

BÁO CÁO HỒ HÀ NỘI 2015



Chủ biên

Nguyễn Ngọc Lý

Các cộng sự

Đào Thị Thanh Thủy, Dương Mạnh Nghĩa,
Đặng Thùy Trang, Đặng Xuân Huy,
Đinh Tiến Dũng, Đoàn Vũ Thảo Ly,
Nguyễn Thị Nguyên Hồng

Hà Nội, tháng 10 - 2015

Mục lục

- 5** LỜI MỞ ĐẦU
- 6** LỜI CẢM ƠN
- 8** PHẦN 1: CÁCH TIẾP CẬN VÀ PHƯƠNG PHÁP THỰC HIỆN
- 10** PHẦN 2: HIỆN TRẠNG HỒ HÀ NỘI 2015
- 24** PHẦN 3: SO SÁNH HIỆN TRẠNG MỘT SỐ HỒ
- 88** PHẦN 4: CÁC CHÍNH SÁCH, BIỆN PHÁP QUẢN LÝ HỒ VÀ HOẠT ĐỘNG CỘNG ĐỒNG BẢO VỆ HỒ HÀ NỘI 2010 - 2015
- 101** PHỤ LỤC

Lời mở đầu

Hệ thống hồ Hà Nội là một phần không thể tách rời của hệ thống sinh thái cảnh quan của thủ đô Hà Nội. Trong quá trình chuyển mình để trở thành một thủ đô hiện đại, vai trò của hồ Hà Nội càng quan trọng hơn trong chức năng sinh thái xã hội, môi trường, điều hòa ngập úng, điều hòa không khí và giúp Hà Nội thích ứng với biến đổi khí hậu. Nhiều hồ Hà Nội gắn liền với các địa danh văn hóa, lịch sử, tâm linh tạo nên những giá trị văn hóa riêng cho Hà Nội. Mang nhiều ý nghĩa như vậy nhưng các nghiên cứu, các số liệu nền về hồ Hà Nội còn rất hạn chế.

Năm 2010, Trung tâm Nghiên cứu Môi trường và Cộng đồng phối hợp cùng Quỹ Bảo vệ môi trường Việt Nam – Bộ Tài nguyên & Môi trường để xây dựng báo cáo *“Hồ trợ cộng đồng tham gia bảo vệ môi trường Hồ Hà Nội: Báo cáo thông tin nền hồ 6 quận: Ba Đình, Hoàn Kiếm, Đống Đa, Hai Bà Trưng, Cầu Giấy, Tây Hồ”* và công bố đúng vào tháng 10 năm 2010 như một công trình chào mừng Đại lễ 1000 năm Thăng Long Hà Nội. Báo cáo đã đóng góp vào nền tảng thông tin, tài liệu về hồ Hà Nội và được đưa vào danh sách top 10 giải thưởng “Bùi Xuân Phái: Vì tình yêu Hà Nội năm 2012” do Thông tấn xã Việt Nam tổ chức.

Trong 5 năm qua, Báo cáo đã được các nhà quản lý, các nhà khoa học, các nhà báo và các sinh viên sử dụng như tài liệu tham khảo cho công tác nghiên cứu, quy hoạch, giảng dạy, học tập và truyền thông.

Nhằm đánh giá và báo cáo về sự thay đổi của hồ Hà Nội sau 5 năm, Quỹ Bảo vệ môi trường Việt Nam và Trung tâm Nghiên cứu Môi trường và Cộng đồng tiếp tục bổ sung các thông tin mới nhất đã xây dựng Báo cáo Hồ Hà Nội 2015, cập nhật hiện trạng, nghiên cứu sâu một số trường hợp điển hình, đánh giá phân tích chính sách và biện pháp liên quan đến quản lý hồ, chia sẻ các điển hình cộng đồng tham gia bảo vệ hồ trong 5 năm qua. Báo cáo cũng đưa ra các khuyến nghị về quản lý và bảo vệ hồ cho tương lai.

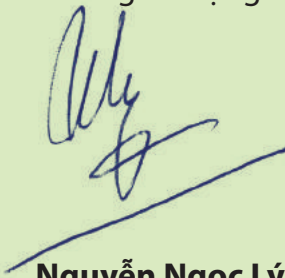
Hy vọng báo cáo sẽ tạo nguồn cảm hứng, đóng góp và thúc đẩy công tác bảo vệ hồ Hà Nội hiệu quả với sự tham gia sâu rộng hơn của cộng đồng, doanh nghiệp, các nhà khoa học, các nhà quản lý và người dân Hà Nội cùng nhau chung tay bảo vệ, giữ gìn hồ Hà Nội cho một Thủ đô xanh, sạch, đẹp và phát triển bền vững.

Quỹ Bảo vệ môi trường Việt Nam



Nguyễn Nam Phương
Giám đốc

Trung tâm Nghiên cứu
Môi trường và Cộng đồng



Nguyễn Ngọc Lý
Giám đốc



Lời cảm ơn

Trước hết chúng tôi xin được bày tỏ lời cảm ơn chân thành tới Quỹ bảo vệ môi trường Việt Nam về sự ủng hộ sâu sắc sáng kiến xây dựng thông tin nền cho hệ thống hồ Hà Nội và thúc đẩy sự tham gia của cộng đồng trong công tác bảo vệ môi trường nói chung và bảo vệ hồ Hà Nội nói riêng. Sự đồng hành và tài trợ cho Báo cáo Hồ Hà Nội 2010 và 2015 của Quỹ trong suốt thời gian qua là sự khích lệ to lớn đối với nhóm nghiên cứu. Nhận thức về bảo vệ hồ Hà Nội của cộng đồng, truyền thông trong 5 năm qua đã được chuyển thành các phong trào và hành động cụ thể làm sạch hồ của các Hội Phụ nữ, các nhóm thanh niên tiên phong, các cộng đồng tại nhiều hồ ở Hà Nội. Chúng tôi xin được đặc biệt cảm ơn ông Nguyễn Nam Phương, Giám đốc Quỹ Bảo vệ môi trường Việt Nam về tâm huyết của ông trong việc xây dựng các báo cáo nền cho hồ Hà Nội. Nếu không có sự ủng hộ đầy tâm huyết này, sáng kiến về xây dựng báo cáo nền hồ Hà Nội chắc sẽ phải lùi lại nhiều năm nữa.

Chúng tôi cũng xin bày tỏ lời cảm ơn sâu sắc tới ông Steve Nichols và bà Sally Benson, Quỹ Chino Cienega về sự ủng hộ to lớn và đồng tài trợ cho Báo cáo Hồ Hà Nội 2015. Tình yêu Hà Nội của ông bà đã truyền cảm hứng và là nguồn động lực cho nhóm nghiên cứu.

Nhân dịp này, chúng tôi xin cảm ơn Chương trình vận động chính sách của Oxfam/DFID đã hỗ trợ cho các hoạt động nghiên cứu về thể chế quản lý hồ và các hoạt động cộng đồng tại Hà Nội.

Báo cáo Hồ Hà Nội 2015 sẽ không thể được hoàn thành nếu không nhận được sự tham gia và đóng góp về chuyên môn của nhiều chuyên gia từ các lĩnh vực khác nhau, các nhóm cộng đồng của Hà Nội và sự tham gia tình nguyện của các nhóm sinh viên các trường đại học tại Hà Nội.

Chúng tôi xin được cảm ơn:

Ông Nguyễn Hồng Phương, Phó Giám đốc Trung tâm Báo tin động đất và Cảnh báo sóng thần, Viện Vật lý Địa cầu, anh Phạm Thế Truyền, cán bộ của Trung tâm đã nhiệt tình hỗ trợ kỹ thuật về GIS và ArcView.

Bà Hoàng Thu Hương, Trưởng bộ môn Kỹ thuật Môi trường và các cán bộ Viện Khoa học và Công nghệ Môi trường, Trường Đại học Bách khoa Hà Nội đã thực hiện phân tích chất lượng nước các hồ.

Bà Phùng Thị Hương, Quỹ Bảo vệ môi trường Việt Nam về nhiệt huyết và sự hỗ trợ quý báu trong công tác biên tập, kiểm tra và in báo cáo.

Ông Harry McQuillen và anh Jake Urich đã hỗ trợ hiệu đính phiên bản tiếng Anh của báo cáo.

Nhóm sinh viên tình nguyện đến từ trường Đại học Bách khoa Hà Nội: Nguyễn Quỳnh Anh, Nguyễn Đình Hoàn, Nguyễn Mạnh Tuấn, Trần Phương Thảo, Hoàng Thị Thu Huyền, Phạm Văn Đông, Đinh Thị Thanh Vân, Phạm Thị Trà My, Nguyễn Xuân Vũ đã tham gia khảo sát, thu thập thông tin các hồ năm 2015.

Nhóm tình nguyện viên: Hoàng Tư Nguyên, Cao Tuấn Việt, Nguyễn Đình Thắng, Kiều Anh Tùng, Nguyễn Thị Thu Hà đã tham gia chuẩn bị các ảnh toàn cảnh hồ, thiết kế sách hồ và hiệu đính báo cáo.

Cuối cùng, chúng tôi xin bày tỏ sự cảm ơn chân thành tới ông Trương Mạnh Tiến, Chủ nhiệm Câu lạc bộ Hồ Hà Nội đã đóng góp nhiều sáng kiến quý giá trong quá trình xây dựng báo cáo và các thành viên của Câu lạc bộ luôn duy trì, kết nối và mở rộng các hoạt động bảo vệ Hồ Hà Nội trong suốt 5 năm qua.

Nguyễn Ngọc Lý và cộng sự



Phần 1

CÁCH TIẾP CẬN

VÀ PHƯƠNG PHÁP THỰC HIỆN

Báo cáo thông tin nền Hồ Hà Nội 2010, mặc dù chỉ tập trung vào 6 quận lõi của Hà Nội, nhưng nhìn chung, đã đưa ra được bức tranh tổng thể về hồ Hà Nội dưới góc độ môi trường, quản lý và cộng đồng. Đó mới chỉ là những thông tin mang tính tĩnh. Để có thể xem xét, đánh giá tổng quát những biến chuyển xung quanh hệ thống hồ trong những năm qua, góp phần bổ sung vào thông tin nền, việc cập nhật các số liệu về hồ Hà Nội trong khoảng thời gian cố định là rất quan trọng và cần thiết. Với một hệ sinh thái phức tạp như hệ thống hồ Hà Nội, 5 năm có thể chưa là một khoảng cách đủ dài để có thể đo được sự thay đổi về cảnh quan sinh thái, tuy nhiên trong bối cảnh đô thị hóa nhanh và cần thiết nâng cao nhận thức về hồ Hà Nội thì đây cũng là một khoảng thời gian tạm đủ để cập nhật và đánh giá các thông tin nền đã có. Báo cáo Hồ 2015 sẽ thông báo cho người dân Hà Nội về tình trạng của hệ thống hồ Hà Nội sau 5 năm, tốt hơn hay suy thoái hơn, để có những biện pháp quản lý hồ hiệu quả giảm thiểu ô nhiễm hồ và xác định những hoạt động ưu tiên cần làm trong thời gian tới.

Với cách đặt vấn đề và tiếp cận như trên, Báo cáo Hồ Hà Nội năm 2015 được xây dựng dựa trên nền tảng của Báo cáo Hồ năm 2010 kết hợp với bản đồ trực tuyến, được thực hiện từ tháng 4 tới tháng 10/2015, bao gồm các nội dung sau:

1. Công tác chuẩn bị, xác định cách tiếp cận và phương pháp thực hiện.
2. Cập nhật hiện trạng hồ với các dữ liệu cơ bản như số lượng, diện tích, tình trạng bờ, môi trường hành lang bờ, môi trường nước của tất cả các hồ có tên trong Báo cáo năm 2010, xác định lại tính chính xác của số liệu 2010 và đưa ra những so sánh chung giữa hiện trạng các hồ trong năm 2010 và năm 2015.
3. Dựa trên số liệu về hiện trạng trên, 30 hồ đại diện dựa vào các nhóm tiêu chí như: nhóm diện tích lớn, diện tích nhỏ, các hồ có cải thiện về chất lượng nước và môi trường rõ rệt, các hồ có dấu hiệu ô nhiễm hơn, nguy cơ bị san lấp, lấn chiếm được lựa chọn để khảo sát, phân tích kỹ hơn sự thay đổi của các hồ này theo các tiêu chí trên. Trong quá trình khảo sát, các nguồn thải chính vào hồ cũng được xác định. Hiện trạng từng hồ trong năm 2015 được so sánh với hiện trạng hồ năm 2010.
4. Một điểm khác biệt là với 30 hồ đại diện này, hệ thống dữ liệu được xây dựng có sử dụng GIS và phần mềm ArcView để giám sát và thông báo về sự thay đổi hồ trong tương lai trực tuyến.
5. Phân tích các quyết sách của thành phố Hà Nội liên quan tới công tác bảo vệ hồ nhằm xác định những tiến bộ cũng như tồn tại trong công tác quản lý hồ thời gian qua; phân tích các thuận lợi, khó khăn và bất cập trong việc thực thi các chính sách của Thành phố nhằm xác định các lỗ hổng trong hệ thống quy định pháp lý về hồ.
6. Tóm tắt một số dự án liên quan tới cải thiện chất lượng nước của một số hồ nội ô thành phố.
7. Tóm tắt các hoạt động, sáng kiến của cộng đồng về làm sạch hồ trong 5 năm qua.
8. Đưa ra một số khuyến nghị cho thời gian tới.

Nhóm nghiên cứu của Trung tâm Nghiên cứu Môi trường và Cộng đồng triển khai công tác thiết kế, thực hiện các hoạt động phân tích kết quả và biên soạn báo cáo.



Phần 2

HIỆN TRẠNG HỒ HÀ NỘI 2015

Phần này bao gồm các nội dung sau đây:

1. Tóm tắt tổng quan hiện trạng môi trường hồ Hà Nội năm 2010, bao gồm các thông tin về số lượng, mức độ ô nhiễm và hạ tầng cơ sở của các hồ.

2. Hiện trạng hồ Hà Nội 2015 với những thông tin cơ bản và cập nhật mới nhất về toàn bộ ao, hồ trong năm 2015, đồng thời nêu lên những sự thay đổi của các ao, hồ so với năm 2010, bao gồm các thông tin về phương pháp thực hiện khảo sát, nghiên cứu, phân tích hiện trạng hồ năm 2015 đồng thời so sánh với năm 2010 để người đọc dễ dàng nhìn ra sự thay đổi của hệ thống ao, hồ Hà Nội sau 5 năm.

1. Tóm tắt hiện trạng hồ Hà Nội 2010

Báo cáo thông tin nền Hồ Hà Nội năm 2010 đã cung cấp thông tin thực trạng của 120 thực thể nước gồm hồ, ao, đầm lớn nhỏ trong 6 quận lõi của Hà Nội, gồm các quận Ba Đình, Hoàn Kiếm, Tây Hồ, Hai Bà Trưng, Cầu Giấy và Tây Hồ trình bày theo thứ tự đã đưa ra trong sách.

Trong 120 thực thể nước được khảo sát năm 2010, ngoài các hồ đã được kè và có sự quản lý của thành phố và quận, 80 hồ được lựa chọn để đo đạc diện tích, đánh giá môi trường ven hồ và phân tích chất lượng nước. Thông tin mỗi hồ bao gồm: vị trí, bản đồ sơ họa về địa bàn quanh hồ, ảnh toàn cảnh, ảnh từng phần, những điểm báo, mô tả hiện trạng môi trường bờ và nước.

Kết quả thông tin nền 2010 cho thấy, trong số 80 hồ có 76% số hồ có diện tích lớn hơn 1.000 m², chiếm đa số. Về mặt chất lượng nước có đến 71% số hồ bị ô nhiễm ($BOD_5 > 15\text{mg/l}$ vượt quá tiêu chuẩn QCVN 08:2008/BTNMT cột B1), trong số đó có đến 14% hồ ô nhiễm hữu cơ rất nặng ($50\text{mg/l} < BOD_5 < 100\text{mg/l}$) và 32% ô nhiễm nhẹ. Khảo sát năm 2010 cũng cho thấy hầu hết các nguyên nhân dẫn đến ô nhiễm chất lượng nước là do các hoạt động của con người như xả trực tiếp nước thải sinh hoạt, rác thải, lấn chiếm lòng ao, hồ... Đặc biệt ở những hồ, ao nhỏ nằm giữa khu vực dân cư đông đúc.

Về mặt hạ tầng, hầu hết các hồ đã được kè bờ nhằm ngăn chặn sự lấn chiếm lòng hồ và tạo cảnh quan cho khu vực. Chỉ còn 26% số hồ chưa được kè. Số ao hồ chưa được kè phần lớn nằm ở các vị trí xa trung tâm, như một số ao nằm ở quận Hai Bà Trưng, Cầu Giấy và Tây Hồ. Việc kè bờ đã giúp giữ gìn diện tích mặt nước đồng thời giúp cải thiện điều kiện môi trường xung quanh bờ. Cụ thể với những hồ đã được kè thì có 54% có hành lang bờ sạch, 19% rất sạch. Trong khi đó với những ao hồ chưa được kè thì có đến hơn 80% hành lang bờ bị ô nhiễm nghiêm trọng.

Những hồ chưa được kè nói đến ở trên đứng trước nguy cơ bị lấn chiếm để xây nhà, bãi đỗ xe, trở thành bãi tập kết rác, phế liệu, nơi chứa rác thải sinh hoạt...

Với những ao hồ đã được kè, vấn đề nổi cộm là các bờ hồ bị lấn chiếm biến thành các hàng quán dịch vụ ăn uống...

Báo cáo Hiện trạng Hồ Hà Nội 2015 sẽ so sánh những tiến bộ hoặc những điểm còn tồn tại so với năm 2010.

2. Hiện trạng Hồ Hà Nội 2015

Kết quả 1: Hiện trạng Hồ Hà Nội 2015 so với 2010

Nhóm nghiên cứu đã rà soát toàn bộ hiện trạng các hồ trong danh sách hồ năm 2010 và hiện trạng các hồ năm 2015, kết quả thực tế là:

Về số lượng hồ

- Tổng số ao, hồ Hà Nội năm 2010 là 120 hồ, trong đó có 2 ao là ao Hòa Mục và ao Ngọc Quán Tự là 2 ao kếp, nên tổng số ao, hồ Hà Nội năm 2010 là 122.
- Từ năm 2010 - 2015, có 17 hồ đã bị san lấp hoàn toàn và 7 hồ mới được bổ sung. Như vậy, tổng số lượng ao, hồ Hà Nội trong năm 2015 là 112.

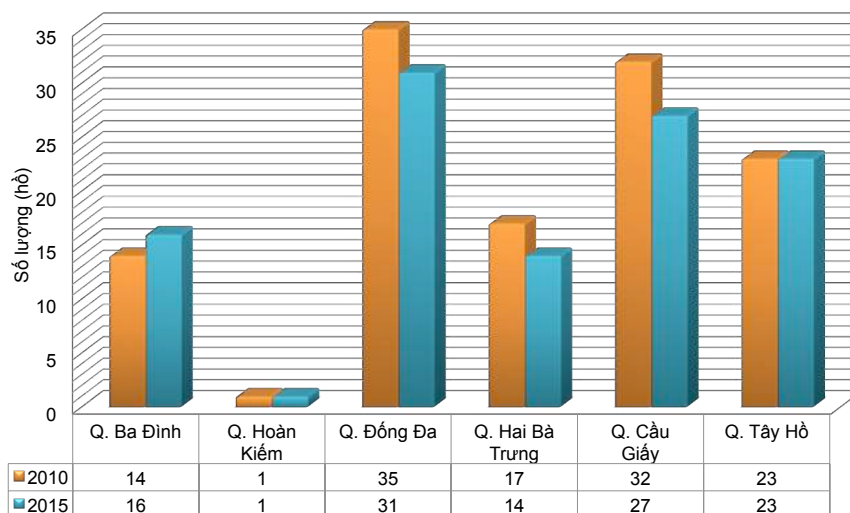
Như vậy, so với năm 2010, số lượng ao, hồ Hà Nội đã giảm là 10.

Về diện tích hồ

- Tổng diện tích mặt nước ao, hồ Hà Nội 2010 là 7.031.845 m²;
- Tổng diện tích mặt nước mất đi là 122.540 m²;
- Tổng diện tích mặt nước thêm vào là 49.198 m²;
- Tổng diện tích mặt nước ao, hồ Hà Nội 2015 là 6.959.305 m².

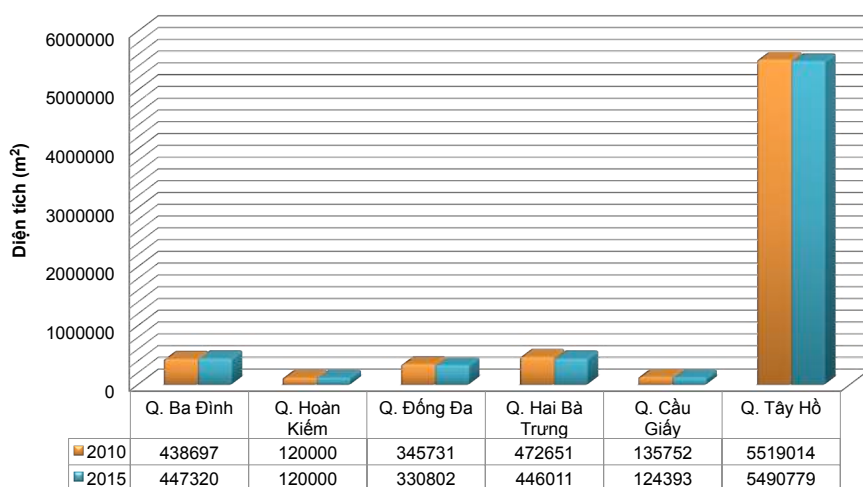
Như vậy, so với năm 2010, diện tích mặt nước ao, hồ Hà Nội đã giảm là 72.540m².

Chi tiết những sự thay đổi về số lượng và diện tích ao, hồ Hà Nội 2010 - 2015 thể hiện ở biểu đồ 1 và 2 dưới đây:



Biểu đồ 1: Sự thay đổi số lượng Hồ Hà Nội 2010 - 2015

(Trong 6 quận nội thành, quận Ba Đình không bị mất hồ, thêm được 2 hồ; quận Hoàn Kiếm giữ nguyên hiện trạng; quận Đống Đa mất đi 4 hồ, không có thêm hồ; quận Hai Bà Trưng mất đi 3 hồ, không có thêm hồ; quận Cầu Giấy mất 8 hồ, thêm được 3 hồ; và quận Tây Hồ mất đi 2 hồ, thêm được 2 hồ).



Biểu đồ 2: Sự thay đổi diện tích mặt nước Hồ Hà Nội 2010 - 2015

Về cơ cấu kè hồ

- Năm 2010, có 80 hồ đã kè toàn phần, chiếm 66,5% số lượng ao, hồ Hà Nội; 10 hồ chỉ kè một phần, chiếm 8%; và 32 hồ chưa được kè, chiếm 26%.

- Năm 2015, có 86 hồ đã kè toàn phần, chiếm 77% số lượng ao, hồ Hà Nội; 13 hồ chỉ kè một phần, chiếm 11,5%; và 13 hồ chưa được kè, chiếm 11,5%.

Như vậy, so với năm 2010, số lượng ao, hồ Hà Nội đã kè toàn phần tăng 10,5%, số lượng ao, hồ chỉ một phần tăng 3,5% và số ao, hồ chưa kè giảm 15,5%.

Về môi trường hành lang bờ

Các ao, hồ Hà Nội được kè nhằm giữ nguyên được diện tích và giữ vệ sinh vùng ven bờ. Trong 5 năm qua, Hà Nội đã rất nỗ lực thúc đẩy công tác kè hồ.

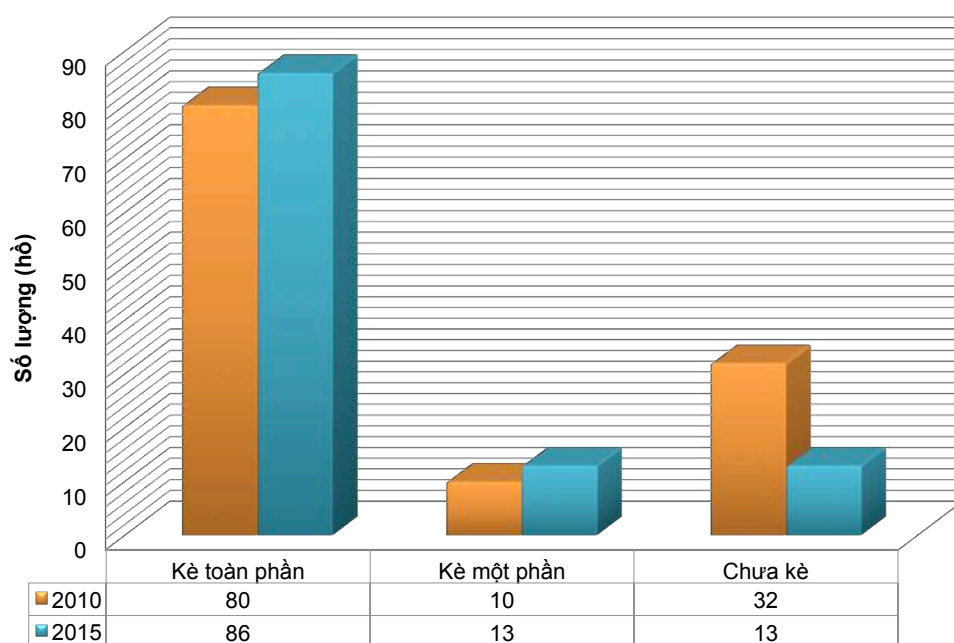
- Năm 2010, có 73% số hồ đã kè toàn phần có môi trường bờ được đánh giá là sạch và khá sạch, 23% là bẩn và 4% được đánh giá là rất bẩn. Đối với các ao, hồ chỉ được kè một phần hoặc chưa kè, chỉ có 18% số hồ được đánh giá là sạch và khá sạch, nhưng có tới 20% là bẩn và 62% là rất bẩn.

- Năm 2015, số lượng ao, hồ Hà Nội đã được kè toàn phần tăng lên đáng kể và chất lượng vệ sinh ở các bờ hồ khá tốt, 82% số hồ đã kè toàn phần có môi trường bờ được đánh giá là sạch và khá sạch. Tuy nhiên, còn 14% là bẩn và 4% là rất bẩn. Đối với các ao hồ chỉ được kè một phần và chưa được kè chỉ có 20% ao hồ có môi trường hành lang bờ sạch và rất sạch và có đến 52%, chất lượng rất bẩn, 28% có chất lượng bẩn.

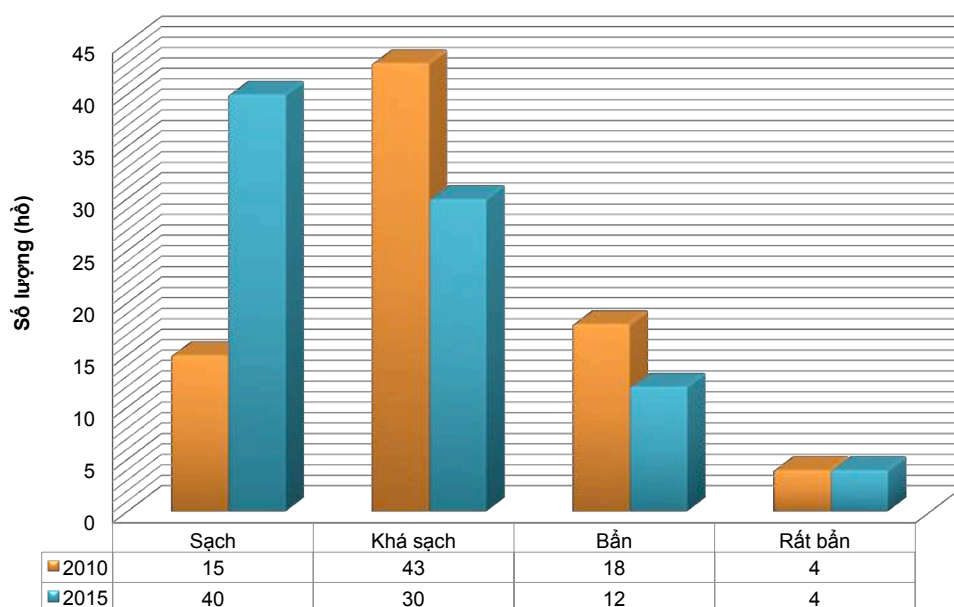
Các ao, hồ chưa được kè hoặc chỉ kè một phần luôn đứng trước những nguy cơ bị lấn chiếm để xây nhà, bãi đỗ xe, trở thành bãi tập kết phế liệu, rác thải sinh hoạt. Trong những ao, hồ đã được kè hiện nay, việc bị người dân lấn chiếm để làm hàng ăn, quán nước vẫn diễn ra phổ biến, điển hình như khu vực hồ Láng Thượng - nằm trên phố Chùa Láng, hiện tượng người dân tự ý lấn chiếm đang là vấn đề nổi cộm. Hiện tượng này đã nhiều lần được các phương tiện truyền thông đại chúng đăng tin phản ánh, tuy nhiên, hiện nay vẫn chưa chấm dứt, hàng ngày các quán nước, quán cóc ven hồ vẫn xả rác lên vỉa hè, lòng hồ.

Như vậy, so với năm 2010, số ao, hồ được kê toàn phần có môi trường bờ được đánh giá là sạch và khá sạch tăng 9%, số hồ bẩn giảm 9% và số hồ rất bẩn giữ nguyên ở mức 4%. Bên cạnh đó, số ao, hồ chỉ kê một phần và chưa kê được đánh giá là sạch và khá sạch tăng 2%, số hồ bẩn tăng 32% và số hồ rất bẩn giảm 34%.

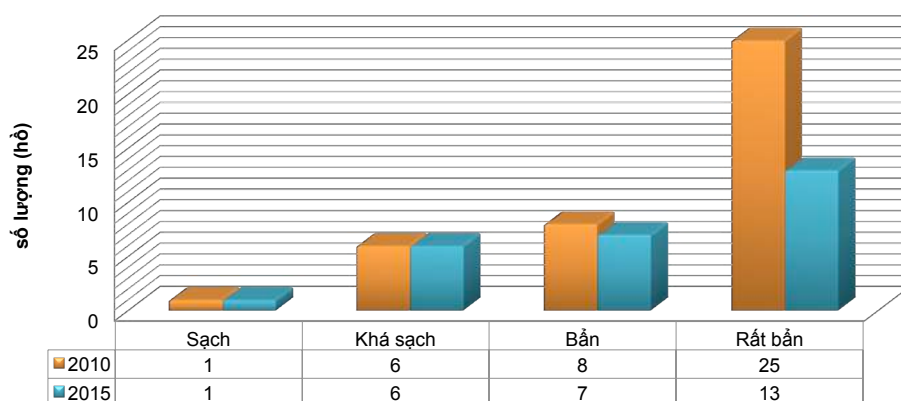
Chi tiết những thay đổi về cơ cấu kê hồ và hiện trạng môi trường ao, hồ Hà Nội 2010 - 2015, cụ thể ở Biểu đồ 3, 4 và 5 dưới đây:



Biểu đồ 3: Sự thay đổi cơ cấu kê hồ 2010 - 2015



Biểu đồ 4: Sự thay đổi chất lượng môi trường các hồ đã kê toàn phần 2010 - 2015



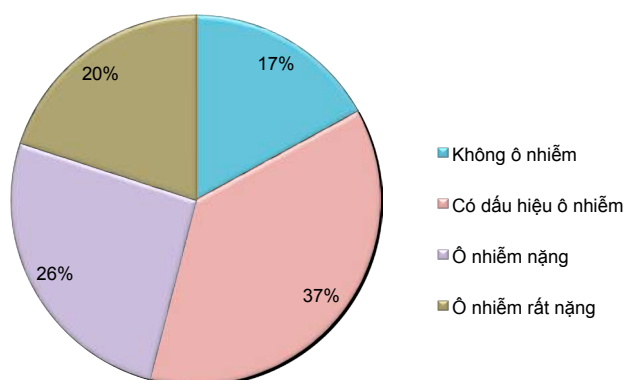
Biểu đồ 5: Sự thay đổi chất lượng môi trường hành lang các hồ chỉ kê một phần và chưa kê từ 2010-2015

Về chất lượng nước hồ

Năm 2015, dựa vào quá trình khảo sát hiện trạng các ao, hồ trong thành phố và thông tin nền các ao, hồ năm 2010, nhóm nghiên cứu đã lựa chọn 30 hồ, ao tiêu biểu có các đặc trưng thay đổi về diện tích, vệ sinh môi trường bờ, môi trường nước và hoạt động can thiệp của cộng đồng để phân tích chất lượng nước. Việc phân tích nước 30 hồ nhằm mục đích đánh giá hiện trạng chất lượng nước năm 2015 và sự thay đổi chất lượng nước các ao, hồ sau 5 năm.

Phân tích chất lượng nước của 30 hồ tiêu biểu với các chỉ tiêu liên quan tới sự phát triển của quần xã sinh vật trong hệ sinh thái được lựa chọn phân tích, bao gồm nhiệt độ, nồng độ oxy hòa tan (DO), nhu cầu oxy sinh hóa (BOD_5) và nồng độ Chlorophyll-a. Tất cả các chỉ số đều được đo trong tháng 7/2015, thời gian từ 11 – 16h, riêng chỉ số DO được thể hiện trong bảng phân tích là kết quả được đo từ sau 18h (thời điểm nhiệt độ không cao, bức xạ yếu) để hạn chế sai số. So sánh đánh giá chất lượng nước hồ dựa vào Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Chất lượng nước mặt, QCVN 08:2008.BTNMT cột B1- Phục vụ tốt cho mục đích tưới tiêu, thủy lợi. Từ đó, có được số liệu thống kê về chất lượng môi trường nước 30 hồ như sau:

Trong số 30 hồ được phân tích, có 5 hồ được đánh giá không ô nhiễm, 11 hồ có dấu hiệu ô nhiễm, 8 hồ ô nhiễm nặng và 6 hồ ô nhiễm rất nặng. Qua khảo sát cho thấy, nguyên nhân chủ yếu dẫn tới ô nhiễm chất lượng nước hồ là do các hoạt động của con người như xả thải trực tiếp nước thải sinh hoạt, rác thải, lấn chiếm lòng ao, hồ, đặc biệt ở những ao hồ nhỏ giữa các khu vực dân cư đông đúc.



Biểu đồ 6: Mức độ ô nhiễm nước của 30 hồ

Như vậy, sau 5 năm, chất lượng nước 30 hồ đã có cải thiện tốt hơn so với năm 2010, số lượng các hồ ô nhiễm nặng và ô nhiễm rất nặng đang có xu hướng giảm dần.

Kết luận: Về cơ bản, hiện trạng hồ Hà Nội 2015 có những sự thay đổi chính so với năm 2010 như sau:

- Trừ quận Ba Đình có số lượng ao, hồ tăng lên và quận Hoàn Kiếm giữ nguyên số lượng, các quận còn lại đều bị giảm từ 1 - 5 hồ. Số lượng và diện tích ao, hồ có xu hướng giảm;
- Số lượng ao, hồ đã kê toàn phần và kê một phần có xu hướng tăng, số ao hồ chưa kê giảm mạnh;
- Môi trường bờ của các ao, hồ đã kê toàn phần, kê một phần và chưa kê đã có sự cải thiện, số hồ được đánh giá là sạch tăng mạnh, số hồ được đánh giá là rất bẩn có xu hướng giảm.
- Chất lượng nước của các ao, hồ đã có sự cải thiện tốt hơn, số hồ ô nhiễm nặng và ô nhiễm rất nặng đang có xu hướng giảm dần.

Kết quả 2: Sự thay đổi hiện trạng ao, hồ Hà Nội theo các quận

Quận Ba Đình

Quận Ba Đình là một trong những quận có nhiều ao, hồ nổi tiếng nhất trên địa bàn thành phố, nhiều hồ gắn liền với các địa danh lịch sử, văn hóa của đất nước như hồ Trúc Bạch, ao cá Lăng Bác, ao chùa Một Cột, hồ Thủ Lệ và hồ Hữu Tiệp.

Từ năm 2010 - 2015, hiện trạng ao, hồ ở quận Ba Đình vẫn giữ được nguyên vẹn. Thực tế năm 2015, số hồ tăng lên từ 14 lên 16 hồ, 2 hồ thêm vào là: hồ Bảy Gian và giếng Đền Voi Phục, đây là hai hồ chưa được đưa vào sách hồ năm 2010. Diện tích mặt nước tăng thêm 8.623m².

Chi tiết hiện trạng các ao, hồ trên địa bàn quận được thể hiện ở bảng dưới:

TT	Tên hồ	Diện tích (m ²)		Cơ cấu kê	
		2010	2015	2010	2015
1	Hồ Trúc Bạch	158453	158453	Kê toàn phần	Kê toàn phần
2	Ao cá Lăng Bác	2745	2745	Kê toàn phần	Kê toàn phần
3	Hồ Bách Thảo 1	6679	6679	Kê toàn phần	Kê toàn phần
4	Hồ Bách Thảo 2	5906	5906	Kê toàn phần	Kê toàn phần
5	Hồ Bách Thảo	113	113	Kê toàn phần	Kê toàn phần
6	Hồ Giảng Võ	68300	68300	Kê toàn phần	Kê toàn phần
7	Hồ Đầm	9536	9536	Kê toàn phần	Kê toàn phần
8	Hồ Đình Ngọc Hà	2816	2816	Kê toàn phần	Kê toàn phần
9	Hồ Hữu Tiệp	1393	1393	Kê toàn phần	Kê toàn phần
10	Hồ Ngọc Khánh	35881	35881	Kê toàn phần	Đang cải tạo, kê toàn phần
11	Hồ Thành Công	50046	50046	Kê toàn phần	Kê toàn phần
12	Hồ Thủ Lệ	68521	68521	Kê toàn phần	Kê toàn phần
13	Ao chùa Một Cột	202	202	Kê toàn phần	Kê toàn phần
14	Hồ Dài	1106	1106	Kê toàn phần	Kê toàn phần
15	Hồ Bảy Gian *	N/A	8526	N/A	Kê một phần
16	Giếng Đền Voi Phục *	N/A	97	N/A	Kê toàn phần

Ghi chú: * Hồ thêm vào

Như vậy, năm 2015, hiện trạng các ao hồ tại quận Ba Đình như sau:

- Tổng số hồ là 16 hồ, nhiều hơn 2 hồ so với năm 2010 (14 hồ);
- Tổng diện tích mặt nước là 447.320 m², lớn hơn 8.623 m² so với năm 2010 (438.697 m²);
- Tổng số hồ đã kè toàn phần là 15 hồ, số hồ đã kè một phần là 1 hồ và không có hồ chưa được kè.

Do có nhiều hồ trong quận gắn liền với các địa danh nổi tiếng nên được Nhà nước đặc biệt chú trọng phần kè bảo vệ hồ. Hiện nay có tới 15/16 hồ trong quận đã được kè toàn phần, chỉ còn hồ Bảy Gian là đang kè một phần do còn vướng mắc trong khâu giải phóng mặt bằng.

Quận Hoàn Kiếm

Quận Hoàn Kiếm là quận nằm ở vị trí trung tâm của thủ đô Hà Nội, cũng là quận có ít hồ nhất trên địa bàn thành phố, toàn quận chỉ có một hồ duy nhất và cực kỳ nổi tiếng là hồ Hoàn Kiếm (còn được gọi là hồ Gươm). Hồ Hoàn Kiếm là di tích Quốc gia đặc biệt được Nhà nước phong tặng nên chính quyền địa phương quản lý rất chặt chẽ, đồng thời cộng đồng ven hồ rất có ý thức giữ gìn và bảo vệ, không có hiện tượng lấn chiếm, xâm hại đến hồ.

Chi tiết hiện trạng hồ trên địa bàn quận Hoàn Kiếm được thể hiện ở bảng dưới:

TT	Tên hồ	Diện tích (m ²)		Cơ cấu kè	
		2010	2015	2010	2015
1	Hồ Hoàn Kiếm	120000	120000	Kè toàn phần	Kè toàn phần

Như vậy, năm 2015, hiện trạng số lượng và diện tích ao hồ tại quận Hoàn Kiếm không thay đổi, tổng số ao, hồ tại quận là 1 hồ và diện tích mặt nước là 120.000 m².

Quận Đống Đa

Quận Đống Đa là một trong những quận chứa nhiều ao, hồ nhất của thành phố (trên 30 hồ), trong đó có nhiều hồ lớn như hồ Đống Đa, hồ Ba Mẫu, hồ Nam Đồng, hồ Linh Quang. Bên cạnh đó, có những hồ gắn liền với các địa danh lịch sử, văn hóa nổi tiếng như giếng trong Văn Miếu, ao - giếng chùa Bộc, ao - giếng chùa Láng, giếng đình Kim Liên.

Từ năm 2010 - 2015, về mặt số lượng hồ, toàn quận đã mất đi 4 hồ là ao cạnh chùa Láng, ao sau chùa Láng, ao trồng rau và hồ Ba Giang. Các ao, hồ này chỉ dùng để thả rau muống, đều chưa được kè, môi trường đới bờ - mặt nước ô nhiễm và nằm trong các khu vực đông dân cư. Về cơ cấu kè hồ, toàn quận có 28 hồ đã được kè toàn phần, 1 hồ chỉ kè một phần và 2 hồ chưa kè. Hai hồ chưa được kè là ao chùa Miếu và hồ Linh Quang.

Về mặt diện tích hồ, sau 5 năm, toàn quận đã mất đi 14.929 m² diện tích mặt nước. Nguyên nhân chủ yếu là do bị san lấp 4 hồ và lấn chiếm các hồ như hồ Linh Quang, ao Phủ, hoặc nằm trong vùng quy hoạch dự án như ao Hào Nam.

Hiện nay, trên địa bàn quận Đống Đa có tổng cộng 31 ao, hồ lớn nhỏ. Chi tiết hiện trạng các ao, hồ trên địa bàn quận được thể hiện ở bảng dưới:

TT	Tên hồ	Diện tích (m ²)		Cơ cấu hồ	
		2010	2015	2010	2015
1	Hồ Kim Liên	20422	20422	Kè toàn phần	Kè toàn phần
2	Hồ Nam Đồng	42876	42876	Kè toàn phần	Kè toàn phần
3	Hồ Ba Mẫu	43448	43448	Kè toàn phần	Kè toàn phần
4	Hồ Bán Nguyệt	1380	1380	Kè toàn phần	Kè toàn phần
5	Hồ Đồng Đa	135100	135100	Đang cải tạo, kè toàn phần	Kè toàn phần
6	Hồ Văn Chương	13418	13418	Kè toàn phần	Kè toàn phần
7	Ao Vườn	343	343	Kè toàn phần	Kè toàn phần
8	Hồ Đình Ứng Thiên	320	320	Đang cải tạo	Kè toàn phần
9	Ao Đình Khương Thương	3939	3939	Kè toàn phần	Kè toàn phần
10	Hồ Sốt	1715	1715	Kè toàn phần	Kè toàn phần
11	Ao Phủ	4066	4006	Kè toàn phần	Kè toàn phần
12	Ao Chùa Bộc	840	840	Kè toàn phần	Kè toàn phần
13	Ao cạnh Chùa Láng **	4066	N/A	Chưa kè	N/A
14	Giếng Chùa Bộc	110	110	Kè toàn phần	Kè toàn phần
15	Ao Đình Hoàng Cầu	300	300	Kè toàn phần	Kè toàn phần
16	Ao Đình Hào Nam	490	490	Kè toàn phần	Kè toàn phần
17	Ao Chùa Láng	147	147	Kè toàn phần	Kè toàn phần
18	Giếng Chùa Láng	119	119	Kè toàn phần	Kè toàn phần
19	Hồ Láng Thượng	14797	14797	Kè toàn phần	Kè toàn phần
20	Giếng Văn Miếu 1	150	150	Kè toàn phần	Kè toàn phần
21	Giếng Văn Miếu 2	150	150	Kè toàn phần	Kè toàn phần
22	Giếng Văn Miếu 3	150	150	Kè toàn phần	Kè toàn phần
23	Giếng Văn Miếu 4	150	150	Kè toàn phần	Kè toàn phần
24	Hồ Vuông	1220	1220	Kè toàn phần	Kè toàn phần
25	Giếng Thiên Quang	587	587	Kè toàn phần	Kè toàn phần
26	Hồ Văn	6827	6827	Kè toàn phần	Kè toàn phần
27	Giếng Đình Kim Liên	114	114	Kè toàn phần	Kè toàn phần
28	Ao Chùa Miếu	164	117	Chưa kè	Chưa kè
29	Ao trồng rau **	1927	N/A	Chưa kè	N/A
30	Hồ Hồ Mễ	10061	10061	Đang cải tạo, kè toàn phần	Kè toàn phần
31	Hồ Ba Giang **	3598	N/A	Chưa kè	N/A
32	Ao Hào Nam	7904	3402	Chưa kè	Kè toàn phần
33	Hồ Linh Quang	22700	22108	Chưa kè	Chưa kè
34	Giếng Làng Kim Liên	1996	1996	Kè toàn phần	Kè toàn phần
35	Ao sau chùa Láng **	137	N/A	Chưa kè	N/A

Ghi chú: ** Hồ mất đi

- Như vậy, năm 2015, hiện trạng các ao, hồ tại quận Đống Đa thay đổi như sau:
- Tổng số 31 hồ, nhiều hơn 4 hồ so với năm 2010 (35 hồ);
- Tổng diện tích mặt nước là 330.802 m², ít hơn 14.929 m² so với năm 2010 (345.731 m²);
- Số hồ đã kè toàn phần là 28 hồ, số hồ đã kè một phần là 1 hồ và có 2 hồ chưa được kè.

Trên thực tế, sau khi san lấp những ao, hồ này, môi trường và cảnh quan ở một số khu vực đã được cải thiện tốt hơn trước. Ví dụ, ao cạnh chùa Láng trước kia chỉ để thả rau muống, hiện nay được cải tạo thành sân bóng đá mini, phục vụ cộng đồng chơi thể thao; hồ Ba Giang trước kia rất ô nhiễm và bị người dân lấn chiếm dựng lều lán ven bờ, nay được quy hoạch cải tạo làm công viên vườn hoa 1-6, trở thành địa điểm phục vụ sinh hoạt cộng đồng.

Quận Hai Bà Trưng

Quận Hai Bà Trưng là một trong những quận có nhiều ao, hồ nằm trong đất dự án của thành phố, đặc biệt ở khu vực phường Vĩnh Tuy, với nhiều hồ lớn như hồ Bảy Mẫu, hồ Thanh Nhàn và hồ Thiển Quang.

Từ năm 2010 - 2015, về mặt số lượng hồ, toàn quận đã mất đi 3 hồ là ao Trại Cá, ao Công an quận Hai Bà Trưng 1 và ao ngõ 153/34 Vĩnh Tuy 1. Các ao, hồ này chỉ dùng để thả rau muống, cá và đều chưa được kè, môi trường đới bờ - mặt nước ô nhiễm.

Về cơ cấu kè hồ, toàn quận có 10 hồ đã được kè toàn phần, 1 hồ chỉ kè một phần và có 3 hồ chưa kè. Ba hồ chưa được kè là hồ cạnh hồ cá Bác Hồ, ao Công an quận Hai Bà Trưng 2 và ao ngõ 153/34 Vĩnh Tuy 2.

Về mặt diện tích hồ, sau 5 năm, toàn quận đã mất đi 26.640 m² diện tích mặt nước. Nguyên nhân chủ yếu là do bị san lấp 3 hồ trên và bị lấn chiếm như hồ cá Bác Hồ và hồ cạnh hồ cá Bác Hồ, hoặc nằm trong vùng quy hoạch dự án như ao Công an quận Hai Bà Trưng 2, ao ngõ 153/34 Vĩnh Tuy 2.

Hiện nay, trên địa bàn quận Hai Bà Trưng, có tổng cộng 14 ao, hồ lớn nhỏ. Chi tiết hiện trạng các ao hồ trên địa bàn quận được thể hiện ở bảng dưới:

TT	Tên hồ	Diện tích (m ²)		Cơ cấu kè	
		2010	2015	2010	2015
1	Hồ Bảy Mẫu	210270	210270	Kè toàn phần	Kè toàn phần
2	Hồ Hai Bà Trưng	11451	11451	Kè toàn phần	Kè toàn phần
3	Hồ Công Viên Tuổi Trẻ	17302	17302	Kè toàn phần	Kè toàn phần
4	Hồ Tiển	4850	4850	Kè toàn phần	Kè toàn phần
5	Hồ Thanh Nhàn	76000	76000	Kè toàn phần	Kè toàn phần
6	Hồ Thiển Quang	58686	58686	Kè toàn phần	Kè toàn phần
7	Hồ Quang Trung	10736	10736	Kè toàn phần	Kè toàn phần
8	Ao Chùa Linh Sơn	185	185	Kè toàn phần	Kè toàn phần
9	Hồ Quỳnh	7201	7201	Kè toàn phần	Kè toàn phần
10	Hồ Cẩn	16325	16325	Kè toàn phần	Kè toàn phần
11	Hồ CA Q.HBT 1 **	851	N/A	Chưa kè	N/A
12	Hồ CA Q.HBT 2	2655	664	Chưa kè	Chưa kè
13	Hồ cạnh hồ cá Bác Hồ	6304	6272	Chưa kè	Chưa kè
14	Hồ cá Bác Hồ	27709	18944	Kè một phần	Kè một phần
15	Ao Trại Cá **	1022	N/A	Chưa kè	N/A
16	Ao Ngõ 153/34 Vĩnh Tuy 1 **	1997	N/A	Chưa kè	N/A
17	Ao Ngõ 153/34 Vĩnh Tuy 2	19257	7275	Chưa kè	Chưa kè

Ghi chú: ** Hồ mất đi

Như vậy, sau 5 năm, hiện trạng các ao hồ tại quận Hai Bà Trưng thay đổi như sau:
 Tổng số lượng hồ là 14 hồ, ít hơn 3 hồ so với năm 2010 (17 hồ);
 Tổng diện tích mặt nước là 446.011 m², ít hơn 26.640 so với năm 2010 (472.651 m²);
 Tổng số hồ đã kè toàn phần là 10 hồ, số hồ đã kè một phần là 1 hồ và có 3 hồ chưa được kè.

Quận Hai Bà Trưng có 2 hồ nằm trong danh sách xử lý môi trường nước bằng chế phẩm sinh học của Sở Tài nguyên & Môi trường Hà Nội là hồ Hai Bà Trưng và hồ Quỳnh. Quá trình làm sạch các hồ đã có kết quả khả quan, nước hồ trong hơn và giảm mùi hôi, chất lượng nước được cải thiện với các mức độ khác nhau. Lượng nước thải chảy vào hồ ít, thời gian làm sạch đủ dài, có chất lượng nước tốt hơn. Tại hồ Hai Bà Trưng và hồ Quỳnh (phường Đồng Nhân, quận Hai Bà Trưng) sau 6 tháng xử lý, chất lượng nước hồ đã được cải thiện rõ rệt so với các số liệu quan trắc trước khi xử lý. Cảnh quan các hồ trên cũng đã được cải thiện. Vệ sinh trên và xung quanh hồ được thực hiện tương đối tốt, bước đầu đã nhận được sự ủng hộ của cộng đồng cư dân quanh hồ.

Quận Cầu Giấy

Quận Cầu Giấy là một trong những quận chứa nhiều ao, hồ của thành phố, tuy nhiên, phần lớn các ao, hồ trên địa bàn quận có diện tích nhỏ (13 ao có diện tích dưới 1.000 m²).

Từ năm 2010 - 2015, về mặt số lượng hồ, toàn quận đã mất đi 8 hồ là ao Yên Hòa, ao Ải Bái Ân, ao trong trường Cán bộ quản lý, ao xóm Đa, ao khu Đồng Xa, ao nuôi ba ba, ao cạnh trại nuôi đà điểu và ao thả cá khu Đồng Xa. Các ao, hồ này chủ yếu dùng để thả nuôi cá, trồng sen và làm nguồn nước cho chăn nuôi các loài ba ba, đà điểu. Các ao này đều chưa được kè, môi trường đới bờ - mặt nước ô nhiễm và nằm rải rác trong các khu vực dân cư.

Về cơ cấu kè hồ, toàn quận có 23 hồ đã được kè toàn phần, 1 hồ chỉ kè một phần và 3 hồ chưa kè. Ba hồ chưa được kè là ao sen Đồng Xa, ao cá Đồng Xa và ao đối diện Nghĩa trang Mai Dịch.

Về mặt diện tích hồ, sau 5 năm, toàn quận đã mất đi 11.359 m² diện tích mặt nước. Nguyên nhân chủ yếu là do bị san lấp 8 hồ trên và lấn chiếm các hồ chưa được kè hoặc kè một phần.

Hiện nay, trên địa bàn quận Cầu Giấy có tổng cộng 27 ao, hồ lớn nhỏ. Chi tiết hiện trạng các ao hồ trên địa bàn quận được thể hiện ở bảng dưới:

TT	Tên hồ	Diện tích (m ²)		Cơ cấu kè	
		2010	2015	2010	2015
1	Hồ Nghĩa Tân	43706	43706	Kè toàn phần	Kè toàn phần
2	Hồ Quận ủy Cầu Giấy	2814	2814	Kè toàn phần	Kè toàn phần
3	Hồ Chùa Tháp	1721	1721	Kè toàn phần	Kè toàn phần
4	Hồ Trung Kính	4078	4078	Kè toàn phần	Kè toàn phần
5	Ao Cửa Miếu	436	436	Kè toàn phần	Kè toàn phần
6	Ao trong Ngọc Quán Tự 1	3921	3921	Kè toàn phần	Kè toàn phần
7	Ao trong Ngọc Quán Tự 2			Kè toàn phần	Kè toàn phần
8	Hồ Công viên Cầu Giấy *	N/A	13053	N/A	Kè toàn phần
9	Ao Yên Hòa	1034	1034	Kè toàn phần	Kè toàn phần
10	Ao Tăng	230	230	Kè toàn phần	Kè toàn phần

11	Ao Giếng Đền	350	350	Kè toàn phần	Kè toàn phần
12	Ao Ải Bái Ân **	9614	N/A	Chưa kè	N/A
13	Ao Hòa Mục 1	704	704	Kè toàn phần	Kè toàn phần
14	Ao Hòa Mục 2	605	605	Kè toàn phần	Kè toàn phần
15	Hồ ĐH sư phạm	389	389	Kè toàn phần	Kè toàn phần
16	Hồ Nghĩa trang Mai Dịch 1	10553	10553	Kè toàn phần	Kè toàn phần
17	Hồ Nghĩa trang Mai Dịch 2			Kè toàn phần	Kè toàn phần
18	Hồ ĐH Sân khấu - Điện ảnh	1703	1703	Kè toàn phần	Kè toàn phần
19	Ao trong trường cán bộ quản lý **	393	N/A	Kè toàn phần	N/A
20	Ao Văn Công	1777	848	Kè một phần	Kè một phần
21	Ao Thủy Đình	194	194	Kè toàn phần	Kè toàn phần
22	Ao Đình Đa Phú	213	213	Kè toàn phần	Kè toàn phần
23	Ao xóm Đa **	3522	N/A	Chưa kè	N/A
24	Ao Làng Trung Kính	383	383	Kè toàn phần	Kè toàn phần
25	Ao khu Đồng Xa **	228	N/A	Chưa kè	N/A
26	Ao đối diện nghĩa trang Mai Dịch	24276	22935	Chưa kè	Chưa kè
27	Ao sen Đồng Xa	11984	7752	Chưa kè	Chưa kè
28	Ao nuôi ba ba **	3088	N/A	Chưa kè	N/A
29	Ao cạnh trại nuôi đà điểu **	3049	N/A	Chưa kè	N/A
30	Ao cá Đồng Xa	2390	2189	Chưa kè	Chưa kè
31	Ao thả cá khu Đồng Xa **	979	N/A	Chưa kè	N/A
32	Hồ nhỏ Phường Yên Hòa	228	N/A	Kè toàn phần	N/A
33	Hồ Dạ Dày *	N/A	128	N/A	Kè toàn phần
34	Hồ Trung Kính Thượng *	N/A	4299	N/A	Kè toàn phần
35	Ao Cầu	1190	1190	Kè toàn phần	Kè toàn phần

Ghi chú: * Hồ thêm vào

** Hồ mất đi

Như vậy, sau 5 năm, hiện trạng các ao, hồ tại quận Cầu Giấy thay đổi như sau:

- Tổng số lượng hồ là 27 hồ, ít hơn 5 hồ so với năm 2010 (32 hồ);
- Tổng diện tích mặt nước là 124.393m², giảm 11.359m² so với năm 2010 (135.752m²);
- Tổng số hồ đã kè toàn phần là 23 hồ, số hồ đã kè một phần là 1 hồ và số hồ chưa được kè là 3 hồ.

Từ một vùng đất ven nội, sản xuất nông nghiệp là chủ yếu, kinh tế còn nghèo nàn, cơ sở hạ tầng yếu kém, giờ đây, Cầu Giấy là quận kết cấu hạ tầng đô thị ngày càng văn minh hiện đại. Kinh tế phát triển mạnh theo cơ cấu: dịch vụ - công nghiệp - nông nghiệp. Thời gian qua, các hoạt động phát triển kinh tế đã gây ra những tác động tới môi trường ao, hồ trên địa bàn quận. Trong 5 năm qua, hàng loạt dự án được khởi công, đồng nghĩa với rất nhiều ao, hồ bị san lấp. Điển hình như dự án “Thi công đường Nguyễn Văn Huyền kéo dài” san lấp ao xóm Đa, hay “Khu Đô thị Thành phố Giao lưu” san lấp ao khu Đồng Xa.

Quận Tây Hồ

Quận Tây Hồ là một trong những quận có nhiều hồ lớn, đặc biệt là Hồ Tây, hồ Quảng Bá và Đầm Trị. Hầu hết các ao, hồ trên địa bàn quận đều là một phần của Hồ Tây trước đây.

Theo danh sách Hồ Hà Nội năm 2010, toàn quận Tây Hồ có 23 ao hồ lớn nhỏ trên địa bàn. Từ năm 2010 - 2015, về mặt số lượng hồ, toàn quận đã mất đi 2 hồ là ao Vườn Đào và ao Đồng. Các ao, hồ này đều chưa được kè, môi trường đới bờ - mặt nước ô nhiễm và nằm trong khu vực đang thi công công trình cầu Nhật Tân. Năm 2015, có 2 hồ mới được bổ sung thêm vào danh sách là ao Hàm Long và ao dài Nghi Tàm. Như vậy, sau 5 năm, số lượng hồ trên địa bàn quận vẫn giữ nguyên là 23 hồ.

Về cơ cấu kè hồ, toàn quận có 8 hồ đã được kè toàn phần, 9 hồ chỉ kè một phần và 6 hồ chưa kè. Tây Hồ là quận có ít hồ được kè toàn phần và nhiều hồ chưa được kè nhất Thành phố, có hồ đã nằm trong dự án từ năm 2011, nhưng đến nay, vẫn chưa được kè, cải tạo, ví dụ hồ Tứ Liên - thuộc phường Tứ Liên. Dự án cải tạo môi trường hồ Tứ Liên được khởi công vào ngày 25/1/2011, tuy nhiên đến nay, vẫn chưa được thi công mà không rõ nguyên nhân.

Về mặt diện tích hồ, sau 5 năm, toàn quận đã mất đi 28.235m² diện tích mặt nước. Nguyên nhân chủ yếu là do có 15/23 hồ trong quận chỉ được kè một phần hoặc chưa được kè.

Chi tiết hiện trạng các ao, hồ trên địa bàn quận được thể hiện ở bảng dưới:

TT	Tên hồ	Diện tích (m ²)		Cơ cấu kè	
		2010	2015	2010	2015
1	Hồ Tây	5160000	5160000	Kè toàn phần	Kè toàn phần
2	Đầm Bảy	57135	57135	Kè toàn phần	Kè toàn phần
3	Đầm Sen Quảng Bá 1	34452	33070	Kè một phần	Kè một phần
4	Đầm Sen Quảng Bá 2	39305	39305	Kè toàn phần	Kè toàn phần
5	Ao chùa Phổ Linh	23565	23565	Kè một phần	Kè một phần
6	Ao Đình Phú Gia	399	399	Kè toàn phần	Kè toàn phần
7	Hồ Đền Sóc	1789	1789	Kè toàn phần	Kè toàn phần
8	Hồ KS Fraser Suites 1	3107	1986	Kè một phần	Kè một phần
9	Hồ KS Fraser Suites 2	2335	2857	Kè một phần	Kè một phần
10	Hồ Trùng	14425	10757	Chưa kè	Chưa kè
11	Hồ Tứ Liên	26446	25796	Chưa kè	Chưa kè
12	Hồ Quảng Bá	62194	30469	Kè một phần	Kè một phần
13	Ao Vườn Đào (3 ao) **	1094	N/A	Chưa kè	N/A
14	Ao Dốc Bao Bì	2080	807	Chưa kè	Kè toàn phần
15	Ao Đình Tây Hồ	5130	4807	Chưa kè	Chưa kè
16	Ao Đồng **	2175	N/A	Chưa kè	N/A

17	Ao Chùa Bà Già	3543	4580	Kè toàn phần	Kè toàn phần
18	Ao Dài	4580	4299	Kè toàn phần	Kè toàn phần
19	Ao Ải	163	148	Chưa kè	Chưa kè
20	Ao Chéo	4277	4270	Kè một phần	Kè một phần
21	Ao Vườn Hồng	734	383	Chưa kè	Chưa kè
22	Ao Láng	8596	8062	Chưa kè	Chưa kè
23	Đầm Trị	61490	61490	Kè một phần	Kè một phần
24	Ao Hàm Long *	N/A	7427	N/A	Kè một phần
25	Ao Dài Nghi Tàm *	N/A	15668	N/A	Kè một phần

Ghi chú: * Hồ thêm vào
** Hồ mất đi

Như vậy, sau 5 năm, hiện trạng các ao, hồ tại quận Tây Hồ thay đổi như sau:

- Tổng số lượng hồ là 23 hồ, không thay đổi so với năm 2010 (23 hồ);
- Tổng diện tích mặt nước là 5.490.779m², giảm 28.235m² so với năm 2010 (5.519.014m²);
- Tổng số hồ đã kè toàn phần là 8 hồ, số hồ đã kè một phần là 9 hồ và có 6 hồ chưa được kè.

Quận Tây Hồ là quận có diện tích mặt nước lớn nhất thành phố, chiếm 79% tổng diện tích mặt nước của thành phố. Tuy nhiên, các ao, hồ chỉ được kè một phần và chưa kè chiếm tới 66% tổng số ao, hồ của quận. Trong 5 năm qua, không có nhiều dự án xây dựng, nâng cấp hạ tầng kè bờ cho các ao, hồ trong quận. Hiện tượng lấn chiếm bờ hồ làm hàng quán đang diễn ra phổ biến, đặc biệt là các khu vực như ao Thủy Sứ, Đầm Bả và hồ Tứ Liên.

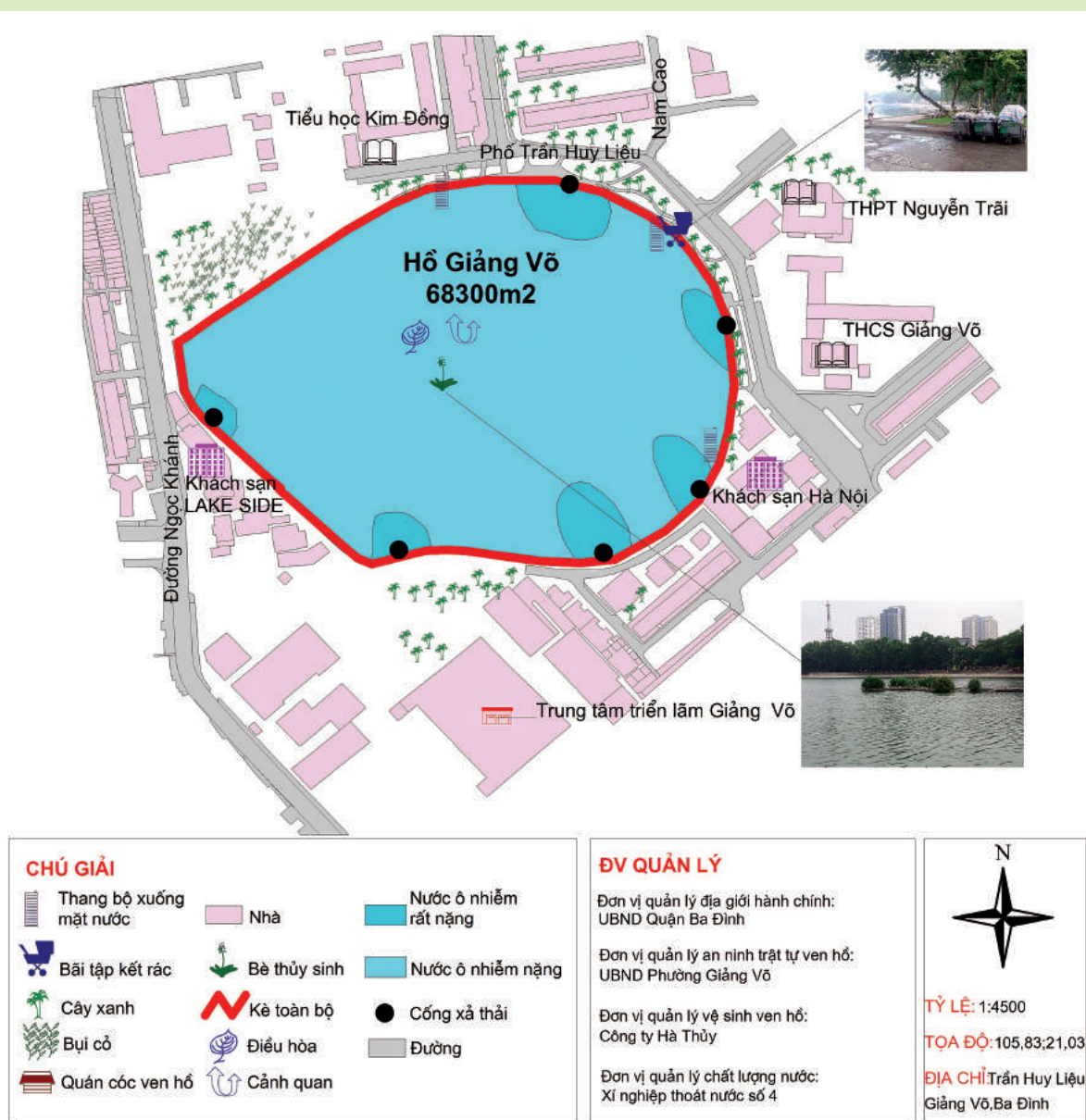




Phần 3

SO SÁNH HIỆN TRẠNG MỘT SỐ HỒ

HỒ GIẢNG VỖ



NĂM 2010
NĂM 2015
SỰ KHÁC BIỆT
GIỚI THIỆU CHUNG

Hồ có chức năng điều hòa, tiếp nhận nước mưa và nước thải sinh hoạt từ khu dân cư và các hộ kinh doanh dịch vụ ven hồ. Bờ hồ là nơi diễn ra các hoạt động văn hóa, thể thao hàng năm.

BỜ VÀ HÀNH LANG BỜ

Hồ được kè toàn bộ. Hành lang hồ rộng, được lát vỉa hè trừ phần bờ hồ thuộc địa phận khách sạn nằm sát hồ phía đường Ngọc Khánh, có nhiều cây bóng mát và được dọn dẹp thường xuyên nên khá sạch. Quanh hồ là khu dân cư, trường học, các cơ sở dịch vụ như nhà hàng, khách sạn, có nhiều đường thoát nước thải xuống hồ.

Trạng thái kè và hành lang bờ gần giống năm 2010. Tuy nhiên một số chỗ kè bị xuống cấp và có 1 bãi tập kết rác lớn và 2 quán nước ven hồ.

MÔI TRƯỜNG NƯỚC

Nước hồ màu xanh, đục, không mùi. Hồ có nhiều cá và động vật thủy sinh nhỏ.

Nước hồ màu xanh, đục, mùi tanh hôi. Động vật trong hồ chủ yếu là cá, ốc được phóng sinh. Ngoài ra còn có trai, lươn phát triển tự nhiên. Hồ không có thực vật thủy sinh.

KẾT QUẢ PHÂN TÍCH CHẤT LƯỢNG NƯỚC

Ngày lấy mẫu 16/7/2010	Ký hiệu mẫu		QCVN 08(B1)
	BD06-1	BD06-2	
pH	8,35	8,34	5,5-9
DO (mg/l)	1,68	1,88	≥4
BOD ₅ (mg/l)	85	90	15
Chlorophyll-a (mg/l)	0,873	0,839	-

Ngày lấy mẫu 07/7/2015	Ký hiệu mẫu		QCVN 08(B1)
	BD06-1	BD06-2	
pH	7,7	7,4	5,5-9
DO (mg/l)	2,44	1,86	≥4
BOD ₅ (mg/l)	24	26	15
Chlorophyll-a (mg/l)	0,185	0,095	-

NGUỒN THẢI

Hồ tiếp nhận nước thải từ các khách sạn lớn ven hồ như khách sạn Hà Nội, khách sạn Lake Side. Vào những ngày mưa, nước thải chảy từ bãi tập kết rác ven hồ xuống hồ gây ô nhiễm.

CÁC HOẠT ĐỘNG CỘNG ĐỒNG

Hoạt động làm sạch hồ thường xuyên của các nhóm tình nguyện viên đã giúp môi trường hồ sạch hơn đồng thời nâng cao nhận thức cộng đồng quanh hồ.

KHUYẾN NGHỊ

Hồ Giảng Võ là hồ có cảnh quan đẹp nên cần được chú ý giữ gìn và cải thiện chất lượng. Nguồn nước thải từ các khách sạn và bãi tập kết rác ven hồ đã làm tăng hàm lượng chất dinh dưỡng trong hồ khiến tảo phát triển. Vì vậy, nước thải từ các khách sạn phải được xử lý trước khi thải vào hồ hoặc phải được thu gom vào hệ thống thoát nước của thành phố. Bãi tập kết rác cần phải được di dời đi nơi khác.

Năm 2015, bờ kè bị xuống cấp ở một số điểm, hiện vẫn chưa được khắc phục.

Nước hồ có mùi tanh hôi hơn trước.

Kết quả phân tích nước năm 2010 và năm 2015 đều cho thấy nước hồ bị ô nhiễm chất hữu cơ và có sự phát triển của tảo. Tuy nhiên, mức độ ô nhiễm hữu cơ và tảo năm 2015 đã giảm so với năm 2010.



HỒ HỮU TIỆP



CHÚ GIẢI

	Cảnh quan		Kè toàn bộ
	Quán cóc ven hồ		Bãi tập kết rác
	Thang bộ xuống mặt nước		Đường
	Nước ô nhiễm nặng		Nhà

ĐƠN VỊ QUẢN LÝ

Đơn vị quản lý địa giới hành chính:
UBND Quận Ba Đình

Đơn vị quản lý an ninh trật tự ven hồ:
Công An phường Ngọc Hà

Đơn vị quản lý vệ sinh ven hồ:
Bảo tàng Chiến thắng B52

TỶ LỆ:

1:3.500

TỌA ĐỘ:

105,83;21,04

ĐỊA CHỈ:

Làng Ngọc Hà, Phường Ngọc Hà
Quận Ba Đình



NĂM 2010
NĂM 2015
SỰ KHÁC BIỆT
GIỚI THIỆU CHUNG

Hồ Hữu Tiệp là di tích lịch sử cấp Quốc gia, giữa hồ còn lưu giữ xác máy bay B52 bị bắn rơi năm 1972 trong kháng chiến chống Mỹ.

BỜ VÀ HÀNH LANG BỜ

Hồ được kè toàn bộ, có rào sắt. Vía hè quanh hồ có các cây bóng mát và cây cảnh bị xâm chiếm bởi chợ tạm và hàng quán. Bờ hồ có rất nhiều rác sinh hoạt.

Hồ được kè thẳng đứng toàn bộ, rào bằng tường bê-tông cao khoảng 0,5m ngăn hồ với đường chính. Dù đã có biển cấm tập kết vật liệu xây dựng ở gần cầu thang bộ xuống hồ nhưng khu vực này vẫn là nơi tập kết vật liệu và chất thải xây dựng.

MÔI TRƯỜNG NƯỚC

Nước hồ màu xanh rêu, mùi hôi thối. Có bọt khí xuất hiện trên mặt hồ.

Nước hồ màu xanh, đục, mùi hơi hôi. Xác máy bay dưới hồ hiện đang rỉ sét, xuống cấp trầm trọng. Động vật trong hồ gồm cá, tôm và loăng quăng. Thực vật chủ yếu là tảo xanh.

KẾT QUẢ PHÂN TÍCH CHẤT LƯỢNG NƯỚC

Ngày lấy mẫu 16/7/2010	Ký hiệu mẫu		QCVN 08(B1)
	BD09-1	BD09-2	
pH	8,35	8,34	5,5-9
DO (mg/l)	1,68	1,88	≥4
BOD ₅ (mg/l)	85	90	15
Chlorophyll-a (mg/l)	0,873	0,839	-

Ngày lấy mẫu 07/7/2015	Ký hiệu mẫu	QCVN 08(B1)
	BD09	
pH	6,7	5,5-9
DO (mg/l)	1,27	≥4
BOD ₅ (mg/l)	41	15
Chlorophyll-a (mg/l)	0,095	-

NGUỒN THẢI

Nguồn thải lớn của hồ là nước rửa trôi khi trời mưa từ bãi tập kết vật liệu xây dựng trên bờ. Ngoài ra hồ tiếp nhận rác từ chợ tạm trên vỉa hè và nước thải từ đường ống rò rỉ của một số nhà dân.

THÁCH THỨC

Cải thiện chất lượng nước hồ và bảo quản xác máy bay B52 không bị xuống cấp.

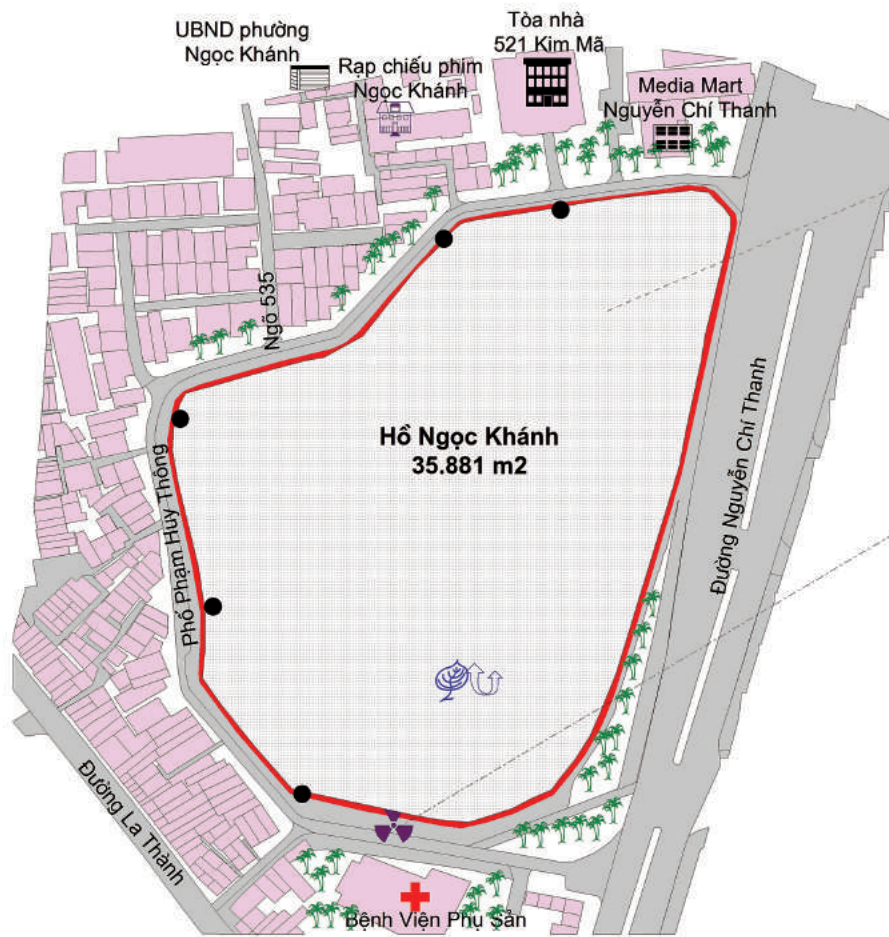
KHUYẾN NGHỊ

Hồ Hữu Tiệp là một di tích đẹp nên cần được chú trọng bảo vệ. Cần có biện pháp xử lý hành vi tập kết vật liệu xây dựng xung quanh hồ và loại bỏ các nguồn rác thải, nước thải khác vào hồ.

Kết quả phân tích nước năm 2010 và năm 2015 đều cho thấy nước hồ bị ô nhiễm chất hữu cơ và có sự phát triển của tảo. Tuy nhiên mức độ ô nhiễm hữu cơ và tảo năm 2015 đã giảm mạnh so với năm 2010.



HỒ NGỌC KHÁNH



**CHÚ
GIẢI**

- | | | |
|---------------------|--------------|-----------|
| Đang cải tạo | Kè toàn bộ | Cảnh quan |
| Cây xanh | Nhà | Điều hòa |
| Thiết bị xử lý nước | Cống xả thải | Đường |

**ĐƠN
VỊ
QUẢN
LÝ**

- Đơn vị quản lý địa giới hành chính:
UBND Quận Ba Đình
- Đơn vị quản lý an ninh trật tự:
UBND Phường Ngọc Khánh
- Đơn vị quản lý vệ sinh ven hồ:
Xí nghiệp MTĐT số 1



NĂM 2010	NĂM 2015
GIỚI THIỆU CHUNG	
Hồ được bao quanh bởi phố Phạm Huy Thông và đường Nguyễn Chí Thanh, có chức năng tạo cảnh quan và tiếp nhận nước mưa trong khu vực. Hiện nay hồ đang trong quá trình cải tạo, nạo vét bùn đáy.	
BỜ VÀ HÀNH LANG BỜ	
Hồ đã được kè toàn bộ, không có hàng rào, có đường đi lát gạch bao quanh. Xung quanh hồ có cây bóng mát và cây hoa. Hồ là nơi sinh hoạt của người dân quanh vùng.	Hồ được ngăn cách với bên ngoài bằng hàng rào tôn cao 2m. Phần vỉa hè bên ngoài rào phía đường Nguyễn Chí Thanh có các cây gỗ mỡ nhỏ và một số rất ít cây bóng mát còn sót lại. Bờ hồ khá sạch.
MÔI TRƯỜNG NƯỚC	
Nước hồ màu xanh, không mùi. Hồ có nhiều cá. Mặt hồ có bèo nổi trông bèo hoặc thủy trúc là thử nghiệm trong dự án xử lý nước hồ bằng thực vật thủy sinh.	Do đang trong quá trình nạo vét nên hồ chỉ còn một lượng nước nhỏ là nước thải chảy vào hồ. Vì vậy không tiến hành lấy mẫu phân tích nước hồ.
NGUỒN THẢI	
Hồ tiếp nhận nước thải từ các hộ dân xung quanh do nền nhà của các hộ này thấp hơn đường ống thu gom nước thải chung của khu vực. Chủ đầu tư dự án cải tạo là Sở Xây dựng Hà Nội cũng chưa có biện pháp để xử lý vấn đề này.	
KHUYẾN NGHỊ	
Thiết kế lại hệ thống đường ống thu gom nước thải sinh hoạt của khu vực dân cư quanh hồ, không để hồ tiếp tục nhận nước thải.	

SỰ KHÁC BIỆT

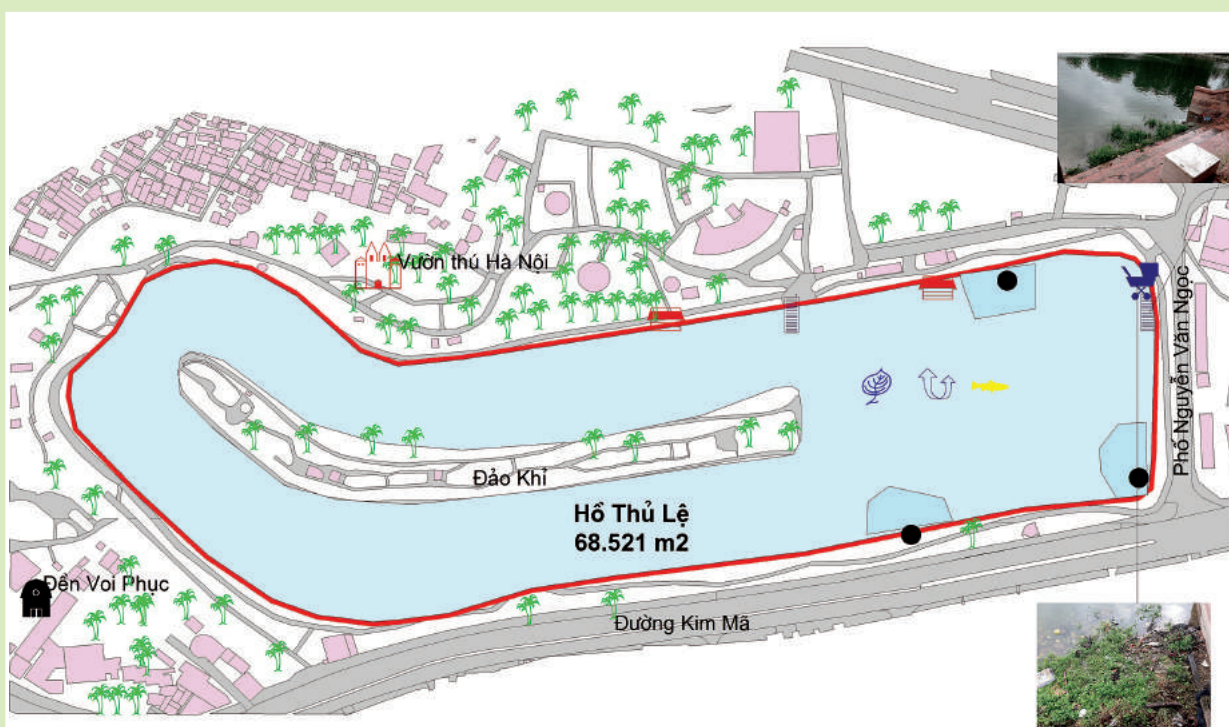
Hiện nay hồ đang trong quá trình cải tạo nên được cách biệt với bên ngoài.

TIÊU ĐIỂM

Trong 5 năm qua, các hoạt động bảo vệ hồ Ngọc Khánh đã diễn ra sôi nổi với sự khởi xướng của Hội Phụ nữ phường Ngọc Khánh và Trung tâm Nghiên cứu Môi trường & Cộng đồng, sự tham gia của nhiều nhóm tình nguyện viên. Những hoạt động này, chẳng hạn như làm sạch hồ định kỳ, đạp xe quanh hồ cũng nâng cao ý thức cộng đồng về bảo vệ hồ.



HỒ THỦ LỆ



CHÚ GIẢI

- | | |
|-------------------------|--------------------------|
| Hàng quán ven hồ | Kè toàn bộ |
| Thang bộ xuống mặt nước | Cống xả thải |
| Cây xanh | Nước không ô nhiễm |
| Bãi tập kết rác | Nước có dấu hiệu ô nhiễm |
| Nhà | Cảnh quan |
| Đường | Điều hòa |
| | Nuôi cá |

ĐV QUẢN LÝ

ĐV quản lý địa giới hành chính:
UBND Thành phố Hà Nội

ĐV quản lý an ninh trật tự ven hồ:
Công ty TNHH MTV Vườn thú Hà Nội

ĐV quản lý vệ sinh môi trường hồ:
Xí nghiệp môi trường đô thị số 1

ĐV quản lý mực nước:
Xí nghiệp thoát nước số 1

TỶ LỆ

1 : 4200

TỌA ĐỘ

105,81 ; 21,03

ĐỊA CHỈ

Kim Mã, Ngọc Khánh,
Ba Đình



NĂM 2010
NĂM 2015
SỰ KHÁC BIỆT
GIỚI THIỆU CHUNG

Là một trong những hồ đẹp nhất của Thủ đô, nằm trong khuôn viên công viên Thủ Lệ. Hiện nay hồ được UBND thành phố Hà Nội quản lý.

BỜ VÀ HÀNH LANG BỜ

Hồ được kè đá toàn bộ. Xung quanh hồ có nhiều cây cảnh và cây bóng mát.

Bờ kè đang được tu bổ lại. Hành lang bờ sạch, thoáng, có nhiều cây bóng mát. Vĩa hè nằm ngoài khuôn viên công viên bị chiếm dụng làm quán nước.

MÔI TRƯỜNG NƯỚC

Cá chết nhiều trong hồ. Mặt hồ không có nhiều rác do được vệ sinh hàng ngày. Nước hồ màu xanh, mùi hôi.

Vùng nước ven bờ nhiều rác, đặc biệt ở khu vực có thang bộ xuống hồ. Hồ có nhiều động vật thủy sinh như cá vàng, cá rô phi, tép và một số thực vật ven bờ như dương xỉ, rong rêu.

KẾT QUẢ PHÂN TÍCH CHẤT LƯỢNG NƯỚC

Ngày lấy mẫu 07/7/2015	Ký hiệu mẫu		QCVN 08(B1)
	BD12-1	BD12-2	
pH	8,7	8,8	5,5-9
DO (mg/l)	3,81	3,22	≥4
BOD ₅ (mg/l)	12	10	15
Chlorophyll-a (mg/l)	0,045	0,043	-

NGUỒN THẢI

Hồ tiếp nhận nước thải từ các nhà hàng kinh doanh trước cổng công viên qua 2 đường ống. Một số quán nước mía ven hồ xả bã mía, túi nilon, nước rửa cốc, vật dụng xuống hồ, đặc biệt ở phía có cầu thang bộ.

THÁCH THỨC

Cân bằng giữa chức năng cảnh quan và khai thác du lịch của hồ.

KHUYẾN NGHỊ

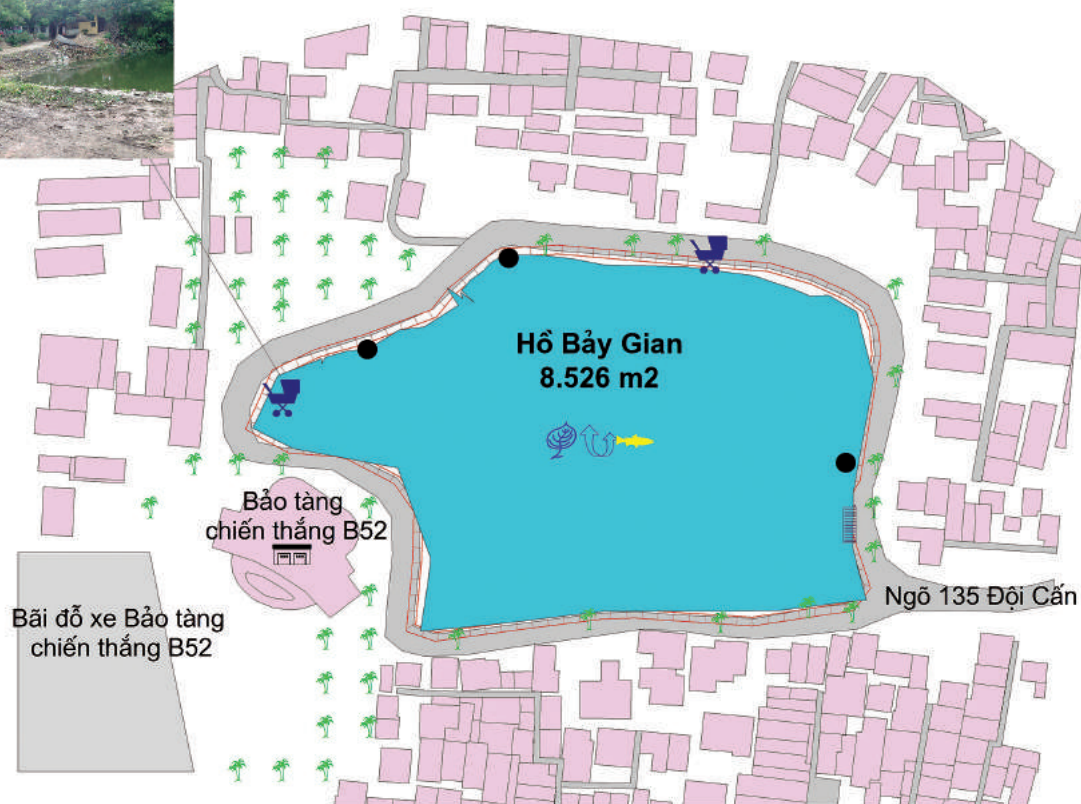
Kiểm soát quyết liệt hoạt động xả thải của các nhà hàng, quán nước ven hồ và làm tốt hơn công tác vệ sinh rác thải ven bờ. Cần có chính sách bảo vệ hồ thành điểm nhấn cảnh quan của thành phố.

Năm 2015, hồ không còn hiện tượng cá chết nhưng lại xuất hiện nhiều rác thải ở vùng nước ven bờ.

Kết quả phân tích năm 2015 cho thấy có sự phát triển nhẹ của tảo trong hồ.



HỒ BẢY GIAN



CHÚ GIẢI

	Thang bộ xuống mặt nước		Cây xanh
	Bãi tập kết rác		Cảnh quan
	Kè một phần		Điều hòa
	Cổng xả		Nuôi cá
	Nhà		Nước ô nhiễm rất nặng
			Đường

ĐV QUẢN LÝ

Đơn vị quản lý địa giới hành chính:
UBND Quận Ba Đình

Đơn vị quản lý an ninh trật tự:
UBND Phường đội Cấn

Đơn vị quản lý vệ sinh ven hồ:
Công Ty Công Viên Cây Xanh



TỶ LỆ
1:1400
TỌA ĐỘ
105,85;21,04
ĐỊA CHỈ
Đội Cấn - Ba Đình



NĂM 2015

GIỚI THIỆU CHUNG

Là một trong những hồ mới được bổ sung khảo sát năm 2015. Hồ nằm trong ngõ 135 phố Đội Cấn, phường Ngọc Hà, quận Ba Đình, trong hệ thống ao hồ tự nhiên trước đây. Hồ được sử dụng làm cảnh quan và điều hòa nước trong khu vực.

BỜ VÀ HÀNH LANG BỜ

Hồ được kè gần như toàn bộ. Đường bao quanh hồ được lát gạch, trừ đoạn đường đất phía bờ chưa được kè. Vía hè rộng 2-3m, có nhiều cây bóng mát, hiện nay bị lấn chiếm làm bãi trông xe máy, ô tô. Một số hộ dân dựng lều lán, trồng rau, chuối trên khoảng bờ chưa được kè. Đây cũng là nơi tập trung nhiều rác thải sinh hoạt, vật dụng gia đình và vật liệu xây dựng.

MÔI TRƯỜNG NƯỚC

Nước hồ màu xanh rêu, mùi hôi thối. Hồ có nhiều cá, tôm, loăng quăng và bèo tấm. Vùng nước hồ khu vực bờ chưa được kè có nhiều rác từ bờ trôi xuống.

KẾT QUẢ PHÂN TÍCH CHẤT LƯỢNG NƯỚC

Ngày lấy mẫu 07/7/2015	Ký hiệu mẫu	QCVN 08(B1)
	BD12	
pH	8,0	5,5-9
DO (mg/l)	2,69	≥4
BOD ₅ (mg/l)	34	15
Chlorophyll-a (mg/l)	0,225	-

NGUỒN THẢI

Hồ tiếp nhận rác thải sinh hoạt và xây dựng từ các hộ dân ven hồ, nước thải từ tiệm rửa xe. Vào những ngày mưa hồ còn tiếp nhận nước thải từ hệ thống thoát nước thành phố.

NGUY CƠ

Việc đổ vật liệu xây dựng, rác sinh hoạt ở khu vực hồ dẫn đến nguy cơ thu hẹp diện tích lòng hồ và giảm độ sâu của hồ.

KHUYẾN NGHỊ

Tiếp tục xây kè bao quanh hồ và giải quyết triệt để tình trạng lều lán, vườn rau, chuối trên khoảng bờ chưa được kè. Nghiêm cấm hành vi xả rác thải sinh hoạt, vật liệu xây dựng xuống hồ.

SỰ KHÁC BIỆT

Kết quả phân tích nước cho thấy hồ bị ô nhiễm hữu cơ và tảo phát triển mạnh trong hồ.



HỒ KIM LIÊN



NĂM 2010

NĂM 2015

SỰ KHÁC BIỆT

GIỚI THIỆU CHUNG

Hồ gồm 2 hồ thông nhau là hồ Kim Liên lớn và hồ Kim Liên bé. Hồ được sử dụng để tạo cảnh quan, điều hòa nước trong khu vực.

BỜ VÀ HÀNH LANG BỜ

Hồ được kè toàn bộ, trên phần đất của các ô kè có nhiều cỏ dại và rau. Bên ngoài hàng rào sắt cao 60cm bao quanh hồ là vỉa hè đang thi công rộng 1,5-2m với các cây bóng mát. Phần vỉa hè chưa hoàn thiện có rác và vật liệu xây dựng.

Hạ tầng bờ, trừ vỉa hè đã được hoàn thiện, không đổi so với 2010. Hành lang bờ bị chiếm dụng gần hết bởi các quán nước, hộp trồng rau và đồ gia dụng của người dân sống ven hồ.

MÔI TRƯỜNG NƯỚC

Nước hồ màu xanh rêu, mùi hôi tanh nặng. Hồ có cá, tép, bèo tấm, bèo tây và các loại sinh vật khác. Bè thủy trúc được thả trong hồ để xử lý nước.

Nước hồ màu xanh đục, mùi hôi thối nặng. Môi trường nước chưa được cải thiện dù đã áp dụng một số biện pháp xử lý nước như vòi phun nước và vi sinh vật.

KẾT QUẢ PHÂN TÍCH CHẤT LƯỢNG NƯỚC

Ngày lấy mẫu 16/7/2010	Ký hiệu mẫu		QCVN 08(B1)
	DD01-1	DD01-2	
pH	7,87	8,07	5,5-9
DO (mg/l)	1,82	1,55	≥4
BOD ₅ (mg/l)	7	24	15
Chlorophyll-a (mg/l)	0,052	0,203	-

Ngày lấy mẫu 07/7/2015	Ký hiệu mẫu		QCVN 08(B1)
	DD01-1	DD01-2	
pH	8,2	7,0	5,5-9
DO (mg/l)	3,67	3,64	≥4
BOD ₅ (mg/l)	45	50	15
Chlorophyll-a (mg/l)	0,363	0,472	-

NGUỒN THẢI

Năm 2010, hồ tiếp nhận nước thải và chất thải rắn sinh hoạt từ các hộ dân xung quanh. Năm 2015, nước vào hồ xuất phát từ các hàng quán, tiệm rửa xe ven hồ và 2 cống thoát nước. Do hồ phải tiếp nhận lượng nước thải lớn, chất lượng nước hồ bị ô nhiễm trầm trọng.

KHUYẾN NGHỊ

Cần có hệ thống thu gom và xử lý nước thải trước khi xả vào hồ.
Cần có biện pháp cải thiện cảnh quan mặt nước.

Năm 2015, bờ hồ Kim Liên lớn không còn vật liệu xây dựng do đã cải tạo xong nhưng vẫn còn hiện tượng xả rác quanh hồ. Cảnh quan lòng hồ suy giảm; cỏ dại, bèo gần như phủ kín mặt hồ lớn. Kết quả phân tích nước năm 2015 cho thấy chất lượng nước hồ suy giảm so với năm 2010. Hồ bị phú dưỡng nặng và bị ô nhiễm hữu cơ.

ĐIỂM BẢO

Dự án Xây dựng cải tạo hạ tầng kỹ thuật xung quanh hồ Kim Liên được UBND TP Hà Nội phê duyệt ngày 23/4/2004, với tổng kinh phí 38,3 tỷ đồng, do Ban QLDA Giao thông đô thị (Sở GTVT) làm chủ đầu tư. Đến nay, giai đoạn 1 cải tạo hồ Kim Liên lớn đã cơ bản hoàn thành và đưa vào sử dụng. Tuy nhiên, do những vướng mắc trong việc thống nhất thiết kế xây dựng nên sau hơn 10 năm được phê duyệt, giai đoạn 2 tiểu dự án cải tạo hồ Kim Liên nhỏ vẫn... giậm chân tại chỗ. **Hồ Kim Liên nhỏ đang thành... ao tù, Báo Mới, 12/5/2014**



HỒ NAM ĐỒNG



NĂM 2010
NĂM 2015
SỰ KHÁC BIỆT
GIỚI THIỆU CHUNG

Là một trong những hồ sạch nhất thành phố, có chức năng điều hòa nước trong khu vực. Ngoài ra, hồ đang nuôi cá giống kinh doanh.

BỜ VÀ HÀNH LANG BỜ

Hồ được kè gần hết, có tường hoa cao 50cm bao quanh. Bờ hồ là vỉa hè đang được cải tạo, rộng 0,5-3m, có nhiều cây bóng mát và cây hoa, một số phần bờ có cây dại mọc um tùm. Bờ hồ là nơi sinh hoạt của cộng đồng. Một phía bờ có hàng quán.

Hồ được kè toàn bộ. Hành lang bờ khá sạch, là nơi sinh hoạt của cộng đồng, đặc biệt tại vỉa hè rộng 10m phía đường Đặng Văn Ngữ. Tuy nhiên nhiều phần bờ đã bị chiếm dụng làm quán nước và quán ăn, đặc biệt là phần bờ phía đường Hồ Đắc Di và ngõ Xã Đàn II.

Cảnh quan lòng hồ được cải thiện đáng kể so với năm 2010.

Kết quả phân tích nước năm 2010 và năm 2015 đều cho thấy có sự xuất hiện của tảo trong hồ. Hàm lượng hữu cơ năm 2015 giảm rõ rệt so với năm 2010.

MÔI TRƯỜNG NƯỚC

Nước hồ màu xanh, mùi tanh hôi nhẹ, có nhiều xác cá, nhiều rác thải ứ đọng ven bờ. Hồ có cá nuôi, thủy trần hồng trần và các loài thực vật. Hồ có bè thủy trúc để xử lý ô nhiễm nước và nhiều biển cấm yêu cầu giữ sạch hồ.

Nước hồ trong, mùi hôi nhẹ. Rác thải xuất hiện rải rác ở một số điểm ven bờ và được vớt thường xuyên. Bè thủy sinh được xử lý định kỳ, tạo mỹ quan và cải thiện chất lượng nước hồ.

TIÊU ĐIỂM

Trong những năm qua, hoạt động bảo vệ môi trường tại hồ Nam Đồng được thực hiện bởi cộng đồng dân cư phường Nam Đồng, Đoàn thanh niên, các tình nguyện viên nhóm Thanh niên tiên phong về Bảo vệ môi trường và Biến đổi khí hậu. Hoạt động này, cùng với việc duy trì chất lượng nước của Công ty thoát nước Hà Nội đã giúp hồ Nam Đồng trở thành hồ sạch nhất quận Đống Đa.

KẾT QUẢ PHÂN TÍCH CHẤT LƯỢNG NƯỚC

Ngày lấy mẫu 16/7/2010	Ký hiệu mẫu		QCVN 08(B1)
	DD02-1	DD02-2	
pH	8,32	7,87	5,5-9
DO (mg/l)	6,12	5,25	≥4
BOD ₅ (mg/l)	40	39	15
Chlorophyll-a (mg/l)	0,078	0,034	-

Ngày lấy mẫu 30/6/2015	Ký hiệu mẫu		QCVN 08(B1)
	DD02-1	DD02-2	
pH	8,6	8,9	5,5-9
DO (mg/l)	6,73	4,92	≥4
BOD ₅ (mg/l)	13	10	15
Chlorophyll-a (mg/l)	0,030	0,033	-

NGUỒN THẢI

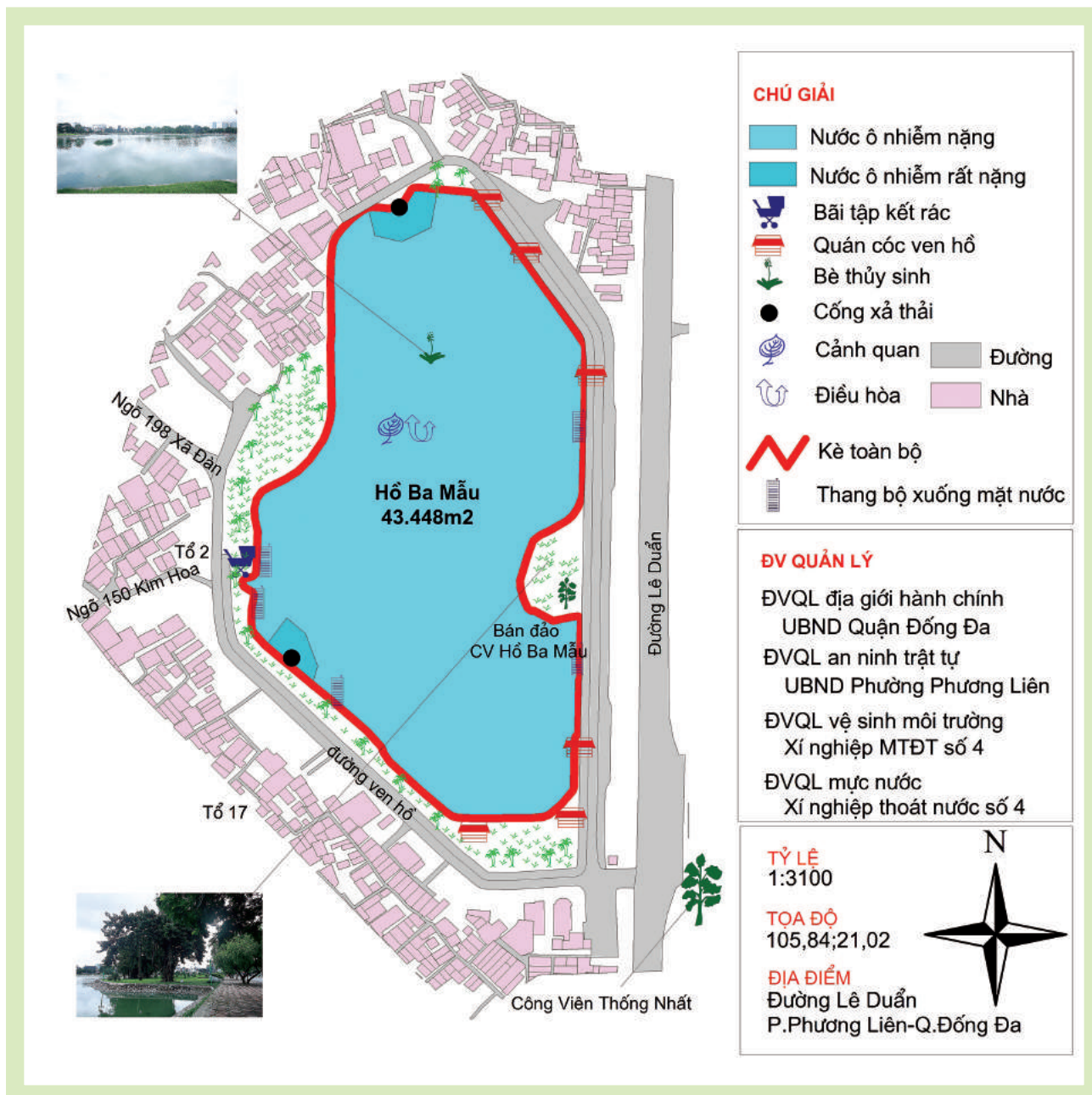
Hồ có 4 cống lớn nối với hệ thống thoát nước thành phố. 1 cống lớn phía đường Trần Hữu Tước thường xuyên có nước thải xuống hồ. Ngoài ra hồ còn bị ảnh hưởng lớn bởi thức ăn cho cá, rác và nước thải từ các hàng quán ven hồ.

KHUYẾN NGHỊ

Nghiêm cấm các hộ kinh doanh lấn chiếm, xả rác xuống hồ.



HỒ BA MẪU



NĂM 2010

NĂM 2015

SỰ KHÁC BIỆT

GIỚI THIỆU CHUNG

Hồ Ba Mẫu thuộc hệ thống ao hồ tự nhiên liên thông với hồ Bảy Mẫu, được sử dụng để tạo cảnh quan và điều hòa nước trong khu vực. Năm 2010, hồ Ba Mẫu là một trong những hồ ô nhiễm nhất của thành phố.

BỜ VÀ HÀNH LANG BỜ

Hồ được kè toàn bộ. Hành lang bờ rộng khoảng 5m gồm thảm cỏ, cây và vỉa hè. Một phần vỉa hè bị chiếm dụng làm bãi trông xe ô tô, bãi đổ rác thải xây dựng và sinh hoạt.

Trạng thái bờ kè và hành lang bờ gần giống năm 2010. Tuy nhiên, một số điểm bờ kè, bậc thang bị xuống cấp và mất vệ sinh do rác thải và phóng uế. Hành lang bờ bị chiếm dụng làm quán nước, bãi trông giữ xe và bãi tập kết rác.

MÔI TRƯỜNG NƯỚC

Mặt hồ ít rác. Sinh vật trong hồ bao gồm rau muống, bèo tây, dương xỉ, cá trê đen. Hồ được thả 2 bè thủy sinh để xử lý nước.

Nước hồ màu xanh lục, mùi hôi. Vào mùa nóng, mặt hồ nổi nhiều xác tảo, mùi rất hôi thối. Sinh vật trong hồ bao gồm dương xỉ, bèo tây, cá trê đen. Ngoài ra hồ có 2 bè thủy sinh.

KẾT QUẢ PHÂN TÍCH CHẤT LƯỢNG NƯỚC

Ngày lấy mẫu 12/7/2010	Ký hiệu mẫu		QCVN 08(B1)
	DD03-1	DD03-2	
pH	8,33	8,62	5,5-9
DO (mg/l)	3,12	2,37	≥4
BOD ₅ (mg/l)	60	65	15
Chlorophyll-a (mg/l)	0,333	0,558	-

Ngày lấy mẫu 30/6/2015	Ký hiệu mẫu		QCVN 08(B1)
	DD03-1	DD03-2	
pH	8,9	9,0	5,5-9
DO (mg/l)	4,63	4,81	≥4
BOD ₅ (mg/l)	27	25	15
Chlorophyll-a (mg/l)	0,098	0,061	-

NGUỒN THẢI

Hồ tiếp nhận nước thải qua 10 cống lớn, trong đó một lượng lớn nước thải chảy từ cống gần ngõ 150 phố Kim Hoa vào hồ. Bên cạnh đó, hồ còn nhận rác thải từ các hàng quán xả xuống hồ. Ở khu vực hồ phía phường Trung Phụng, một số nhà hàng thường thả vịt nuôi xuống hồ gây mất mỹ quan và làm ô nhiễm nước.

KHUYẾN NGHỊ

Có biện pháp trả lại không gian cho hành lang hồ.
Tu sửa bờ kè, bậc thang xuống hồ.
Nghiêm cấm việc xả thải xuống hồ.

Năm 2015, một số điểm bờ kè và thang bộ bị xuống cấp và mất vệ sinh.

Theo phỏng vấn người dân và kết quả phân tích chất lượng nước, nước hồ năm 2015 vẫn bị ô nhiễm hữu cơ và có sự phát triển của tảo, tuy nhiên mức độ ô nhiễm và lượng tảo này đã giảm đáng kể so với năm 2010.



HỒ ĐỒNG ĐA



CHÚ THÍCH

- | | |
|--------------------------|-----------------|
| Kè toàn bộ | Quán cóc ven hồ |
| Nước có dấu hiệu ô nhiễm | Cảnh quan |
| Nước ô nhiễm nặng | Điều hòa |
| Bãi tập kết rác | Nuôi cá |
| Thang bộ xuống mặt nước | Cổng xả |
| Nhà | Đường |

ĐV QUẢN LÝ

Đv quản lý địa giới hành chính:
UBND Quận Đống Đa

Đv quản lý an ninh trật tự:
UBND phường Ô Chợ Dừa,
Trung Liệt

Đv quản lý vệ sinh môi trường:
Công ty Hà Thủy

Đv quản lý mực nước:
Xí nghiệp thoát nước số 4



TỶ LỆ
1:6.000
TỌA ĐỘ
105,83 ; 21,02
ĐỊA ĐIỂM
Mai Anh Tuấn-
Hoàng Cầu-
Ô Chợ Dừa



NĂM 2010

NĂM 2015

SỰ KHÁC BIỆT

GIỚI THIỆU CHUNG

Hồ Đống Đa nằm ở đường Hoàng Cầu, phường Trung Liệt, là hồ lớn nhất trên địa bàn quận Đống Đa. Hồ có chức năng điều hòa và còn được dùng để nuôi cá. Hồ đã được hoàn thành cải tạo năm 2011.

BỜ VÀ HÀNH LANG BỜ

Hồ đang được thi công, nạo vét và cải tạo.

Hồ được kè chéo toàn bộ. Hành lang bờ là vỉa hè rộng 2m với nhiều cây bóng mát, bị chiếm dụng làm bãi trồng xe, quán nước, nơi sinh hoạt của các hộ dân và nơi tập kết rác thải, chủ yếu là rác từ các hộ kinh doanh ven hồ.

Dù đã được nâng cấp cải tạo năm 2011, hồ vẫn xảy ra hiện tượng cá chết hàng năm.

Kết quả phân tích nước năm 2015 cho thấy hồ có sự phát triển của tảo và bị ô nhiễm chất hữu cơ ở mức độ nhẹ.

MÔI TRƯỜNG NƯỚC

Nước hồ màu xanh trong, mùi hôi tanh. Vùng nước ven bờ có cá chết và nhiều rác. Động vật trong hồ chủ yếu là cá nuôi.

ĐIỂM BÁO

Các hộ dân tại phường Ô Chợ Dừa – quận Đống Đa – TP Hà Nội đang rất bức xúc trước tình trạng “đất vàng” ngang nhiên bị tư nhân “xẻ thịt”. Cụ thể, năm 2013, dự án cải tạo, nâng cấp khu vui chơi giải trí bán đảo Đống Đa được thực hiện. Tuy nhiên, khi hoàn thành, thay vì mở rộng hoặc xây mới thì khu vui chơi lại bị “teo nhỏ”, nhường chỗ cho nhà hàng hải sản Lã Vọng.

Xử lý nghiêm sai phạm tại Dự án khu vui chơi bán đảo hồ Đống Đa, Công an nhân dân, 06/6/2015

KẾT QUẢ PHÂN TÍCH CHẤT LƯỢNG NƯỚC

Ngày lấy mẫu 07/7/2015	Ký hiệu mẫu		QCVN 08(B1)
	DD05-1	DD05-2	
pH	7,0	7,1	5,5-9
DO (mg/l)	3,83	1,29	≥4
BOD ₅ (mg/l)	20	20	15
Chlorophyll-a (mg/l)	0,132	0,098	-

NGUỒN THẢI

Các nguồn thải vào hồ gồm có nước từ hệ thống thoát nước thành phố nối với hồ qua 3 cống, nước thải sinh hoạt thải trực tiếp từ các hộ dân, thức ăn nuôi cá và nước rửa trôi từ điểm tập kết rác trên bờ khi trời mưa.

CƠ HỘI

Hồ đang được sự quan tâm của chính quyền và người dân địa phương trong việc bảo vệ hồ.

KHUYẾN NGHỊ

Cần chấm dứt việc nuôi cá trong hồ để hạn chế hiện tượng cá chết và cải thiện môi trường hồ. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động cộng đồng tham gia bảo vệ hồ và vệ sinh hồ định kỳ.



HỒ VĂN CHƯƠNG



ĐV QUẢN LÝ

Đơn vị quản lý địa giới hành chính:
UBND quận Đống Đa

Đơn vị quản lý an ninh trật tự ven hồ:
UBND Phường Văn Chương,
Hàng Bột, Thổ Quan

Đơn vị quản lý vệ sinh môi trường:
Xí nghiệp MTĐT số 4

TỶ LỆ

1:2000

TỌA ĐỘ

105,83 ; 21,02

ĐỊA CHỈ

Ngõ 221 Tôn Đức Thắng
Văn Chương, Đống Đa



NĂM 2010
NĂM 2015
SỰ KHÁC BIỆT
GIỚI THIỆU CHUNG

Hồ nằm trên địa bàn giáp ranh và thuộc quyền quản lý của 3 phường là Văn Chương, Thổ Quan và Hàng Bột. Năm 2010, hồ Văn Chương là một trong những hồ ô nhiễm nhất của thành phố.

BỜ VÀ HÀNH LANG BỜ

Hồ đã được kè toàn bộ, có cây đại mộc ở một số phần đất giữa các ô kè. Hồ có rào sắt cao 60cm, bên ngoài rào là vỉa hè với các cây cảnh, cây bóng mát gần như bị chiếm dụng hết để làm hàng quán.

Hiện trạng bờ và hành lang bờ gần như không đổi so với năm 2010.

MÔI TRƯỜNG NƯỚC

Hồ mới hoàn thành cải tạo và đi vào sử dụng nhưng lòng hồ và ven hồ có rất nhiều rác. Nước hồ màu xanh rêu đen, mùi tanh hôi.

Nước hồ màu xanh đục, xung quanh miệng cống nước có mùi hôi, nổi váng trắng và bốc mùi rất hôi thối vào mùa hè. Động vật trong hồ chủ yếu là cá nuôi do nhà thả thả. Thực vật chủ yếu là bèo tấm, rêu phủ kín mặt hồ.

KẾT QUẢ PHÂN TÍCH CHẤT LƯỢNG NƯỚC

Ngày lấy mẫu 22/7/2010	Ký hiệu mẫu		QCVN 08(B1)	Ngày lấy mẫu 07/7/2015	Ký hiệu mẫu		QCVN 08(B1)
	DD06-1	DD06-2			DD06-1	DD06-2	
pH	8,05	7,55	5,5-9	pH	8,6	7,6	5,5-9
DO (mg/l)	1,45	2,78	≥4	DO (mg/l)	2,96	0,96	≥4
BOD ₅ (mg/l)	242	132	15	BOD ₅ (mg/l)	24	25	15
Chlorophyll-a (mg/l)	0,211	0,153	-	Chlorophyll-a (mg/l)	0,250	0,092	-

NGUỒN THẢI

Hồ tiếp nhận nước thải từ các hộ dân và hộ kinh doanh ven hồ, thức ăn cho cá được thả trực tiếp xuống hồ.

KHUYẾN NGHỊ

Nghiêm cấm nuôi cá, phóng sinh cá, ốc xuống hồ.
Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động cộng đồng tham gia bảo vệ hồ và vệ sinh hồ định kỳ.

Kết quả phân tích nước năm 2015 cho thấy mức độ ô nhiễm hữu cơ trong hồ đã giảm rất nhiều so với năm 2010. Tuy nhiên, hồ vẫn còn sự phát triển mạnh của tảo.

TIÊU ĐIỂM

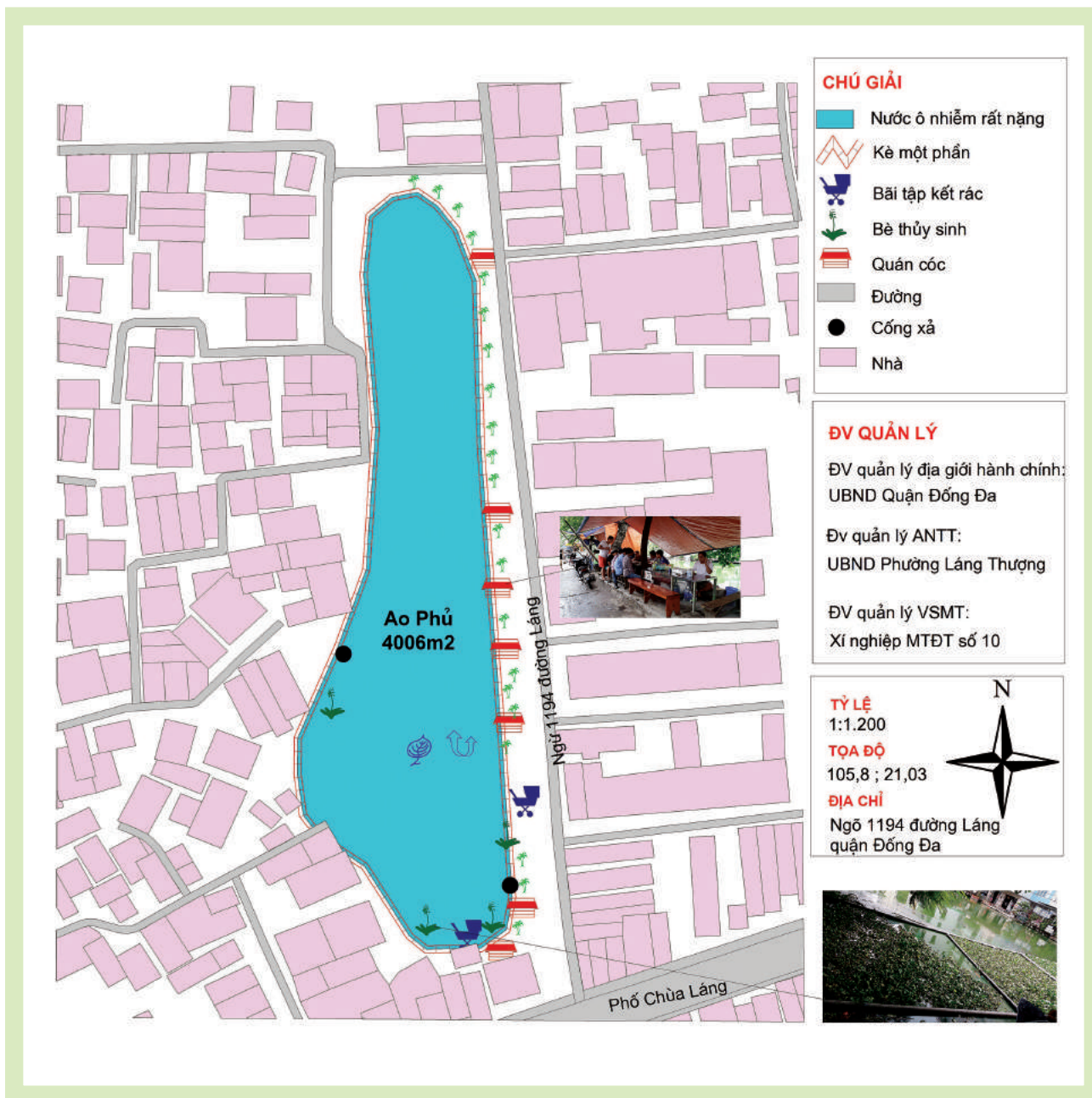
Bức xúc của người dân

Tại hồ Văn Chương, rêu xanh phủ kín trên mặt nước. Chị Nguyễn Thị Lan, 1 hộ dân sống ở đường hồ Văn Chương cho biết, do nắp cống làm cao hơn mặt hồ, nên mỗi khi nước hồ cạn thì nước thải bên ngoài chảy vào trong nên đã gây ra tình trạng ô nhiễm này. “Cũng đã báo cáo lên phường rồi lên quận về tình trạng ô nhiễm này rồi... nhưng tình trạng ô nhiễm đâu lại hoàn đấy”.

Báo động về ô nhiễm nước sông hồ ở Hà Nội, Gia đình & Pháp luật, 13/6/2015



AO PHỦ



NĂM 2010
NĂM 2015
SỰ KHÁC BIỆT
GIỚI THIỆU CHUNG

Là một trong những ao ô nhiễm nhất tại Hà Nội, nằm ở ngõ 1194 đường Láng, phường Láng Thượng, quận Đống Đa.

Ao nằm trong khu dân cư đông đúc, sát chợ và các hộ dân. Năm 2010, ao được sử dụng để thả rau muống nhưng hiện nay được dùng để nuôi cá trê.

BỜ VÀ HÀNH LANG BỜ

Ao được kè gần như toàn bộ. Hành lang bờ rộng 0 – 3,4m, có nhiều cỏ dại và trồng tre, phượng, bàng. Bờ ao cũng là nơi tập kết vật liệu xây dựng và đổ rác. Một phần ao giáp đường và nhà dân.

Hiện trạng bờ và hành lang bờ không thay đổi so với năm 2010.

MÔI TRƯỜNG NƯỚC

Nước ao màu xanh đen, mùi tanh hôi, có bọt khí. Mặt ao bị phủ kín bởi rau muống, cỏ nước, bèo tấm, rong rêu. Ao có nhiều bọt nước và cá.

Cảnh quan vùng nước không được cải thiện so với 5 năm trước. Nước ven bờ nổi váng, nhiều rác thải hữu cơ, bọt bẩn.

KẾT QUẢ PHÂN TÍCH CHẤT LƯỢNG NƯỚC

Ngày lấy mẫu 24/7/2010	Ký hiệu mẫu DD11	QCVN 08(B1)	Ngày lấy mẫu 07/7/2015	Ký hiệu mẫu DD11	QCVN 08(B1)
pH	8,66	5,5-9	pH	6,7	5,5-9
DO (mg/l)	3,98	≥4	DO (mg/l)	1,85	≥4
BOD ₅ (mg/l)	32	15	BOD ₅ (mg/l)	31	15
Chlorophyll-a (mg/l)	0,192	-	Chlorophyll-a (mg/l)	0,159	-

NGUỒN THẢI

Ao tiếp nhận nước thải, rác thải trực tiếp từ các hộ dân, hàng quán, chợ tạm, tiệm rửa xe ven bờ, trong đó có chất thải chăn nuôi gia cầm.

Ngoài ra một lượng lớn thức ăn cho cá trong ao cũng gây ảnh hưởng lớn đến chất lượng nước hồ.

KHUYẾN NGHỊ

Nên chuyển chức năng ao từ nuôi cá sang tạo cảnh quan cho khu vực. Cần ngăn chặn việc xả thải xuống ao và lập kế hoạch quản lý, bảo vệ ao.

Kết quả phân tích nước năm 2015 cho thấy mức độ ô nhiễm hữu cơ trong hồ đã giảm rất nhiều so với năm 2010. Tuy nhiên, hồ vẫn còn sự phát triển mạnh của tảo.

TIÊU ĐIỂM
Ảnh hưởng của nuôi trồng thủy sản đến môi trường ao hồ

Hiện nay ao Phú đang nuôi một lượng lớn cá trê đen. Giống như các ao hồ nuôi trồng thủy sản khác, việc cho cá ăn quá nhiều làm thức ăn thừa lắng xuống đáy ao gây ra hiện tượng phú dưỡng và làm mất cân bằng sinh thái ao. Có thể sử dụng các chế phẩm sinh học (men vi sinh) để làm sạch nước và đáy hồ ao nuôi trồng thủy sản. Các chế phẩm này có tác dụng phân hủy bùn, thức ăn thừa, khí độc, ngăn ngừa sự phát triển của tảo lam và tăng lượng oxy hòa tan, góp phần cải thiện môi trường ao hồ.



HỒ LÁNG THƯỢNG



CHÚ GIẢI

- Nước không ô nhiễm
- Nước có dấu hiệu ô nhiễm
- Hàng quán ven hồ
- Bãi tập kết rác
- Kè toàn bộ
- Bè thủy sinh
- Cống xả thải
- Nhà
- Đường

ĐV QUẢN LÝ

ĐV quản lý địa giới hành chính:

UBND Quận Đống Đa

ĐV quản lý ANTT ven hồ:

UBND Phường Láng Thượng

ĐV quản lý VSMT:

Xí nghiệp MTĐT số

ĐV quản lý mực nước:

Xí nghiệp thoát nước số 4

TỶ LỆ

1:2.400

TỌA ĐỘ

105,81 ; 21,03

ĐỊA CHỈ

Ngõ 80 Chùa Láng-
Láng Thượng-Đống Đa



NĂM 2010
NĂM 2015
SỰ KHÁC BIỆT
GIỚI THIỆU CHUNG

Hồ nằm đối diện Học viện Ngoại giao Việt Nam trên phố Chùa Láng, phường Láng Thượng, quận Đống Đa. Hồ có chức năng điều hòa, tạo cảnh quan cho khu vực và nuôi cá.

BỜ VÀ HÀNH LANG BỜ

Hồ được kè toàn bộ, trên phần đất của các ô kè có nhiều cỏ dại và rau do người dân trồng. Bờ là vỉa hè rộng 1-5m với các cây bóng mát, bị chiếm dụng làm hàng quán. Bờ hồ có nhiều rác.

Tình trạng bờ hồ gần giống năm 2010. Hành lang hồ đã sạch hơn do được dọn thường xuyên nhưng vẫn bị người dân chiếm dụng để kinh doanh.

MÔI TRƯỜNG NƯỚC

Nước hồ màu xanh rêu, mùi tanh hôi, có nhiều váng. Ngoài cá nuôi, động vật thủy sinh trong hồ còn có tôm, hồng trần, thủy trần. Thực vật trôi nổi là rong rêu.

Nước hồ trong, không có mùi hôi, ít rác.

KẾT QUẢ PHÂN TÍCH CHẤT LƯỢNG NƯỚC

Ngày lấy mẫu 24/6/2010	Ký hiệu mẫu		QCVN 08(B1)
	DD19-1	DD19-2	
pH	8,79	8,75	5,5-9
DO (mg/l)	7,70	8,90	≥4
BOD ₅ (mg/l)	31	15	15
Chlorophyll-a (mg/l)	0,137	0,146	-

Ngày lấy mẫu 07/7/2015	Ký hiệu mẫu		QCVN 08(B1)
	DD19-1	DD19-2	
pH	8,8	9,1	5,5-9
DO (mg/l)	7,58	5,7	≥4
BOD ₅ (mg/l)	24	29	15
Chlorophyll-a (mg/l)	0,029	0,034	-

NGUỒN THẢI

Năm 2010, hồ tiếp nhận chất thải chủ yếu là nước thải sinh hoạt thông qua 2 cống. Năm 2015, chất thải chủ yếu vào hồ là thức ăn cho cá.

THÁCH THỨC

Duy trì và cải thiện chất lượng nước hồ và môi trường xung quanh.

KHUYẾN NGHỊ

Nên cải tạo lại cảnh quan hồ và cấm các hình thức nuôi cá kinh doanh trên hồ.

Năm 2015, dù vẫn bị nhiều hàng quán chiếm dụng nhưng hành lang hồ được vệ sinh sạch. Cảnh quan vùng nước được cải thiện, nước hồ trong và sạch hơn. Kết quả phân tích nước năm 2015 cho thấy hồ vẫn bị ô nhiễm chất hữu cơ nhưng lượng tải trong hồ đã giảm đáng kể so với năm 2010.

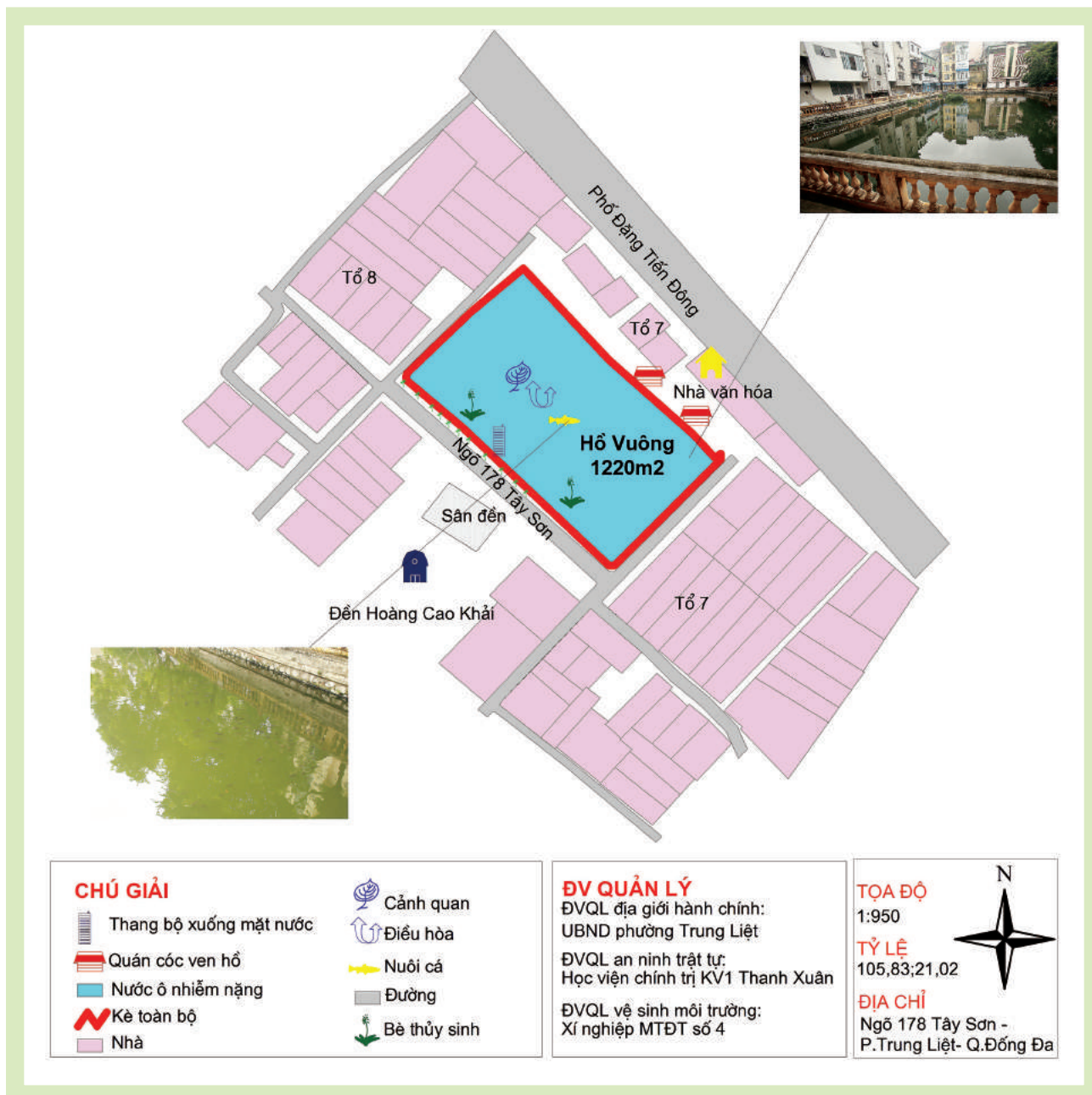
ĐIỂM BÁO

Hồ Láng Thượng nằm ở khu vực tập trung đông dân cư, trường học và trụ sở một số cơ quan nhà nước. Trong thời gian gần đây, tuyến đường xung quanh hồ liên tục rơi vào tình trạng ùn tắc giao thông, vỉa hè ven hồ đang bị chiếm dụng bởi các quán bia hơi, quán café và trông giữ xe.

Hồ Láng Thượng bị “bao vây” bởi quán bia và trà đá, báo Lao Động, 25/6/2014



HỒ VUÔNG



NĂM 2010

NĂM 2015

SỰ KHÁC BIỆT

GIỚI THIỆU CHUNG

Hồ nằm trong khu di tích lăng mộ Hoàng Cao Khải. Hiện nay hồ được dùng để tạo cảnh quan, nuôi thả cá và tổ chức hoạt động câu cá thường niên cho thiếu nhi vào ngày 1-6.

BỜ VÀ HÀNH LANG BỜ

Hồ được kè toàn bộ, có tường gạch bao quanh cao 80cm giáp đường nhựa trồng cây bóng mát.

Trạng thái bờ gần giống năm 2010. Bờ hồ rất ít rác. Tuy nhiên một phần bờ đã trở thành nơi họp chợ tạm, bày bán hàng quán.

MÔI TRƯỜNG NƯỚC

Nước hồ màu xanh đen, mùi hôi thối, có váng. Rác thải trong hồ khá nhiều mặc dù được vớt thường xuyên. Động vật thủy sinh có cá, thủy trăn, hồng trăn, bọ nước, loăng quăng. Thực vật có rong, rêu.

Nước hồ màu xanh lục, không mùi. Mặt nước ven bờ có một lượng nhỏ rác sinh hoạt và lá cây. Hồ nuôi cá rô phục vụ ngày 1-6 hàng năm.

KẾT QUẢ PHÂN TÍCH CHẤT LƯỢNG NƯỚC

Ngày lấy mẫu 16/7/2010	Ký hiệu mẫu DD32	QCVN 08(B1)
pH	8,20	5,5-9
DO (mg/l)	Bão hòa	≥4
BOD ₅ (mg/l)	90	15
Chlorophyll-a (mg/l)	0,243	-

Ngày lấy mẫu 07/7/2015	Ký hiệu mẫu DD32	QCVN 08(B1)
pH	6,7	5,5-9
DO (mg/l)	1,04	≥4
BOD ₅ (mg/l)	31	15
Chlorophyll-a (mg/l)	0,159	-

NGUỒN THẢI

Hồ tiếp nhận nước thải sinh hoạt từ đường ống rò rỉ của một số hộ dân và rác từ chợ tạm ven hồ.

CƠ HỘI

Hồ có cơ hội được bảo vệ tốt do nằm trong khu di tích Hoàng Cao Khải và phục vụ thiếu nhi vào ngày 1-6 hàng năm.

KHUYẾN NGHỊ

Hoạt động câu cá của thiếu nhi tại hồ Vương vào ngày 1-6 hàng năm là một nét văn hóa riêng của hồ. Chính quyền và cộng đồng khu vực cần quan tâm nhiều hơn tới nét văn hóa này để có biện pháp bảo vệ hồ phù hợp;
Chính quyền khu vực nên khuyến khích các tổ chức đoàn thể tiến hành hoạt động làm sạch hồ định kỳ.

Năm 2015, một phần bờ hồ đã bị chiếm dụng để họp chợ và bán hàng.

Vùng nước sạch hơn, ít có hiện tượng xả rác xuống hồ do ý thức cộng đồng tốt hơn 5 năm trước.

Kết quả phân tích nước năm 2015 cho thấy dù hồ vẫn bị ô nhiễm chất hữu cơ và có sự phát triển của tảo nhưng chất lượng nước hồ đã được cải thiện rõ rệt so với năm 2010.

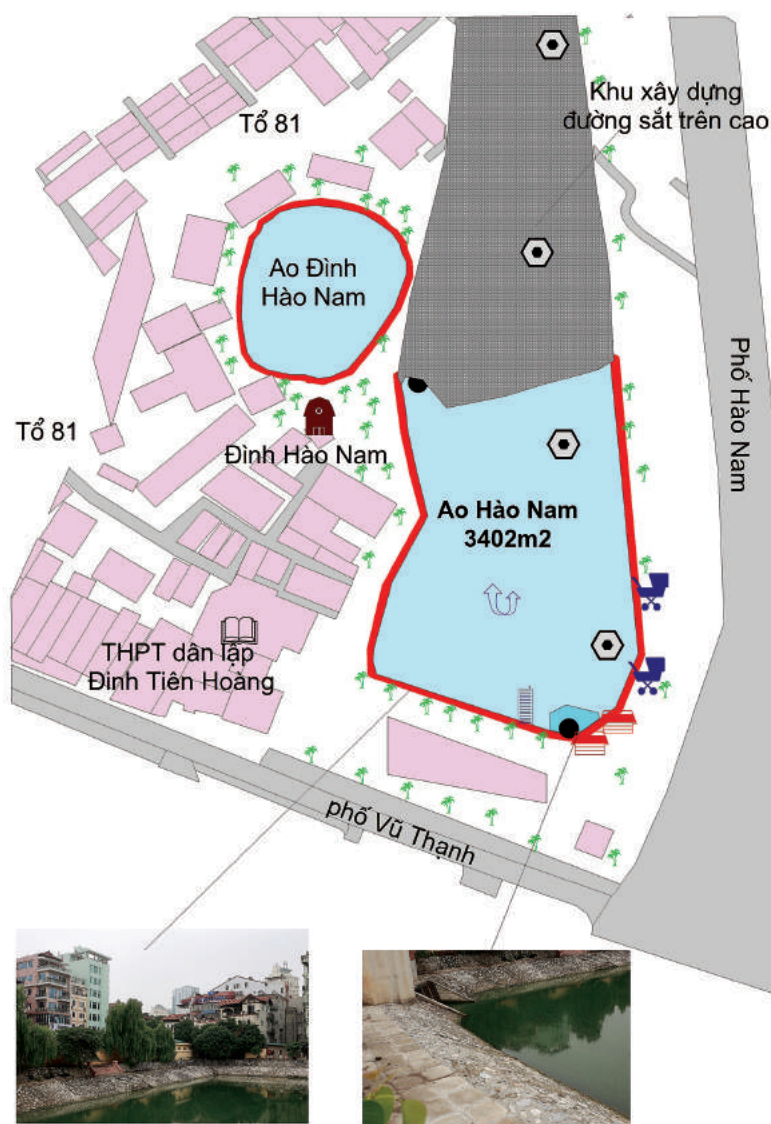
TIÊU ĐIỂM

Việc bảo vệ hồ Vương dần nhận được sự quan tâm của cộng đồng dân cư quanh hồ nên chất lượng môi trường hồ ngày càng được cải thiện.

Tổ chức hoạt động câu cá tại hồ cho các em thiếu nhi vào ngày 1/6 hàng năm cũng là một biện pháp giáo dục, nâng cao ý thức của các em về giữ gìn và bảo vệ hồ.



AO HÀO NAM



CHÚ GIẢI

- Trụ cầu đường sắt trên cao
- Điều hòa
- Kè toàn bộ
- Đường
- Nhà
- Cống xả thải
- Nước có dấu hiệu ô nhiễm
- Ô nhiễm nặng
- Bãi tập kết rác

ĐV QUẢN LÝ

- ĐVQL địa giới hành chính UBND Quận Đống Đa
- ĐVQL an ninh trật tự UBND Phường Hào Nam
- ĐVQL vệ sinh môi trường Xí nghiệp môi trường đô thị số 4
- ĐVQL mực nước Xí nghiệp cấp thoát nước số 4

TỶ LỆ
1 : 1550

TỌA ĐỘ
105,83 ; 21,03

ĐỊA ĐIỂM
Hào Nam-Vũ Thạnh
P.Hào Nam-Q.Đống Đa



NĂM 2010
NĂM 2015
SỰ KHÁC BIỆT
GIỚI THIỆU CHUNG

Ao nằm trước đình Hào Nam, được sử dụng để tạo cảnh quan và điều hòa nước trong khu vực. Ao đã bị lấp một phần do nằm trong dự án đường sắt trên cao Cát Linh – Hà Đông.

BỜ VÀ HÀNH LANG BỜ

Ao chưa được kè. Một phần lớn bờ ao được sử dụng làm bãi trồng giữ và rửa xe, hàng quán, tập kết chất thải xây dựng và sinh hoạt.

Ao đã được kè toàn bộ. Hành lang bờ bị chiếm dụng hoàn toàn bởi hàng nước, vật liệu và chất thải xây dựng, bãi để xe và cây hoa cảnh của các hộ gia đình.

MÔI TRƯỜNG NƯỚC

Nước ao màu đen, bẩn, mùi hôi thối. Thực vật trong ao chủ yếu là rau muống trồng, ngoài ra còn có bèo tấm, bèo cái, dừa nước, rong rêu.

Nước ao màu xanh đen, đục, mùi tanh. Khu vực cống phía trạm bơm nổi váng và rác thải hữu cơ. Động vật trong ao có cá, ốc do người dân phóng sinh. Thực vật chỉ có bèo tấm.

KẾT QUẢ PHÂN TÍCH CHẤT LƯỢNG NƯỚC

Ngày lấy mẫu 16/7/2010	Ký hiệu mẫu		QCVN 08(B1)
	DD32-1	DD32-2	
pH	8,65	8,47	5,5-9
DO (mg/l)	0,58	1,42	≥4
BOD ₅ (mg/l)	120	107	15
Chlorophyll-a (mg/l)	0,141	0,143	-

Ngày lấy mẫu 07/7/2015	Ký hiệu mẫu	QCVN 08(B1)
	DD32	
pH	7,4	5,5-9
DO (mg/l)	7,89	≥4
BOD ₅ (mg/l)	20	15
Chlorophyll-a (mg/l)	0,021	-

NGUỒN THẢI

Ao tiếp nhận nước thải từ khu rửa xe, hàng quán, dân cư và nước chảy tràn từ nơi tập kết chất thải xây dựng khi trời mưa.

THÁCH THỨC

Vì ao nhỏ, thiếu lưu thông nước và nằm trong khu vực đông dân nên việc cải thiện chất lượng nước, trả lại hành lang cho ao là thách thức lớn.

KHUYẾN NGHỊ

Cần có kế hoạch di dời hàng quán, bãi để xe/rửa xe để trả lại hành lang cho ao. Nghiêm cấm việc tập kết chất thải xây dựng tại khu vực ao.

Năm 2015, ao không còn trồng rau muống. Diện tích ao giảm một nửa so với năm 2010. Sau khi được kè kiên cố, toàn bộ hành lang bờ bị chiếm dụng cho các mục đích khác nhau. Kết quả phân tích nước năm 2015 cho thấy mức độ phát triển của tảo và ô nhiễm hữu cơ đã giảm rõ rệt so với năm 2010.

TIÊU ĐIỂM

Hội phụ nữ phường Ô Chợ Dừa tích cực làm sạch ao Hào Nam.

Trước năm 2014, hành lang ao Hào Nam không những bị chiếm dụng làm quán nước, quán bia mà còn bị ô nhiễm nghiêm trọng bởi rác thải từ các quán này và việc khách hàng của quán phóng uế bừa bãi. Hội Phụ nữ phường Ô Chợ Dừa đã thực hiện phong trào Bảo vệ hồ vì môi trường xanh – sạch – đẹp thông qua các hoạt động tuyên truyền nhắc nhở người bán hàng, người dân sống gần hồ, làm sạch hành lang hồ hàng tuần trong suốt năm 2014. Đến nay mặc dù vẫn còn tình trạng chiếm dụng vỉa hè nhưng ô nhiễm rác thải và việc phóng uế bừa bãi đã được hạn chế.



HỒ LINH QUANG



NĂM 2010

NĂM 2015

SỰ KHÁC BIỆT

GIỚI THIỆU CHUNG

Là một trong những hồ ô nhiễm nhất của thành phố hiện nay, nằm ở ngõ Văn Chương II, phường Văn Chương, quận Đống Đa.

Hồ Linh Quang nằm trong dự án cải tạo ao hồ nhưng từ năm 2010 đến nay dự án vẫn đang bị bỏ ngỏ. Tình trạng lấn chiếm hồ bởi các hộ dân là vấn đề nóng trong những năm gần đây.

BỜ VÀ HÀNH LANG BỜ

Hồ đang được cải tạo nên ngắn ngang phế thải.

Dự án cải tạo bị ngưng trệ, hồ chưa được kè và chưa có hành lang. Bờ hồ phía chợ Văn Chương là bãi trông xe ô tô và nơi tập trung chất thải rắn. Phần bờ còn lại sát với nhà dân, nhà trọ bị lấn chiếm bằng việc đổ đất, chất thải xây dựng, rác.

MÔI TRƯỜNG NƯỚC

Nước cạn.

Mặt hồ có nhiều rác chủ yếu là rác sinh hoạt, xác động vật, cá chết. Nước hồ màu đen, mùi hôi thối. Động vật trong hồ có ếch, nhái, cá trê, gọng vó. Thực vật có rau muống, khoai nước, bèo tây phủ kín mặt nước. Lòng hồ đang dần bị các hộ dân ven hồ lấn chiếm để nuôi gia súc, gia cầm.

KẾT QUẢ PHÂN TÍCH CHẤT LƯỢNG NƯỚC

Ngày lấy mẫu 07/7/2015	Ký hiệu mẫu		QCVN 08(B1)
	DD33-1	DD33-2	
pH	7,6	8,0	5,5-9
DO (mg/l)	7,44	6,82	≥4
BOD ₅ (mg/l)	27	44	15
Chlorophyll-a (mg/l)	0,167	0,236	-

NGUỒN THẢI

Hồ tiếp nhận nước thải sinh hoạt từ các hộ dân ven hồ, chất thải từ các hộ kinh doanh, hàng quán trong chợ Văn Chương xả xuống hồ.

Sự chậm trễ trong công tác cải tạo hồ khiến các vấn đề ô nhiễm, lấn chiếm ngày càng trầm trọng.

KHUYẾN NGHỊ

Việc cải tạo khôi phục hồ và cảnh quan cần được thực hiện quyết liệt. Càng ngưng trệ, chi phí khôi phục hồ sẽ càng tăng cao và chất lượng cuộc sống của người dân ven hồ cũng sẽ đi xuống.

Năm 2015, cảnh quan bờ và lòng hồ xuống cấp nghiêm trọng.

Kết quả phân tích chất lượng nước cho thấy hồ bị ô nhiễm hữu cơ và có sự phát triển mạnh của tảo.

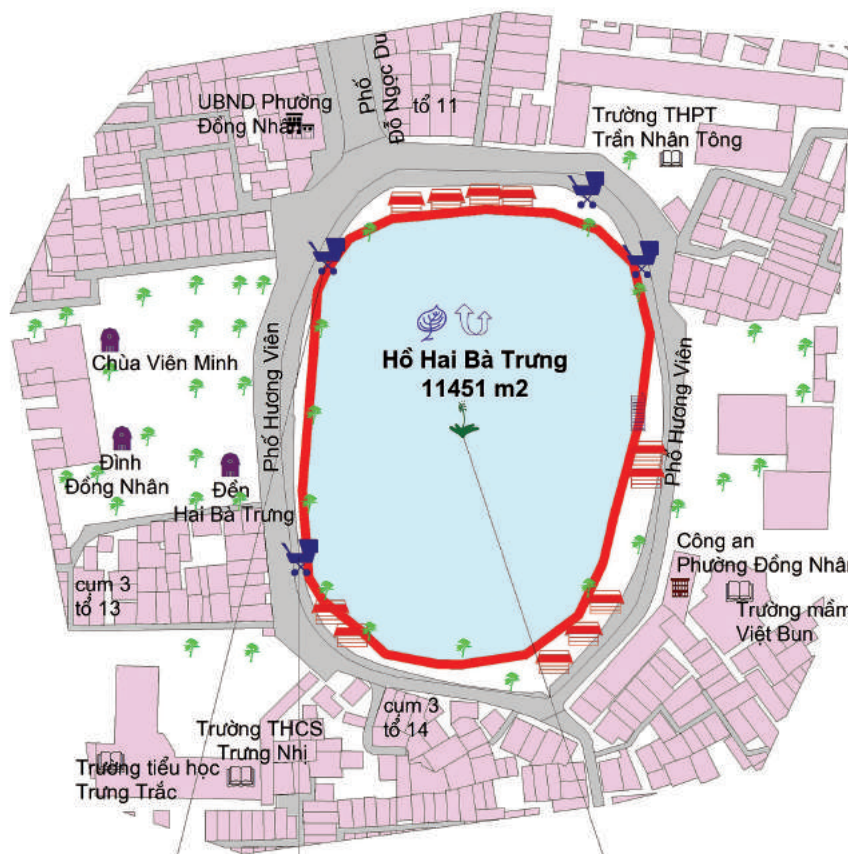
ĐIỂM BÁO

Nước hồ đã chuyển sang màu đen ngòm, bốc mùi xú uế, mặt hồ bị rác thải và cỏ dại phủ kín. Sở dĩ có tình trạng này là do hàng nghìn hộ dân quanh đó hàng ngày xả nước thải sinh hoạt xuống hồ. Bên cạnh đó, nhiều đối tượng dùng ô tô, xe cải tiến, lợi dụng lúc đêm khuya đổ phế thải xây dựng xuống hồ. Nạn xâm lấn hồ Linh Quang đang là vấn đề gây bức xúc dư luận. Trước đây hồ rộng khoảng 2 ha, nay chỉ còn là một chiếc ao nhỏ. Hồ bị lấn đến đâu là các mái che, mái vẩy, chợ cóc và nhà trông giữ ô tô “mọc” lên đến đây...

Hồ Linh Quang ô nhiễm nghiêm trọng, Lao động thủ đô, 16/01/2015



HỒ HAI BÀ TRƯNG



CHÚ GIẢI

- Cảnh quan
- Điều hòa nước
- Bãi tập kết rác
- Quán cốc ven hồ
- Thang bộ xuống mặt nước
- Bè thủy sinh
- Cây xanh
- Kè toàn bộ
- Nước không ô nhiễm
- Đường
- Nhà

QUẢN LÝ

ĐVQL địa giới hành chính:
UBND Quận Hai Bà Trưng

ĐVQL ANTT:
UBND Phường Đồng Nhân

ĐVQL vệ sinh môi trường:
Đền Hai Bà Trưng

TỶ LỆ 1:1800
TỌA ĐỘ 105,85; 21,01
ĐỊA CHỈ
Phố Hương Viên
Phường Đồng Nhân
Quận Hai Bà Trưng



NĂM 2010
NĂM 2015
SỰ KHÁC BIỆT
GIỚI THIỆU CHUNG

Hồ nằm trên phố Hương Viên, phường Đồng Nhân, quận Hai Bà Trưng, cạnh đền thờ Hai Bà Trưng.

BỜ VÀ HÀNH LANG BỜ

Hồ được kè toàn bộ, có hàng rào sắt. Vía hè quanh hồ rộng 1-2m, lát gạch và có nhiều cây như phượng, xà cừ, si, sung. Bờ hồ có rác.

Trạng thái kè và hành lang bờ như năm 2010. Phần đất của các ô kè được người dân tận dụng trồng rau. Vía hè không có rác.

Năm 2015, hành lang bờ sạch hơn do người dân khu vực có ý thức giữ gìn.

Lòng hồ cũng sạch hơn.

Kết quả phân tích nước năm 2015 cho thấy lượng tảo trong hồ đã giảm đáng kể so với năm 2010.

MÔI TRƯỜNG NƯỚC

Nước hồ tù, mùi hơi tanh. Hồ có nhiều rêu, tảo, cá và các loài sinh vật khác như hồng trần, thủy trần. Nước hồ đang được thử nghiệm xử lý bằng thực vật thủy sinh với các bè thủy trúc đặt giữa hồ.

Mặt hồ có lá cây rụng, xác côn trùng. Nước hồ màu xanh trong, không mùi. Hồ có tảo, nhiều cá, hồng trần, thủy trần và 6 bè thủy sinh nhỏ.

KẾT QUẢ PHÂN TÍCH CHẤT LƯỢNG NƯỚC

Ngày lấy mẫu 16/7/2010	Ký hiệu mẫu		QCVN 08(B1)	Ngày lấy mẫu 30/6/2015	Ký hiệu mẫu		QCVN 08(B1)
	HBT02-1	HBT02-2			HBT02-1	HBT02-2	
pH	8,67	8,84	5,5-9	pH	7,5	7,5	5,5-9
DO (mg/l)	2,54	1,72	≥4	DO (mg/l)	6,44	5,41	≥4
BOD ₅ (mg/l)	11	12	15	BOD ₅ (mg/l)	9	10	15
Chlorophyll-a (mg/l)	0,110	0,139	-	Chlorophyll-a (mg/l)	0,033	0,034	-

NGUỒN THẢI

Năm 2010, hồ tiếp nhận nước thải từ khu vực xung quanh. Năm 2015, không có nguồn thải trực tiếp vào hồ.

KHUYẾN NGHỊ

Vì hồ gắn liền với đền Hai Bà Trưng nên cần chú trọng việc giữ gìn và bảo dưỡng hồ thường xuyên để hồ trở thành điểm nhấn cảnh quan của khu vực.



HỒ THIÊN QUANG



CHÚ GIẢI

- Điều hòa
- Cảnh quan
- Quán cóc ven hồ
- Cống xả
- Kè toàn bộ
- Nước ô nhiễm nặng
- Đường
- Nhà

QUẢN LÝ

- ĐVQL địa giới hành chính:
UBND Quận Hai Bà Trưng
- ĐVQL ANTT:
UBND Phường Nguyễn Du
- ĐVQL VS ven hồ:
Xí nghiệp môi trường đô thị số 3
- ĐVQL mực nước:
Xí nghiệp thoát nước số 3

- TỶ LỆ 1:3500
- TOA ĐỘ 105,85; 21,02
- ĐỊA CHỈ
Nằm giữa bốn phố:
Trần Nhân Tông, Quang Trung,
Nguyễn Du, Trần Bình Trọng,
Phường Nguyễn Du,
Quận Hai Bà Trưng,
Hà Nội



NĂM 2010
NĂM 2015
SỰ KHÁC BIỆT
GIỚI THIỆU CHUNG

Thuộc hệ thống hồ tự nhiên thông ngầm với hồ Bảy Mẫu, có chức năng điều hòa nước và tạo cảnh quan cho khu vực.

Hồ được bao quanh bởi bốn con phố đầy cây xanh và bóng mát là Nguyễn Du, Trần Bình Trọng, Trần Nhân Tông và Quang Trung.

BỜ VÀ HÀNH LANG BỜ

Hồ được kè toàn bộ, có vỉa hè quanh hồ với các cây bóng mát như phượng, bằng lăng. Do được quản lý tốt, dọn dẹp thường xuyên nên bờ hồ tương đối sạch.

Trạng thái bờ và hành lang bờ như năm 2010. Vỉa hè thoáng, sạch là nơi sinh hoạt chung của cộng đồng. Có một số quán nước trên vỉa hè.

MÔI TRƯỜNG NƯỚC

Nước hồ không mùi, có cá, nhiều rêu nên hồ có màu xanh rêu. Mặt hồ ít rác.

Nước hồ màu xanh trong, mùi tanh, có tảo. Mặt hồ có lượng nhỏ rác gồm túi nilon, lá cây rụng, tập trung nhiều ở vùng cống xả. Hồ có hiện tượng cá chết hàng loạt vào mùa hè làm ô nhiễm hồ.

KẾT QUẢ PHÂN TÍCH CHẤT LƯỢNG NƯỚC

Ngày lấy mẫu 16/7/2010	Ký hiệu mẫu		QCVN 08(B1)	Ngày lấy mẫu 07/7/2015	Ký hiệu mẫu		QCVN 08(B1)
	HBT06-1	HBT06-2			HBT06-1	HBT06-2	
pH	8,55	8,20	5,5-9	pH	7,6	7,3	5,5-9
DO (mg/l)	3,76	4,13	≥4	DO (mg/l)	3,83	3,31	≥4
BOD ₅ (mg/l)	80	110	15	BOD ₅ (mg/l)	23	18	15
Chlorophyll-a (mg/l)	0,146	0,265	-	Chlorophyll-a (mg/l)	0,212	0,109	-

NGUỒN THẢI

Hồ tiếp nhận nước từ hệ thống thoát nước khu vực và chất thải từ các quán nước ven bờ.

KHUYẾN NGHỊ

Do chất thải từ quán nước trên bờ làm xấu cảnh quan và giảm chất lượng nước hồ nên cần nghiêm cấm bán hàng ven bờ.

Nghiêm cấm việc nuôi cá trong hồ để hạn chế hiện tượng cá chết hàng loạt và giảm tác động của hiện tượng này tới môi trường hồ.

Những năm gần đây hồ là nơi tổ chức các sự kiện lớn như sự kiện đón năm mới. Kết quả phân tích nước năm 2015 cho thấy mặc dù tảo vẫn phát triển mạnh trong hồ nhưng ô nhiễm chất hữu cơ đã được cải thiện đáng kể so với năm 2010.

ĐIỂM BÁO

Từ sáng 15/9, cá ở hồ Thiên Quang bắt ngờ chết hàng loạt, nổi kín góc hồ khu vực cầu dẫn ra đảo ở ngã tư Trần Bình Trọng – Trần Nhân Tông. Anh Vũ Văn Khải, 48 tuổi, công nhân của Xí nghiệp Môi trường Đô thị số 3 cho biết “Cá chết nhiều, trời lại nắng nên hơi thổi lăm”. Tại một góc hồ, cá chết đã được anh Khải vớt gần hết nhưng mặt nước vẫn còn đầy váng trắng. “Trong buổi sáng, nhóm chúng tôi thu gom gần 3 tấn cá chết. Ngoài ra, người dân cũng vớt được 3 tấn nữa mang đi. Chưa bao giờ chúng kiến cá chết nhiều như vậy”, anh Khải nói.

Cá chết hàng tấn nổi trắng góc hồ Thiên Quang, VnExpress, 15/9/2014.



HỒ QUỲNH



CHÚ GIẢI

-  Điều hòa
-  Cảnh quan
-  Quán cóc ven hồ
-  Bè thủy sinh
-  Cây xanh
-  Cổng xả
-  Kè toàn bộ
-  Nước có dấu hiệu ô nhiễm
-  Đường
-  Nhà

QUẢN LÝ

ĐVQL địa giới hành chính:
UBND Phường Thanh Nhàn

ĐVQL ANTT:
UBND Phường Thanh Nhàn

ĐVQL VS ven hồ:
Xí nghiệp thoát nước số 3

TỶ LỆ 1:1800
TỌA ĐỘ 105,85; 21,01
ĐỊA CHỈ
Ngõ 88, phố Võ Thị Sáu,
phường Thanh Nhàn,
quận Hai Bà Trưng
Hà Nội



NĂM 2010
NĂM 2015
SỰ KHÁC BIỆT
GIỚI THIỆU CHUNG

Hồ nằm trong ngõ 88 phố Võ Thị Sáu, phường Thanh Nhàn, quận Hai Bà Trưng. Hồ nằm giữa khu dân cư, xung quanh nhiều nhà cao tầng, mật độ dân cư cao.

BỜ VÀ HÀNH LANG BỜ

Hồ được kè thấp, không có rào chắn, khoảng bờ rộng với nhiều cây bóng mát, Rác thải được thu gom hàng ngày nên bờ hồ sạch. Tuy nhiên ở góc khuất vẫn có hiện tượng đổ rác và phế thải xây dựng.

Hồ được kè thẳng đứng toàn bộ, hành lang bờ rộng 0.5m, có hàng rào bảo vệ ngăn cách với đường bao quanh. Hồ không có vỉa hè, không gian thoáng đãng, sạch sẽ. Quanh hồ có nhiều cây xanh.

MÔI TRƯỜNG NƯỚC

Hồ có trên 20 cống thoát nước mưa, nước thải sinh hoạt. Nước hồ có màu xanh đen, không có mùi. Mặt nước có nhiều lá cây rụng, tập trung ở ven bờ. Hồ có cá và động vật khá phong phú. Hiện tại hồ đang được thử nghiệm xử lý bằng thực vật thủy sinh với các bè trồng thủy trúc đặt giữa hồ.

Nước hồ màu xanh đục, có mùi hơi hôi, quan sát cho thấy nước hồ có nhiều tảo. Mặt nước có xuất hiện cá chết, túi nilon và lá cây. Hồ có 4 bè thủy sinh. Động vật trong hồ có khá nhiều cá, thu hút nhiều người dân tới câu.

KẾT QUẢ PHÂN TÍCH CHẤT LƯỢNG NƯỚC

Ngày lấy mẫu 16/7/2010	Ký hiệu mẫu		QCVN 08(B1)
	HBT09-1	HBT09-2	
pH	8,69	8,63	5,5-9
DO (mg/l)	3,25	2,17	≥4
BOD ₅ (mg/l)	95	145	15
Chlorophyll-a (mg/l)	0,375	0,581	-

Ngày lấy mẫu 07/7/2015	Ký hiệu mẫu		QCVN 08(B1)
	HBT09-1	HBT09-2	
pH	7,5	7,3	5,5-9
DO (mg/l)	4,59	6,05	≥4
BOD ₅ (mg/l)	13	14	15
Chlorophyll-a (mg/l)	0,092	0,140	-

NGUỒN THẢI

Năm 2015, hồ tiếp nhận chất thải chính từ thức ăn cho cá.

KHUYẾN NGHỊ

Cần loại bỏ chức năng nuôi cá trong hồ và thiết kế lại cảnh quan mặt nước và ven hồ nhằm tạo điểm nhấn cảnh quan cho khu vực.

Hành lang hồ có thêm hàng rào ngăn cách với mặt đường. Trên mặt hồ, xí nghiệp thoát nước số 3 đã đặt thêm các bè thủy trúc, cải thiện chất lượng nước đáng kể. Theo kết quả phân tích nước, hàm lượng Chlorophyll-a thấp hơn so với thời điểm đo năm 2010 cho thấy tảo phát triển không quá mạnh. Thông số BOD₅ thấp hơn nhiều so với 5 năm trước cho thấy hồ hiện chỉ bị ô nhiễm hữu cơ nhẹ. Nhìn chung, chất lượng nước hồ Quỳnh năm 2015 đã có cải thiện so với năm 2010, tuy nhiên vẫn đang trong tình trạng ô nhiễm.



HỒ CẦN



CHÚ GIẢI

- Cảnh quan
- Điều hòa
- Kè toàn bộ
- Nhà
- Đường
- Cây xanh
- Nước có dấu hiệu ô nhiễm

QUẢN LÝ

- ĐVQL địa giới hành chính:
UBND Phường Vinh Tuy
- ĐVQL ANTT:
Công an phường Vinh Tuy
- ĐVQL VS ven hồ:
Người dân xung quanh

- TỶ LỆ 1:2300
- TỌA ĐỘ 105.88; 21.00
- ĐỊA CHỈ
Ngách 34/153/14
Phố Vinh Tuy
Phường Vinh Tuy
Quận Hai Bà Trưng
Hà Nội



NĂM 2010
NĂM 2015
SỰ KHÁC BIỆT
GIỚI THIỆU CHUNG

Hồ nằm trên địa bàn phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng. Hồ nằm trong hệ thống ao hồ tự nhiên trước đây của Hà Nội. Hiện nay hồ đã được cải tạo để điều hòa nước và nuôi thả cá.

BỜ VÀ HÀNH LANG BỜ

Hồ được kè một phần nhỏ, không có rào chắn, không có khoảng bờ, nằm sát đường đi khu dân cư. Hồ cho thả nuôi cá. Ven bờ có nhiều cây bóng mát như trướng cá, nhãn...

Hồ đã được kè toàn bộ, bao quanh hồ là vỉa hè rộng 3m, được lát gạch toàn bộ. Rác quanh hồ rất ít do mật độ dân cư quanh hồ thấp, rác chủ yếu là túi nilon, vỏ chai. Hiện tại hồ vẫn cho nuôi thả cá. Quang cảnh thoáng đãng, sạch sẽ.

MÔI TRƯỜNG NƯỚC

Hồ tiếp nhận nước thải sinh hoạt từ khu dân cư. Nước hồ màu xanh rêu, mùi tanh hôi. Rác trên mặt hồ nhiều. Hồ có nhiều cá và các loài thủy sinh khác như hồng trần, thủy trăn. Trong hồ có rau muống, cỏ nước, rong rêu.

Nước hồ xanh, hơi đục. Mặt hồ có rác nhưng ít, phía Bắc hồ nổi nhiều bọt bẩn. Trong hồ có nhiều cá do nhà thả thả nuôi. Thực vật trong hồ có cỏ nước, rong rêu, theo quan sát thấy có khá nhiều tảo.

KẾT QUẢ PHÂN TÍCH CHẤT LƯỢNG NƯỚC

Ngày lấy mẫu 12/7/2010	Ký hiệu mẫu		QCVN 08(B1)
	HBT10-1	HBT10-2	
pH	8,17	8,23	5,5-9
DO (mg/l)	5,63	3,02	≥4
BOD ₅ (mg/l)	35	65	15
Chlorophyll-a (mg/l)	0,276	0,316	-

Ngày lấy mẫu 22/7/2015	Ký hiệu mẫu		QCVN 08(B1)
	HBT10-1	HBT10-2	
pH	8,3	8,0	5,5-9
DO (mg/l)	6,65	4,16	≥4
BOD ₅ (mg/l)	35	25	15
Chlorophyll-a (mg/l)	0,197	0,108	-

NGUỒN THẢI

Năm 2015, hồ tiếp nhận chất thải từ rác trên bờ trôi xuống và chủ yếu từ nguồn thức ăn cho cá. Không phát hiện thấy hồ tiếp nhận nước thải sinh hoạt.

THÁCH THỨC

Duy trì và cải thiện chất lượng nước hồ

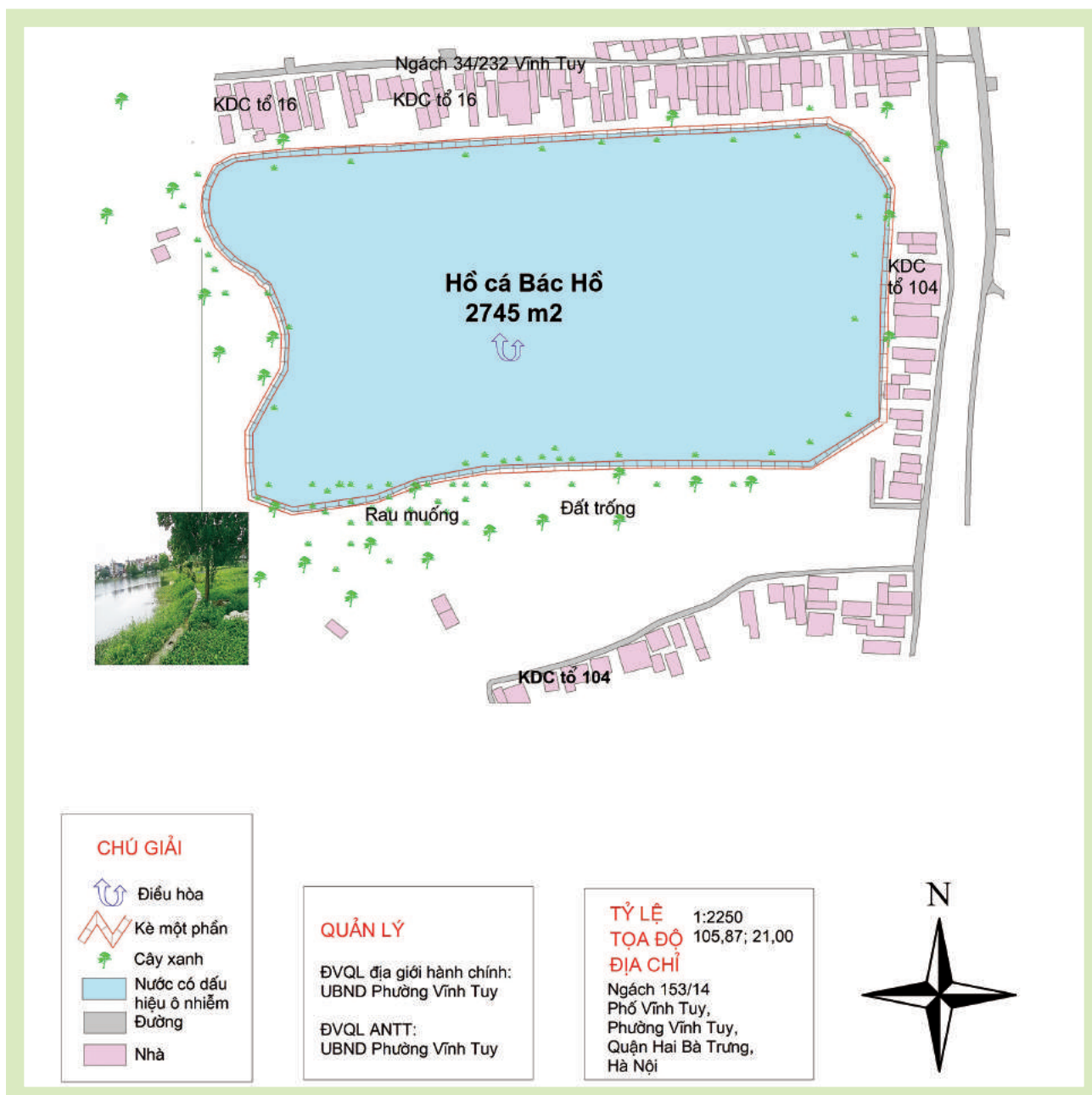
KHUYẾN NGHỊ

Nên kiểm soát hoạt động nuôi cá trong hồ và chuyển chức năng hồ sang cảnh quan sinh thái

Hồ đã được cải tạo, kè toàn bộ phần bờ. Kết quả phân tích nước cho thấy chất lượng nước hồ đã được cải thiện sau 5 năm. Hàm lượng Chlorophyll-a tại thời điểm đo dù còn cao song thấp hơn so với 5 năm trước cho thấy mặc dù có sự phú dưỡng cao nhưng sự phát triển của tảo thấp hơn. Hồ vẫn bị ô nhiễm hữu cơ. Về tổng thể cảnh quan và nước có sự cải thiện so với năm 2010



HỒ CÁ BÁC HỒ



NĂM 2010

NĂM 2015

SỰ KHÁC BIỆT

GIỚI THIỆU CHUNG

Hồ nằm trên địa bàn phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, hiện nay đang là địa điểm câu cá nổi tiếng của khu vực quận Hai Bà Trưng

BỜ VÀ HÀNH LANG BỜ

Hồ hiện đang được cải tạo (khởi công 3/2010, dự kiến hoàn thành trong 12 tháng).

Hồ mới được kè 3/4, phần chưa kè còn lại nằm tiếp giáp với khu dân cư. Mật độ rác tập trung khá nhiều ở phần bờ phía Đông và Bắc của hồ.

MÔI TRƯỜNG NƯỚC

Nước hồ bẩn, màu đen, mùi tanh nồng, rất hôi thối tuy nhiên không thấy có bọt bẩn. Mặt hồ xuất hiện nhiều rác sinh hoạt như túi nilon, vỏ chai. Rác chủ yếu tập trung ở vùng nước ven bờ và phía khu dân cư.

KẾT QUẢ PHÂN TÍCH CHẤT LƯỢNG NƯỚC

Ngày lấy mẫu 07/7/2015	Ký hiệu mẫu HBT14	QCVN 08(B1)
pH	7,3	5,5-9
DO (mg/l)	1,68	≥4
BOD ₅ (mg/l)	18	15
Chlorophyll-a (mg/l)	0,109	-

NGUỒN THẢI

Hồ tiếp nhận chất thải chủ yếu từ phía khu dân cư, nơi mật độ người dân đông đúc và nguồn chất thải xây dựng từ dự án đường giao thông vào khu Time City.

NGUY CƠ

Hồ đang bị lấn chiếm phần hành lang bờ sát nhà dân, làm xấu cảnh quan môi trường hồ.

KHUYẾN NGHỊ

Ngăn chặn việc lấn chiếm hồ của người dân.
Kiểm soát việc xả thải gây ô nhiễm của các hộ dân sinh sống ven bờ

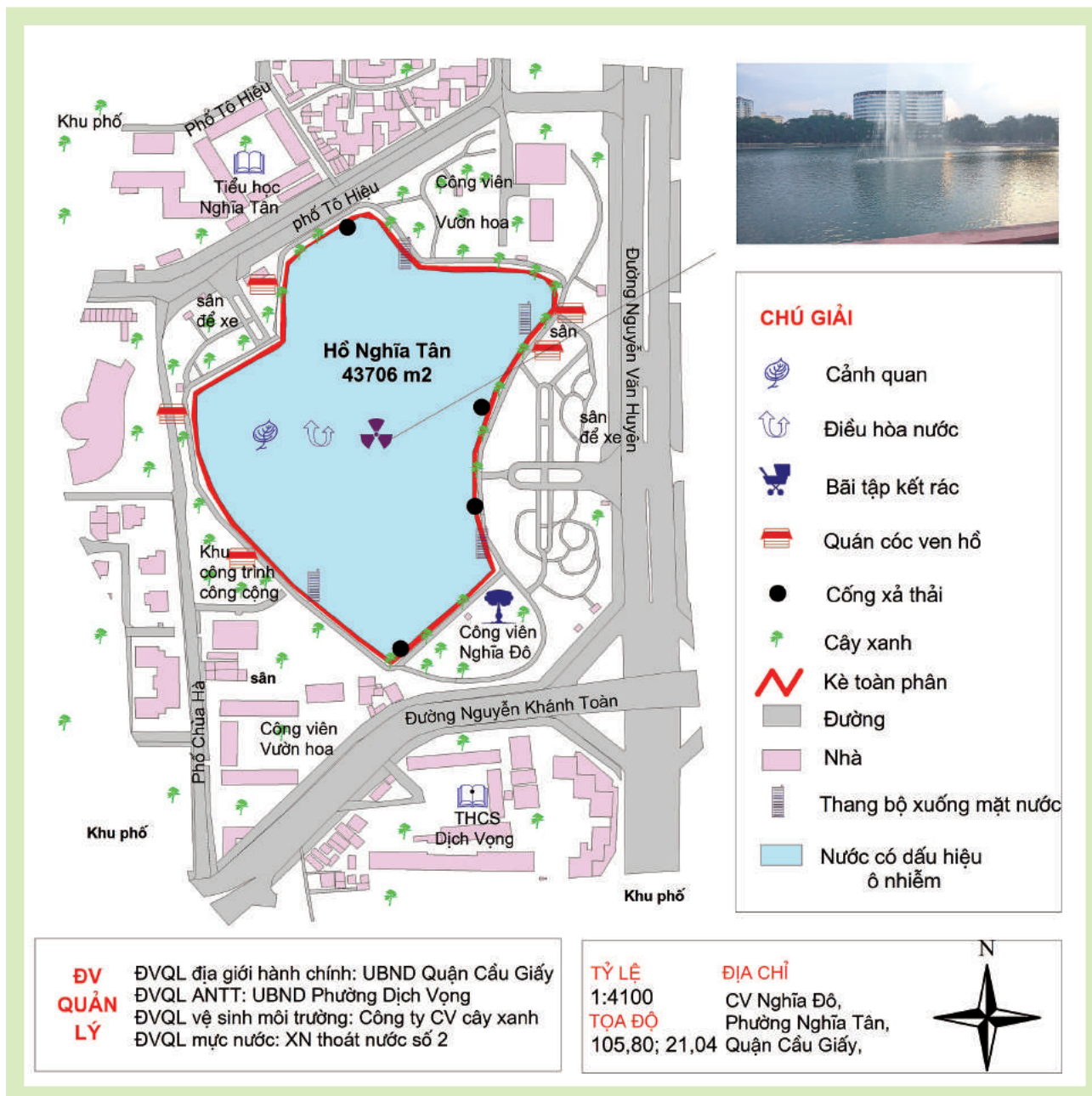
Hồ đã được kè phần lớn, còn một phần hồ sát nhà dân nên chưa hoàn thành. Tuy nhiên ô nhiễm cơ học từ rác sinh hoạt khá trầm trọng. Theo kết quả phân tích nước năm 2015, trong hồ có sự phát triển của tảo gây ra phú dưỡng. Thông số BOD₅ cho thấy hồ có dấu hiệu ô nhiễm hữu cơ nhẹ.

ĐIỂM BÁO

Người dân ở tổ 103 phường Vĩnh Tuy đang sống trong bức xúc vì môi trường xung quanh “Hồ cá Bác Hồ” đang ô nhiễm trầm trọng kể từ khi việc cải tạo hồ phải dừng lại do không thể giải phóng mặt bằng (GPMB). Hồ mới chỉ được nạo vét bùn lòng và kè ở mạn Tây và Nam, nơi không có cư dân ở. Những hộ dân ở sát mép hồ không những lấn chiếm mà còn xả nước thải sinh hoạt ra hồ khiến cho hồ đã ô nhiễm nay lại càng ô nhiễm. Và cũng chính những hộ dân này đã khẳng khái không cho cán bộ vào đo đất để thực hiện khâu hồ trợ đền bù GPMB. Cải tạo hồ bằng nguồn vốn xã hội hóa: Đang “đầu voi đuôi chuột”, Hà Nội Mới, 11/5/2014



HỒ NGHĨA TÂN



NĂM 2010

NĂM 2015

SỰ KHÁC BIỆT

GIỚI THIỆU CHUNG

Là hồ có diện tích lớn nhất của quận Cầu Giấy. Hồ nằm trong công viên Nghĩa Đô, có chức năng điều hòa và tạo cảnh quan cho khu vực.

BỜ VÀ HÀNH LANG BỜ

Hồ được kè toàn bộ, có đường đi xung quanh với nhiều cây bóng mát.

Hiện trạng bờ và hành lang bờ như năm 2010.

MÔI TRƯỜNG NƯỚC

Hồ có rác do người dân vứt xuống nhưng tương đối ít vì được công nhân vớt hàng ngày. Nước hồ màu xanh rêu, không mùi. Hồ có nhiều cá, cá hồ chết nhiều khi trời nắng và hồ cạn nước.

Cảnh quan vùng nước gần giống năm 2010. Giữa hồ có một đài phun nước.

KẾT QUẢ PHÂN TÍCH CHẤT LƯỢNG NƯỚC

Ngày lấy mẫu 21/7/2015	Ký hiệu mẫu		QCVN 08(B1)
	CG11-1	CG11-2	
pH	7,2	7,8	5,5-9
DO (mg/l)	6,2	4,21	≥4
BOD ₅ (mg/l)	18	20	15
Chlorophyll-a (mg/l)	0,092	0,119	-

NGUỒN THẢI

Nguồn cấp nước duy nhất của hồ là nước mưa. Hồ có 4 cống thoát nước mưa thông với hệ thống thoát nước thành phố.
Rác thải vào hồ chủ yếu từ lá cây rụng và mỗi câu cá.

KHUYẾN NGHỊ

Do là một trong những hồ đẹp của thành phố và nằm trong công viên được đông đảo người dân sinh hoạt, môi trường hồ cần được duy trì và cải thiện hơn.

Đài phun nước góp phần cải thiện chất lượng nước.
Kết quả phân tích nước năm 2015 cho thấy nước hồ có dấu hiệu ô nhiễm hữu cơ và có tảo phát triển trong hồ.

ĐIỂM TIN

Hồ Nghĩa Tân được cộng đồng yêu mến và lập trang facebook riêng để cập nhật hiện trạng hồ.



AO ĐỐI DIỆN NGHĨA TRANG MAI DỊCH



CHÚ GIẢI

- | | | | |
|--|-------------------|--|-----------------|
| | Chưa kè | | Điều hòa |
| | Nước ô nhiễm nặng | | Bãi tập kết rác |
| | Đường | | Cây xanh |
| | Nhà | | |

QUẢN LÝ

ĐVQL địa giới hành chính:
UBND Quận Cầu Giấy

ĐVQL ANTT:
UBND Phường Mai Dịch

TỶ LỆ 1:4000
TỌA ĐỘ 105,77;21,04
ĐỊA CHỈ

Đối diện nghĩa
tràng Mai Dịch,
Phường Mai Dịch,
Quận Cầu Giấy,
Hà Nội



NĂM 2010
NĂM 2015
SỰ KHÁC BIỆT
GIỚI THIỆU CHUNG

Là ao tự nhiên nằm đối diện nghĩa trang Mai Dịch, tại vùng giáp ranh giữa quận Cầu Giấy và quận Nam Từ Liêm.

BỜ VÀ HÀNH LANG BỜ

Bờ ao là bờ đất chưa kè. Ven bờ là đất hoang, ruộng rau và nhiều bụi cây. Không có dân cư sinh sống sát cạnh ao và cũng tương đối ít rác thải ven ao.

Ao vẫn chưa được kè. Một phần bờ ao được sử dụng để tập kết vật liệu xây dựng, rác thải sinh hoạt nên bốc mùi hôi thối. Phần bờ ao phía đường Hồ Tùng Mậu bị chiếm dụng làm bãi để xe ô tô nên có quang cảnh chật chội.

MÔI TRƯỜNG NƯỚC

Mặt ao hầu như bị che phủ hoàn toàn bởi rau muống, khoai nước. Nước ao màu đen, mùi thối, không thấy dấu hiệu của động vật thủy sinh. Ao có khả năng bị lấp dần và biến mất.

Cảnh quan vùng nước không cải thiện so với năm 2010, lòng ao tiếp tục bị lấn chiếm. Mặt nước ven bờ có nhiều rác nilon, bàn ghế, gạch vữa.

KẾT QUẢ PHÂN TÍCH CHẤT LƯỢNG NƯỚC

Ngày lấy mẫu 12/7/2010	Ký hiệu mẫu CG26	QCVN 08(B1)	Ngày lấy mẫu 21/7/2015	Ký hiệu mẫu CG26	QCVN 08(B1)
pH	8,61	5,5-9	pH	6,9	5,5-9
DO (mg/l)	3,68	≥4	DO (mg/l)	0,84	≥4
BOD ₅ (mg/l)	55	15	BOD ₅ (mg/l)	35	15
Chlorophyll-a (mg/l)	0,188	-	Chlorophyll-a (mg/l)	0,117	-

NGUỒN THẢI

Chất thải vào ao chủ yếu là rác sinh hoạt của người dân và chất thải xây dựng, ngoài ra là nước rửa trôi từ khu vực xung quanh.

NGUY CƠ

Ao đang bị lấn chiếm và có nguy cơ biến mất.

KHUYẾN NGHỊ

Ao cần được kè sớm để bảo toàn diện tích, đồng thời có thiết kế cảnh quan phù hợp để tạo thành điểm nhấn cảnh quan của khu vực.

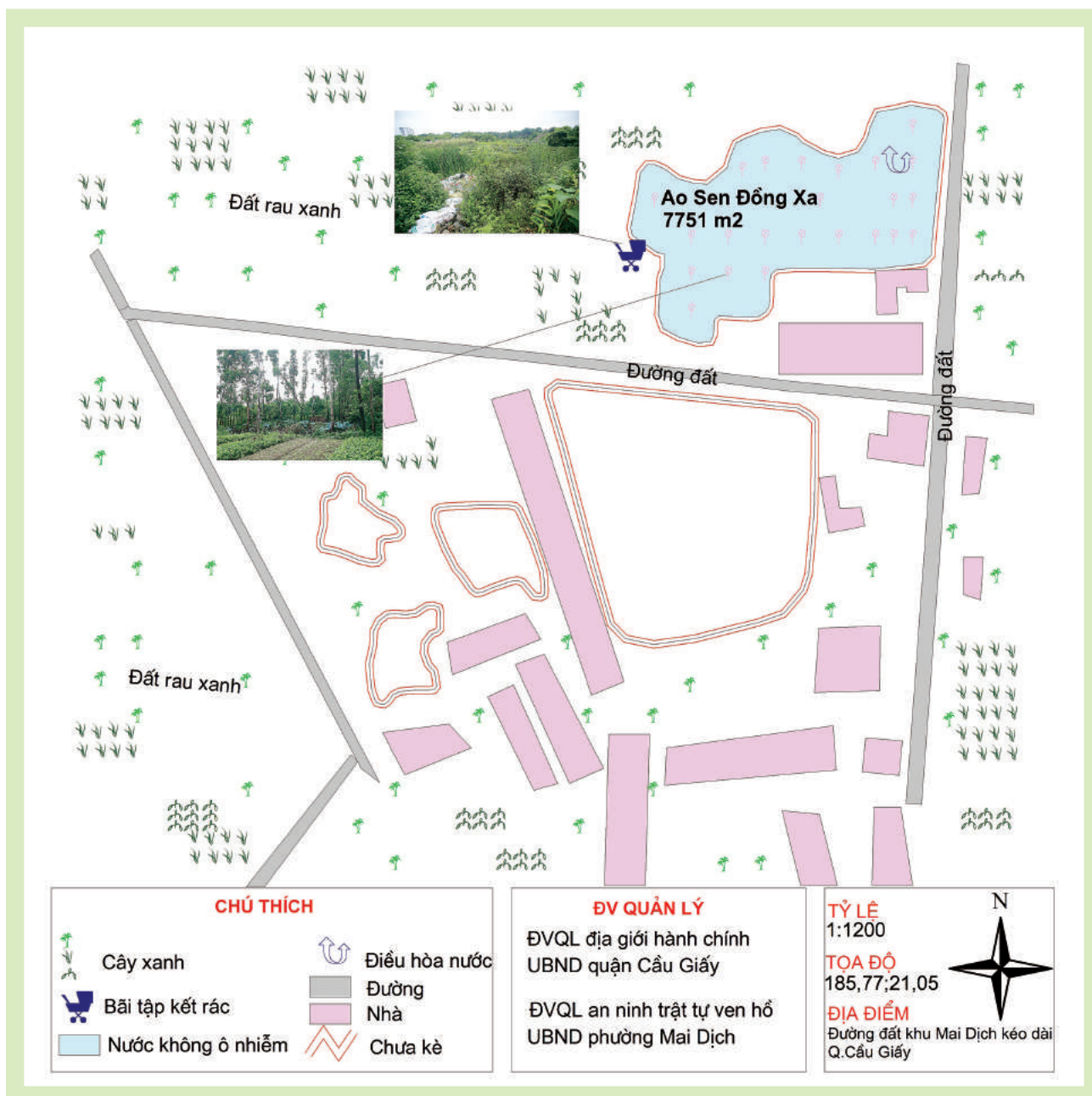
Việc chiếm dụng bờ ao gây mất mỹ quan và ô nhiễm môi trường.

Lòng ao đang bị xâm lấn nghiêm trọng, diện tích mặt nước bị thu hẹp.

Kết quả phân tích nước năm 2010 và năm 2015 đều cho thấy nước hồ bị ô nhiễm chất hữu cơ và có sự phát triển mạnh của tảo. Tuy nhiên mức độ ô nhiễm hữu cơ và tảo năm 2015 đã giảm so với năm 2010.



AO SEN ĐỒNG XA



NĂM 2010

NĂM 2015

SỰ KHÁC BIỆT

GIỚI THIỆU CHUNG

Ao nằm trong khu Đồng Xa, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy.

BỜ VÀ HÀNH LANG BỜ

Ao chưa kè, không có đường đi bao quanh, đang bị đổ đất và rác thải xây dựng để san lấp. Bờ ao có đồng đất cao và thảm thực vật che phủ chủ yếu là cây bụi, một số cây ăn quả của người dân.

Ao vẫn chưa được kè và vẫn trong trạng thái bị lấn chiếm hành lang bờ bởi rác và vật liệu xây dựng.

MÔI TRƯỜNG NƯỚC

Ao nông. Nước ao không có mùi hôi, không xác định được màu nước. Thực vật thủy sinh trong ao chủ yếu là sen, bèo cái, rau muống và cây cỏ dại.

Nước ao cạn, màu xanh đen, không có mùi hôi. Động vật trong ao chủ yếu là cá, trạch, lươn. Thực vật chủ yếu là sen, bèo cái và cây cỏ dại.

KẾT QUẢ PHÂN TÍCH CHẤT LƯỢNG NƯỚC

Ngày lấy mẫu 21/7/2010	Ký hiệu mẫu CG27	QCVN 08(B1)
pH	7,61	5,5-9
DO (mg/l)	2,4	≥4
BOD ₅ (mg/l)	12	15
Chlorophyll-a (mg/l)	0,015	-

Ngày lấy mẫu 21/7/2015	Ký hiệu mẫu CG27	QCVN 08(B1)
pH	6,9	5,5-9
DO (mg/l)	2,76	≥4
BOD ₅ (mg/l)	8	15
Chlorophyll-a (mg/l)	0,020	-

NGUỒN THẢI

Hiện nay chất thải vào ao chủ yếu là rác thải sinh hoạt của người dân và chất thải xây dựng. Ngoài ra ao còn tiếp nhận nước thải sinh hoạt từ các hộ dân xung quanh.

NGUY CƠ

Do nằm ở vị trí khuất, không được quy hoạch nên ao có nguy cơ bị lấn chiếm và san lấp hoàn toàn.

KHUYẾN NGHỊ

Ao cần được kè toàn bộ để bảo toàn diện tích.

Kết quả phân tích nước năm 2010 và năm 2015 đều cho thấy có sự phát triển của tảo trong ao. Nồng độ chất hữu cơ năm 2015 đã giảm so với năm 2010.



AO CÁ ĐỒNG XA



NĂM 2010

NĂM 2015

GIỚI THIỆU CHUNG

Ao nằm trong khu Đồng Xa, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, cạnh khu đô thị Thành phố Giao lưu. Ao được dùng để nuôi thả cá kinh doanh.

BỜ VÀ HÀNH LANG BỜ

Ao không kè, không có hàng rào và đường bao quanh. Đới bờ chủ yếu trồng chuối, tre và cây ăn quả.

Ao vẫn chưa được kè. Hành lang bờ là đường đất dẫn vào khu đô thị Thành phố Giao lưu. Bờ ao có một lượng rác thải sinh hoạt và chất thải xây dựng.

MÔI TRƯỜNG NƯỚC

Ao khá sạch do tư nhân quản lý tốt.

Nước ao rất đục, màu xám, không mùi. Động vật trong ao chủ yếu là cá rô phi nuôi, ngoài ra còn có cá trạch, loăng quăng. Thực vật gồm cỏ nước và khoai nước phát triển ở mức độ thấp.

KẾT QUẢ PHÂN TÍCH CHẤT LƯỢNG NƯỚC

Ngày lấy mẫu 21/7/2015	Ký hiệu mẫu		QCVN 08(B1)
	CG30-1	CG30-2	
pH	8,3	8,8	5,5-9
DO (mg/l)	2,9	1,38	≥4
BOD ₅ (mg/l)	14	10	15
Chlorophyll-a (mg/l)	0,039	0,043	-

NGUỒN THẢI

Ao tiếp nhận chất thải chủ yếu từ thức ăn cho cá và nước rửa trôi từ bờ khi trời mưa.

KHUYẾN NGHỊ

Ao cần được kè để bảo toàn diện tích.

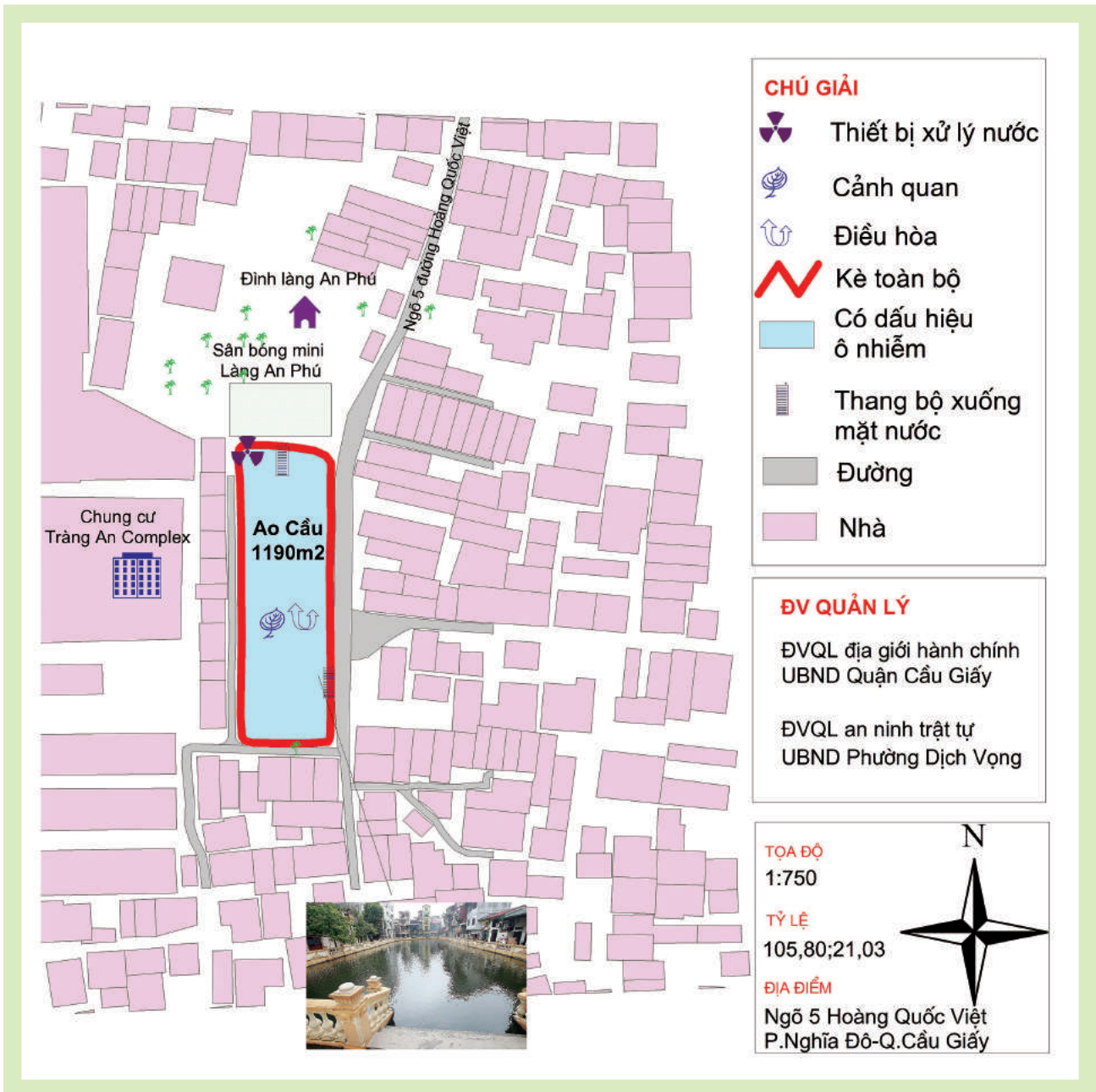
SỰ KHÁC BIỆT

Năm 2015, bờ ao đã bị người dân chiếm dụng để tập kết chất thải.

Kết quả phân tích nước năm 2015 cho thấy có sự xuất hiện tảo trong ao ở mức độ thấp.



AO CẦU



NĂM 2010
NĂM 2015
SỰ KHÁC BIỆT
GIỚI THIỆU CHUNG

Ao nằm tại ngõ 5 đường Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy. Toàn bộ khu vực ao được đầu tư tu bổ và xử lý chất lượng nước bởi tư nhân.

BỜ VÀ HÀNH LANG BỜ

Ao được kè, rào bằng tường gạch bao quanh. Khoảng bờ rất hẹp, tiếp giáp với đường, hàng quán, nhà dân. Các bãi rác thải của dân cư xung quanh ao làm mất mỹ quan khu vực.

Ao được kè toàn bộ. Tường gạch được xây mới, cao 1m tiếp giáp với đường. Bờ ao hầu như không có rác.

MÔI TRƯỜNG NƯỚC

Nước ao bẩn, màu xanh đậm, mùi tanh nồng. Việc giữ gìn vệ sinh ao chưa được dân cư quanh ao thực hiện tốt.

Nước ao trong, không mùi, có thể bơi được. Hầu như không có hệ động thực vật trong ao. Góc ao phía Bắc có một hệ thống lọc nước do tư nhân lắp đặt. Nước ao được lọc liên tục trong ngày nên chất lượng nước được duy trì tốt.

KẾT QUẢ PHÂN TÍCH CHẤT LƯỢNG NƯỚC

Ngày lấy mẫu 21/7/2015	Ký hiệu mẫu CG11	QCVN 08(B1)
pH	6,6	5,5-9
DO (mg/l)	2,88	≥4
BOD ₅ (mg/l)	10	15
Chlorophyll-a (mg/l)	-	-

NGUỒN THẢI

Năm 2010, ao tiếp nhận nước thải và nối với hệ thống thoát nước của thành phố.

Năm 2015, không thấy cống xả thải xuống ao. Ao tiếp nhận chất thải chủ yếu là nước rửa trôi khi trời mưa.

KHUYẾN NGHỊ

Mô hình tư nhân tham gia bảo vệ và xử lý nước của ao Cầu cần được nghiên cứu và khuyến khích áp dụng ở các ao, hồ khác trong thành phố.

Năm 2015 bờ ao đã sạch, không có rác do có sự quản lý ao của tư nhân. Chất lượng nước ao được cải thiện rõ rệt do sự đầu tư xử lý nước của tư nhân. Hiện nay ao được dùng làm nơi bơi lội cho người dân.

TIÊU ĐIỂM

Sau 5 năm được tư nhân chăm sóc, ao Cầu đã thay đổi diện mạo từ một ao bẩn, ô nhiễm thành ao sạch, nước trong, có thể bơi lội được. Có thể xem ao Cầu là trường hợp điển hình trong công tác cải tạo và giữ sạch ao hồ.



HỒ TRUNG KÍNH THƯỢNG



NĂM 2015

SỰ KHÁC BIỆT

GIỚI THIỆU CHUNG

Là hồ mới được bổ sung khảo sát năm 2015. Hồ thuộc làng Trung Kính Thượng, ngõ 171 phố Nguyễn Ngọc Vũ, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy. Hồ có chức năng tạo cảnh quan và điều hòa nước trong khu vực. Hiện nay, hồ đang được cho tư nhân thuê nuôi cá theo mùa vụ.

BỜ VÀ HÀNH LANG BỜ

Hồ được kè toàn bộ, rào bằng tường mới xây cao 1m tiếp giáp với vỉa hè rộng 3m. Một phần vỉa hè bị chiếm dụng bởi các quán nước và quán ăn. Hồ giáp nhà dân, một khoảng sân nhỏ để người dân sinh hoạt và đường làng nhựa.

MÔI TRƯỜNG NƯỚC

Nước hồ màu xanh rêu, không có mùi hôi. Mặt hồ khá sạch, có lá cây rụng và một ít rác nilon. Hồ nuôi nhiều cá, hầu như không có thực vật trong hồ ngoài tảo xanh.

KẾT QUẢ PHÂN TÍCH CHẤT LƯỢNG NƯỚC

Ngày lấy mẫu 21/7/2015	Ký hiệu mẫu CG11	QCVN 08(B1)
pH	9,4	5,5-9
DO (mg/l)	2,17	≥4
BOD ₅ (mg/l)	42	15
Chlorophyll-a (mg/l)	0,281	-

NGUỒN THẢI

Chất thải vào hồ chủ yếu là nước từ hệ thống thoát nước của khu vực, nước thải từ các quán ăn, quán nước ven hồ và thức ăn cho cá.

KHUYẾN NGHỊ

Nên cấm nuôi cá trong hồ để hồ là một điểm nhấn cảnh quan trong khu vực.

Kết quả phân tích cho thấy nước hồ có tính kiềm, bị phú dưỡng nặng và bị ô nhiễm chất hữu cơ.



HỒ TƯ LIÊN



CHÚ GIẢI

- Điều hòa nước
- Chứa kè
- Quán cóc ven hồ
- Cổng xả thải
- Bãi tập kết rác
- Cây xanh
- Đường
- Nhà
- Nước ô nhiễm nặng

ĐV QUẢN LÝ

ĐVQL địa giới hành chính:
UBND Phường Tứ Liên

ĐVQL an ninh trật tự:
UBND Phường Tứ Liên

TỶ LỆ
1:3500

TỌA ĐỘ
105,83; 21,07

ĐỊA CHỈ
Đường Xuân Diệu,
phường Tứ Liên,
quận Tây hồ



NĂM 2010
NĂM 2015
SỰ KHÁC BIỆT
GIỚI THIỆU CHUNG

Hồ có tên khác là hồ Bụng Cá nằm gần địa chỉ số 43 - đường Xuân Diệu, thuộc phường Tứ Liên, quận Tây Hồ, hiện nay hồ chủ yếu trồng rau muống thu hoạch.

Mặc dù hồ nằm trong dự án cải tạo vào năm 2010 nhưng đến nay dự án vẫn chưa được thực hiện.

BỜ VÀ HÀNH LANG BỜ

Hồ hiện chưa được kè, nằm sát nhà dân không có hàng rào bao quanh và không có đường đi xung quanh hồ. Trên bờ có các loại cây ăn quả như chuối, nhãn và cây bụi, cây tre. Có nhà dân dựng nổi trên hồ, xả rác thải chăn nuôi xuống hồ. Ven bờ phía giáp đường Xuân Diệu có một lượng lớn rác thải sinh hoạt và vật liệu xây dựng được đổ thành nhiều bãi lớn nhỏ.

Do dự án cải tạo hồ chưa được thực hiện, hiện trạng bờ xuống cấp và ô nhiễm trầm trọng. Khoảng bờ phía mặt đường Xuân Diệu ngập tràn rác thải sinh hoạt của các hộ dân, hộ kinh doanh. Trên bờ có khoảng 10 quán nước, hàng ăn vặt, có quán dựng cả lều lán kinh doanh. Khoảng bờ phía đối diện đường Xuân Diệu nằm tiếp giáp với nhà dân nên không có hàng quán.

MÔI TRƯỜNG NƯỚC

Hồ không thông với sông hồ khác, nguồn cấp nước chủ yếu là nước thải sinh hoạt từ các hộ dân xung quanh và nước mưa. Mặt hồ được chia lô trồng rau muống gần như phủ kín, ngoài ra còn có bèo, khoai nước... Nước hồ có màu xanh đen, mùi thối, trong hồ có nhiều cá.

Nước màu xám đục, mùi hôi tanh nặng. Mặt hồ được phủ kín rau muống do nhà thầu trồng. Trong hồ chỉ có cá trê đen sinh sống được. Tuy nhiên, theo người dân địa phương cho biết, rau và cá ở hồ không thể ăn được do quá bẩn.

KẾT QUẢ PHÂN TÍCH CHẤT LƯỢNG NƯỚC

Ngày lấy mẫu 16/7/2010	Ký hiệu mẫu		QCVN 08(B1)
	TH11-1	TH11-2	
pH	8,51	8,70	5,5-9
DO (mg/l)	6,72	7,25	≥4
BOD ₅ (mg/l)	22	90	15
Chlorophyll-a (mg/l)	0,273	0,364	-

Ngày lấy mẫu 07/7/2015	Ký hiệu mẫu	QCVN 08(B1)
	TH11-1	
pH	6,7	5,5-9
DO (mg/l)	5,18	≥4
BOD ₅ (mg/l)	22	15
Chlorophyll-a (mg/l)	0,131	-

NGUỒN THẢI

Hồ tiếp nhận chất thải chủ yếu từ cống của các hộ gia đình ven khu vực hồ và rác thải sinh hoạt xả trực tiếp vào khoảng bờ, lòng hồ.

NGUY CƠ

Nguy cơ bị thu hẹp diện tích rất cao, ô nhiễm nước trầm trọng.

KHUYẾN NGHỊ

Cần xúc tiến công tác cải tạo xây kè, nạo vét bùn cho hồ ngay và có các biện pháp bảo tồn cho hồ.

Dự án bị treo từ năm 2010 đến nay vẫn chưa thực hiện gây nhiều bức xúc cho người dân địa phương ven hồ. Kết quả phân tích nước năm 2015, hồ vẫn bị ô nhiễm hữu cơ và tảo. Cảnh quan hồ xuống cấp, có nguy cơ phát triển hàng quán bừa bãi.



AO DỐC BAO BÌ



NĂM 2010
NĂM 2015
SỰ KHÁC BIỆT
GIỚI THIỆU CHUNG

Là ao tự nhiên, còn có tên là ao Công Trường. Hiện nay, ao đã được cải tạo toàn phần, được quy hoạch làm cảnh quan trong khuôn viên Chi cục Thú y quận Tây Hồ.

BỜ VÀ HÀNH LANG BỜ

Ao nằm biệt lập, chưa được kè, không có hàng rào, khoảng bờ phức tạp. Tất cả các phía tiếp giáp vườn cây, nhà dân. Bờ hồ có nhiều rác thải xây dựng.

Ao đã được kè toàn bộ, có hàng rào dây xích ngăn cách với đường bê-tông. Do ao nằm trong khuôn viên Trạm thú y quận Tây Hồ nên biệt lập với nhà dân, nên khoảng bờ được giữ sạch.

MÔI TRƯỜNG NƯỚC

Nước có màu xám do bùn đáy nhiều, có mùi bùn hôi. Ao chủ yếu được bổ sung nước tự nhiên, không rõ đường tiếp nhận nước thải. Ao rất nông, bề mặt bị che phủ hoàn toàn bởi ngổ dại, rau muống và khoai nước. Ao đang đứng trước nguy cơ bị lấp nếu không có các giải pháp cải tạo và gìn giữ.

Nước ao màu xanh rêu, không có mùi hôi. Mặt nước không có rác. Trong ao có khoai nước, cỏ nước, mật độ thưa. Động vật trong ao có cá, tép nhỏ, loăng quăng. Ao hiện đang được giữ gìn rất tốt.

KẾT QUẢ PHÂN TÍCH CHẤT LƯỢNG NƯỚC

Ngày lấy mẫu 23/6/2010	Ký hiệu mẫu TH14	QCVN 08(B1)	Ngày lấy mẫu 07/7/2015	Ký hiệu mẫu TH22	QCVN 08(B1)
pH	7,72	5,5-9	pH	7,8	5,5-9
DO (mg/l)	0,93	≥4	DO (mg/l)	7,0	≥4
BOD ₅ (mg/l)	25	15	BOD ₅ (mg/l)	30	15
Chlorophyll-a (mg/l)	0,036	-	Chlorophyll-a (mg/l)	0,159	-

NGUỒN THẢI

Không có nguồn nước thải xuống hồ.

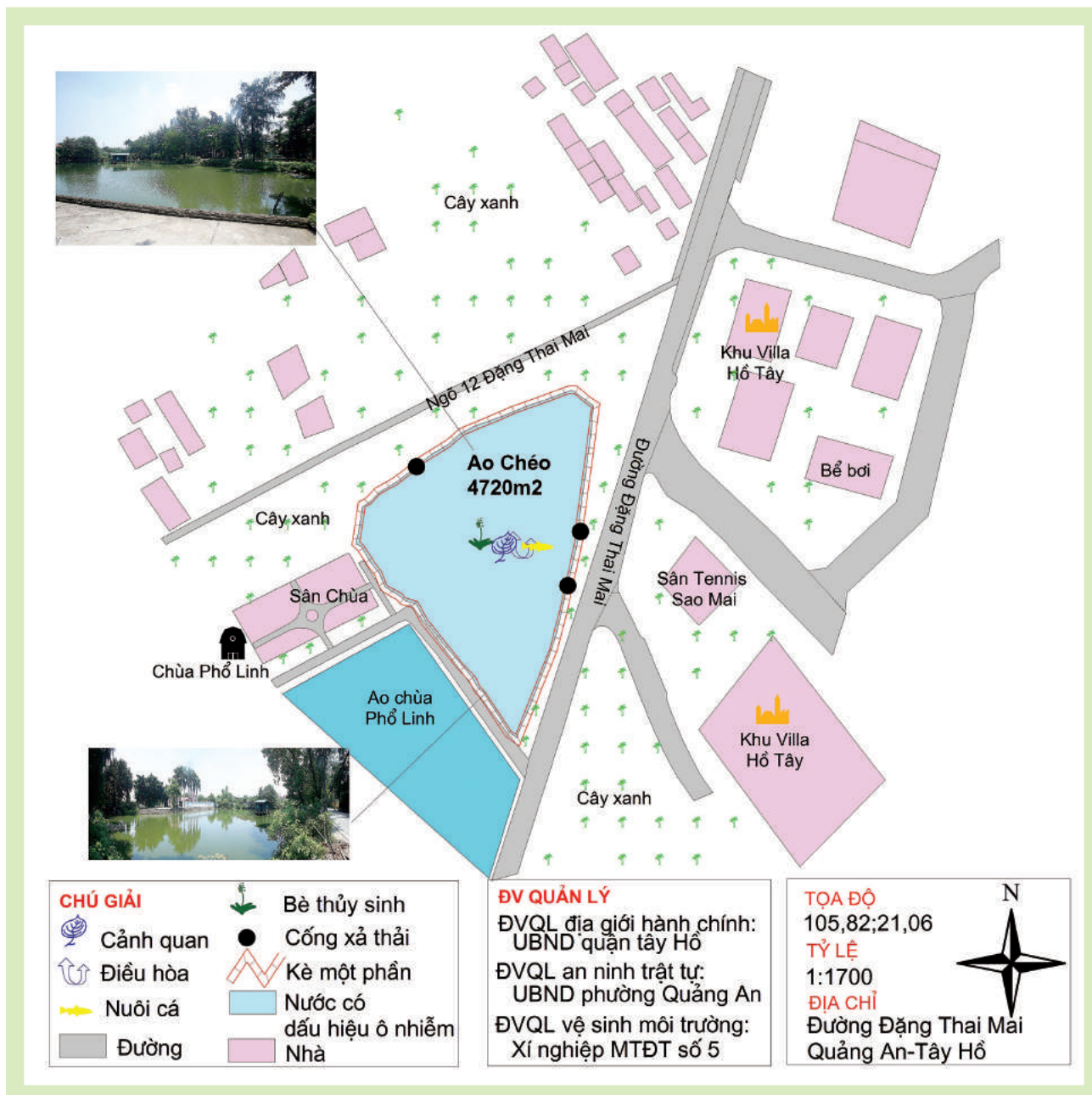
KHUYẾN NGHỊ

Nên lắp đặt thiết bị lọc nước hoặc thả bè thủy sinh cho ao.
Duy trì công tác vệ sinh hành lang bờ ao.

Ao đã được cải tạo, bờ được kè toàn phần, môi trường bờ sạch sẽ. Mặt ao không còn ngổ dại, rau muống, môi trường nước mặt sạch hơn. Cảnh quan được cải thiện đáng kể. Theo kết quả phân tích nước năm 2015, hàm lượng Chlorophyll-a và BOD₅ đều cao hơn năm 2010 cho thấy nước ao có nhiều tảo và ô nhiễm chất hữu cơ nặng.



AO CHÉO



NĂM 2010
NĂM 2015
SỰ KHÁC BIỆT
GIỚI THIỆU CHUNG

Ao tự nhiên nằm cạnh chùa Phổ Linh, trên đường Đặng Thai Mai, thuộc phường Quảng An, quận Tây Hồ. Trong 5 năm qua, ao được chính quyền và người dân phường Quảng An cải tạo, cảnh quan sạch đẹp.

BỜ VÀ HÀNH LANG BỜ

Ao mới được kè khoảng 30% bờ. Thảm thực vật trên bờ chủ yếu là cây bụi, có một số cây bóng mát. Có nhà tạm của dân ven ao, chăn nuôi lợn và thải nước thải vào ao.

Ao được đưa vào nạo vét năm 2014, phần bờ đất được rào và làm sạch. Hàng rào ven hồ được dựng lên tạo cảnh quan đẹp cho ao. Ven hồ có trồng nhiều cây đa, hoa sữa, trứng cá, chuối, mai đường, phi lao, không còn chuối lợn và nhà tạm.

MÔI TRƯỜNG NƯỚC

Ao liên thông với ao chùa Phổ Linh và đầm Trĩ, ngoài ra ao tiếp nhận nước thải. Nước có màu xanh rêu, mùi hôi thối do xác thực vật phân hủy. Trên mặt ao có nhiều rác với kích cỡ lớn bé, tập trung ở một góc. Có nhiều bèo tây, rau muống dại trên mặt nước, rong rêu, tảo che phủ mặt ao.

Nước ao màu vàng nâu, có mùi tanh, xuất hiện nhiều bọt, tảo xanh, tảo vàng. Rác trên mặt hồ ít, mật độ thưa. Thực vật trong hồ có nhiều hoa súng, rau muống, bèo tây. Động vật trong ao có nhiều nhện nước, loăng quăng, chủ yếu là cá nuôi.

KẾT QUẢ PHÂN TÍCH CHẤT LƯỢNG NƯỚC

Ngày lấy mẫu 16/7/2010	Ký hiệu mẫu		QCVN 08(B1)
	TH20-1	TH20-2	
pH	8,63	8,62	5,5-9
DO (mg/l)	3,13	4,35	≥4
BOD ₅ (mg/l)	20	19	15
Chlorophyll-a (mg/l)	0,259	0,210	-

Ngày lấy mẫu 07/7/2015	Ký hiệu mẫu		QCVN 08(B1)
	TH20		
pH	7,4		5,5-9
DO (mg/l)	0,92		≥4
BOD ₅ (mg/l)	33		15
Chlorophyll-a (mg/l)	0,112		-

NGUỒN THẢI

Năm 2015, ao tiếp nhận rác từ phía đường Đặng Thai Mai và từ thức ăn cho cá.

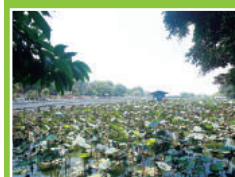
KHUYẾN NGHỊ

Ao Chéo gắn liền với địa danh chùa Phổ Linh, hiện đang có cảnh quan khá đẹp. Cần loại bỏ việc nuôi cá trong ao, chỉ nên thả các loại sen cánh hoặc súng cánh. Nên duy trì các hàng cây thủy sinh ven hồ, vừa góp phần cải thiện chất lượng nước, vừa tạo cảnh quan tự nhiên đẹp.

Cảnh quan ao được cải thiện, sạch đẹp, tăng thêm sự trang nghiêm của chùa Phổ Linh. Môi trường nước ao sạch đẹp. Không còn bãi rác và chuồng lợn xả vào ao. Chỉ số Chlorophyll-a đã giảm so với năm 2010. Tuy nhiên vẫn còn ô nhiễm hữu cơ và nguy cơ sự phát triển của tảo.

TIÊU ĐIỂM

Ao Chéo trước đây là một ao tù, nơi tiếp nhận nước thải chăn nuôi lợn, và bị xâm lấn, sử dụng như một bãi rác của khu vực. Với sự hoạt động tích cực của cộng đồng địa phương, chuồng lợn và bãi rác bị di dời năm 2014, ven bờ được làm sạch và quây hàng rào tre, trồng sen, súng đẹp mắt. Ao là một trường hợp điển hình được Bộ trưởng Bộ Môi trường Mỹ đến thăm năm 2014.



AO LÁNG



CHÚ GIẢI

- Trồng sen
- Đường
- Nhà
- Chưa kè
- Nước có dấu hiệu ô nhiễm

ĐV QUẢN LÝ

- ĐV quản lý an ninh trật tự
UBND quận Tây Hồ
- ĐV quản lý địa giới hành chính
UBND phường Quảng An
- ĐV quản lý vệ sinh ven hồ
Nhà thầu trồng sen

TỌA ĐỘ
105,83;21,07

TỶ LỆ
1:1700

ĐỊA CHỈ
Đường Xuân Diệu
Quảng An, Tây Hồ



NĂM 2010
NĂM 2015
SỰ KHÁC BIỆT
GIỚI THIỆU CHUNG

Là ao tự nhiên nằm giữa khu dân cư, ở bên cạnh đường Xuân Diệu, phường Quảng An. Trong ao không còn nuôi cá, hiện được sử dụng để trồng sen kinh doanh.

BỜ VÀ HÀNH LANG BỜ

Ao chưa được kè bảo vệ, không có rào chắn, khoảng bờ hầu như không có. Ao nằm lọt trong khu dân cư. Xung quanh chủ yếu là cây bụi, tre ở phía giáp với đường Xuân Diệu, cây ăn quả ở trong nhà dân và một số cây bóng mát. Ven bờ là nơi đổ rác và vật liệu xây dựng, có nhiều bãi đổ rác xung quanh ao.

Phần bờ phía đường Tô Ngọc Vân được xây rào sắt cao 2m. Ven bờ có nhiều rác.

MÔI TRƯỜNG NƯỚC

Nước ao đang bị ô nhiễm nặng, nước màu xanh đen, có mùi hôi (chủ yếu do rác rưởi ven hồ). Ao được bổ sung nước tự nhiên và còn tiếp nhận nước thải sinh hoạt của khu dân cư đổ vào. Ao có nhiều cá.

Chất lượng nước ao chưa được cải thiện. Nước hồ màu xanh rêu, có mùi tanh, xuất hiện nhiều bọt, tảo xanh, tảo vàng. Rác trên mặt hồ ít, mật độ thưa. Trong hồ chủ yếu là sen, xen kẽ có bèo lục bình. Mặc dù trong hồ trồng sen có tác dụng cải thiện cảnh quan song ven bờ vẫn có nhiều rác nên cảnh quan vẫn đang xuống cấp và có nguy cơ bị lấn chiếm cao.

KẾT QUẢ PHÂN TÍCH CHẤT LƯỢNG NƯỚC

Ngày lấy mẫu	Ký hiệu mẫu	QCVN
16/7/2010	TH22	08(B1)
pH	8,66	5,5-9
DO (mg/l)	2,40	≥4
BOD ₅ (mg/l)	33	15
Chlorophyll-a (mg/l)	0,232	-

Ngày lấy mẫu	Ký hiệu mẫu	QCVN
07/7/2015	TH22	08(B1)
pH	6,8	5,5-9
DO (mg/l)	1,46	≥4
BOD ₅ (mg/l)	17	15
Chlorophyll-a (mg/l)	0,110	-

NGUỒN THẢI

Ao tiếp nhận chất thải từ 3 cống nước thải sinh hoạt và rác do người dân xả vào bên phía đường Xuân Diệu.

NGUY CƠ

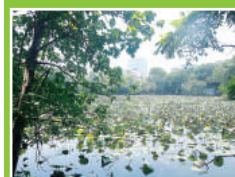
Ao bị ô nhiễm và thu hẹp diện tích ao nhỏ, chưa kè, tiếp nhận chất thải và liên tục bị lấn chiếm. Do đó có nguy cơ bị thu hẹp lòng hồ nghiêm trọng

KHUYẾN NGHỊ

Nên có các biện pháp cấm xâm hại, lấn chiếm hành lang bờ và mặt nước ao.

Nhà thầu kinh doanh sen làm hàng rào sắt quanh ao. Mặt nước ven bờ có nhiều rác hơn.

Kết quả phân tích nước năm 2015 cho thấy các chỉ số ô nhiễm trong nước đã giảm so với năm 2010 nhưng vẫn còn nguy cơ ô nhiễm hữu cơ và tảo.





Phần 4

CÁC CHÍNH SÁCH, BIỆN PHÁP QUẢN LÝ HỒ VÀ HOẠT ĐỘNG CỘNG ĐỒNG BẢO VỆ HỒ HÀ NỘI 2010 - 2015

Nghiên cứu thể chế quản lý hồ Hà Nội năm 2010, trình bày trong phần 4 của Báo cáo thông tin nền về hồ Hà Nội 2010, cung cấp một cách nhìn tổng thể về hệ thống thể chế chính sách, cũng như công tác quản lý ao, hồ ở Hà Nội và chỉ ra những bất cập trong công tác quản lý hồ. Báo cáo cũng lý giải vì sao với một hệ thống quản lý từ trên xuống dưới khá đầy đủ, thế nhưng ao, hồ Hà Nội vẫn ô nhiễm nghiêm trọng, thậm chí bị bức tử. 5 năm qua, công tác quản lý hồ đã thay đổi như thế nào? Để trả lời cho câu hỏi này, nghiên cứu “*Các chính sách, biện pháp quản lý hồ và hoạt động cộng đồng bảo vệ hồ Hà Nội 2010 - 2015*” được thực hiện nhằm rà soát lại công tác quản lý hồ Hà Nội, đánh giá những chuyển biến về mặt chính sách và phân tích những thách thức, bất cập, các cơ hội cho hồ, báo cáo các hoạt động bảo vệ hồ của cộng đồng trong 5 năm qua, từ đó đưa ra những định hướng cụ thể cho công tác bảo vệ hồ trong thời gian tới.

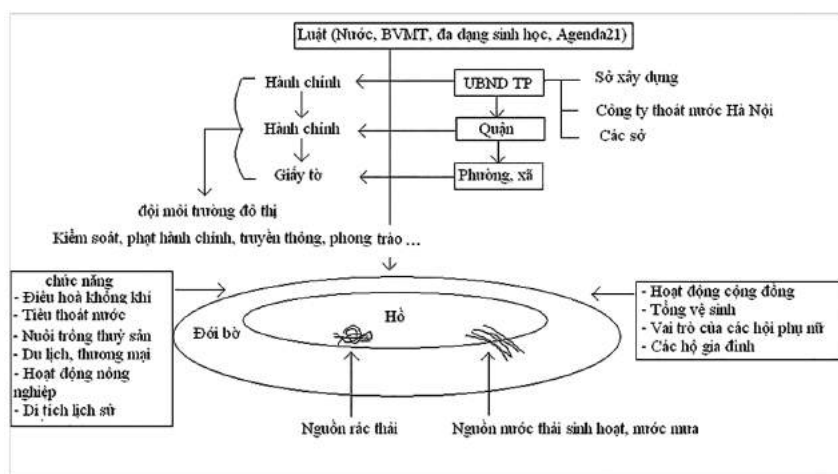
Để thực hiện nghiên cứu này, nhóm nghiên cứu đã tổng hợp các văn bản, quy định về quản lý hồ từ năm 2010 - 2015, rà soát và phân tích một số chính sách liên quan trực tiếp tới quản lý hồ, đồng thời phỏng vấn người dân sống xung quanh khu vực của các hồ để có được thông tin cập nhật về công tác bảo vệ hồ Hà Nội. Nội dung nghiên cứu được thể hiện tóm tắt trong 5 phần cụ thể:

- Tóm tắt nghiên cứu thể chế quản lý hồ Hà Nội 2010;
- Công tác quản lý hồ Hà Nội 2010 - 2015;
- Các thách thức và tồn tại trong công tác quản lý ao, hồ Hà Nội;
- Cộng đồng tham gia bảo vệ hồ Hà Nội;
- Khuyến nghị.

1. Tóm tắt nghiên cứu thể chế quản lý hồ Hà Nội 2010

Báo cáo nghiên cứu thể chế về quản lý hồ Hà Nội 2010 gồm 5 phần được sắp xếp theo thứ tự nội dung: (1) Khung pháp lý; (2) Công tác quản lý ao, hồ Hà Nội; (3) Các thách thức và bất cập trong công tác quản lý hồ Hà Nội; (4) Quản lý ao, hồ theo cách tiếp cận có sự tham gia của cộng đồng; (5) Khuyến nghị.

Hệ thống quản lý ao, hồ Hà Nội được trình bày ở sơ đồ sau:



Có thể nói, để quản lý, bảo vệ các ao, hồ ở Hà Nội có cả một hệ thống quy định từ luật đến các văn bản pháp luật, cùng với các cấp quản lý từ Ủy ban Nhân dân (UBND) thành phố Hà Nội, UBND quận, phường và những Sở chuyên ngành. Đây là công tác quản lý theo cách tiếp cận từ trên xuống và nặng về kiểm soát, xử phạt.

Mỗi ao, hồ lại có nhiều chức năng và các chức năng đó được quản lý bởi nhiều cơ quan khác nhau. Về khía cạnh sinh thái, mỗi hồ có một hệ sinh thái riêng trong môi trường nước và hệ sinh thái này không thể chia cắt được. Việc một hồ được quản lý bởi nhiều bên đã mâu thuẫn với việc bảo tồn hệ sinh thái hồ. Cơ chế hiện nay gây ra xung đột về chức năng quản lý, cũng như trong phân cấp quản lý nước hồ và hành lang ven hồ. Cách tiếp cận này là thách thức lớn nhất trong công tác bảo tồn hệ sinh thái hồ, dẫn đến sự xuống cấp về cảnh quan và chức năng điều hòa nước, chức năng môi trường của hồ.

Báo cáo cũng đề cập đến mô hình quản lý tài nguyên chung của Elinor Ostrom (người nhận được giải thưởng Nobel trong lĩnh vực khoa học kinh tế năm 2009), mô hình dựa trên 8 nguyên tắc trong công tác quản lý nguồn tài nguyên chung của cộng đồng. Hồ Hà Nội là nguồn tài nguyên chung của cộng đồng, vì vậy có thể tham khảo các nguyên tắc này để xây dựng mô hình cộng đồng bảo vệ hồ hợp lý. Một số ví dụ về quản lý hồ và thủy vực của quốc tế như Nhật Bản, Phillipines cũng đã được nhóm nghiên cứu tham khảo. Đồng thời Báo cáo cũng phân tích và đưa ra các mô hình bảo vệ hồ hiệu quả có sự tham gia của cộng đồng tại 2 hồ của Hà Nội là hồ Đền Lũ và hồ Hữu Tiệp (còn gọi là hồ Ngọc Hà).

Báo cáo đưa ra 23 khuyến nghị đối với các cấp quản lý về sự tham gia của các bên, trong đó nhấn mạnh việc bảo vệ và bảo tồn hệ thống hồ Hà Nội có thành công hay không phụ thuộc vào hệ sinh thái của từng hồ được khôi phục và bảo vệ thế nào. Công việc khôi phục này đòi hỏi sự phối hợp khoa học giữa các biện pháp công trình, biện pháp phi công trình và sự tham gia giám sát, bảo vệ của cộng đồng quanh hồ, cũng như các thay đổi phù hợp trong thể chế quản lý hồ.

2. Công tác quản lý hồ 2010 - 2015

2.1. Về mặt thể chế

Luật Bảo vệ môi trường (BVMT)2014, tại chương VI, mục 2 về “BVMT các nguồn nước khác”, điều 56 về “BVMT các nguồn nước hồ, ao, kênh, mương, rạch” nêu rõ:

1. Nguồn nước hồ, ao, kênh, mương, rạch phải được điều tra, đánh giá trữ lượng, chất lượng và bảo vệ để điều hòa nguồn nước.

2. Hồ, ao, kênh, mương, rạch trong đô thị, khu dân cư phải được quy hoạch để cải tạo, bảo vệ.

3. Tổ chức, cá nhân không được lấn chiếm, xây dựng trái phép công trình, nhà ở trên mặt nước, hoặc trên bờ tiếp giáp mặt nước hồ, ao, kênh, mương, rạch; hạn chế tối đa việc san lấp hồ, ao trong đô thị, khu dân cư.

4. UBND cấp tỉnh có trách nhiệm tổ chức điều tra, đánh giá trữ lượng, chất lượng và lập kế hoạch bảo vệ, điều hòa chế độ nước của hồ, ao, kênh, mương, rạch; Lập và thực hiện kế hoạch cải tạo, hoặc di dời các khu, cụm nhà ở, công trình trên hồ, ao, kênh, mương, rạch gây ô nhiễm môi trường, tắc nghẽn dòng chảy, suy thoái hệ sinh thái đất ngập nước và làm mất mỹ quan đô thị.

Theo Luật BVMT năm 2014, các hồ Hà Nội thuộc phạm vi quản lý của UBND thành phố Hà Nội, trong 5 năm qua đã có nhiều quy định, chính sách về môi

trường được thành phố ban hành, trong đó phải kể đến một văn bản quan trọng, liên quan cụ thể đến việc quản lý hồ Hà Nội là Quyết định số 2249/QĐ-UBND ngày 18/5/2011 về Ban hành Quy chế quản lý, duy trì chất lượng nước các hồ sau xử lý ô nhiễm. Đây là quy chế quan trọng phản ánh công tác quản lý hồ Hà Nội, với 11 điều, 5 trang, bao gồm: Xác định tiêu chuẩn kỹ thuật sau xử lý; phân công các đơn vị quản lý và duy trì chất lượng nước; quy định về kinh phí, xử lý hành chính và trách nhiệm của Sở Tài nguyên & Môi trường Hà Nội và các Sở, ngành khác.

Theo quy chế này, việc duy trì chất lượng nước hồ đã được xử lý thành công và giao cho các cơ quan, đơn vị tiếp nhận gồm: UBND các quận, huyện, thị xã; Công ty TNHH Nhà nước một thành viên (MTV) Thoát nước Hà Nội; Các đơn vị được giao quản lý trực tiếp hồ tổ chức khai thác các dịch vụ trên hồ; Ngoài ra, các cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành khác có liên quan tới quản lý các hồ trên địa bàn thành phố được UBND thành phố Hà Nội giao cho các Sở, ngành tiếp tục thực hiện theo quy định.

Về quản lý chất lượng nước các hồ có mực nước do Công ty TNHH Nhà nước MTV Thoát nước Hà Nội quản lý, việc duy trì chất lượng nước của các hồ này sẽ do công ty này chịu trách nhiệm. Chất lượng nước của các hồ do UBND các cấp quản lý thì công tác quản lý mực nước sẽ do UBND các cấp chịu trách nhiệm. Chất lượng nước các hồ có khai thác dịch vụ trên hồ được giao cho đơn vị khai thác hồ quản lý.

Tương tự như vậy về kinh phí vận hành, duy trì chất lượng nước hồ cũng được phân bổ khác nhau.

Theo Điều 8, về kinh phí duy trì chất lượng hồ, Công ty TNHH Nhà nước MTV Thoát nước Hà Nội sẽ lấy kinh phí từ nguồn vốn sự nghiệp môi trường hàng năm của Công ty; Đối với UBND các cấp kinh phí được trích từ vốn sự nghiệp hàng năm của Ủy ban; Đối với các hồ do đơn vị khai thác dịch vụ trên hồ được giao quản lý, kinh phí duy trì chất lượng hồ được trích từ nguồn thu khai thác, dịch vụ trên hồ của đơn vị.

Về xử phạt hành vi vi phạm, Điều 9 của Quyết định cũng nêu rõ, mọi hành vi vi phạm luật trong lĩnh vực BVMT đối với các hồ được bàn giao để duy trì chất lượng nước hồ sau xử lý ô nhiễm sẽ bị xử phạt theo Nghị định 117/2009/NĐ-CP ngày 31/12/2009 của Chính phủ về xử lý vi phạm pháp luật trong lĩnh vực bảo vệ môi trường. Chi cục Bảo vệ Môi trường Hà Nội được giao trách nhiệm tiến hành giám sát chất lượng nước hồ định kỳ 6 tháng/lần, hướng dẫn các đơn vị duy trì quản lý chất lượng hồ đúng quy định kỹ thuật.

Ngoài ra, các Sở, ban ngành khác chịu trách nhiệm quản lý các chức năng khác.

Qua quy chế có thể thấy, một hồ nước có thể có nhiều cơ quan tham gia quản lý: UBND các cấp quản lý khu vực, vệ sinh môi trường hồ. Tùy thuộc vào việc đo mực nước và khai thác dịch vụ, chất lượng nước hồ được quản lý bởi Công ty TNHH Nhà nước MTV Thoát nước Hà Nội, hoặc công ty khai thác dịch vụ trên hồ, hay bởi UBND các cấp. Tuy nhiên, chất lượng nước phụ thuộc rất nhiều vào nguồn ô nhiễm thải ra từ cống rãnh và phụ thuộc vào quản lý rác thải của lưu vực bờ xung quanh hồ. Nếu việc thoát nước và quản lý chất thải quanh hồ không tốt thì nước vẫn tiếp tục bị ô nhiễm. Đây cũng là sự bất cập lớn trong quản lý chất lượng nước hồ.

Hệ sinh thái hồ là tiêu chí phản ánh sức khỏe của mỗi hồ. Nhưng theo quy chế này, trong quản lý tiêu chuẩn kỹ thuật sau xử lý không có quy định về chất lượng sinh thái hồ và chưa đề cập đến việc bảo vệ hệ sinh thái hồ.

Việc thực hiện tuân thủ các quy chế đưa ra cũng gặp khó khăn về kinh phí và cán bộ quản lý. Kinh phí từ nguồn vốn sự nghiệp môi trường cho Công ty TNHH Nhà nước MTV Thoát nước Hà Nội và các UBND đã được phân bổ cho nhiều nguồn khác nhau. Từ văn bản này khó định hình liệu công tác tài chính cho hoạt động bảo vệ hồ có được ưu tiên và đảm bảo?

Để quản lý được chất lượng hồ tốt, đảm bảo nước sạch, hệ sinh thái khỏe mạnh, cảnh quan đẹp, cán bộ phụ trách quản lý môi trường hồ phải có kiến thức và năng lực cơ bản về bảo tồn sinh thái hồ, bảo tồn chất lượng nước mặt, hiểu rõ các nguy cơ ô nhiễm, cũng như phải có quyền quyết định trong việc xử phạt các hành vi vi phạm, gây ô nhiễm môi trường hồ. Tuy nhiên, trong văn bản này mới chỉ phân trách nhiệm về các cấp và cơ quan nên không đảm bảo là cán bộ chịu trách nhiệm về việc này đạt được những tiêu chuẩn trên.

Cũng như đã phân tích trong Báo cáo năm 2010, công tác quản lý Hồ Hà Nội gặp thách thức lớn do có quá nhiều cơ quan chịu trách nhiệm. Quy chế trên chưa giải quyết được thách thức này, chưa phản ánh được cách tiếp cận hệ sinh thái trong công tác bảo vệ hồ, vì vậy, chắc chắn sẽ khó đạt được hiệu quả mong muốn trong công tác bảo vệ hồ.

Bên cạnh đó, một điểm quan trọng trong quy chế này là về quy định cấm nuôi cá (Mục 3, Điều 7). Trong thực tế, rất ít hồ thực hiện được quy định này, kể cả những hồ nổi tiếng như hồ Nam Đồng, Đền Lừ, Thanh Nhàn, việc nuôi cá vẫn diễn ra thường xuyên. Lợi ích về nuôi cá ở đô thị không thực sự mang lại hiệu quả, mà còn gây ô nhiễm hồ và mất cảnh quan đô thị. Đây là một ví dụ cho thấy việc thực hiện tuân thủ các quy định là một trong các thách thức lớn nhất trong công tác quản lý.

Thêm nữa, hồ sạch hay không sẽ phụ thuộc vào các hoạt động sinh hoạt của cộng đồng xung quanh hồ. Thời gian qua, có nhiều cộng đồng tự đứng ra tổ chức các hoạt động bảo vệ hồ khá tốt. Tuy nhiên, quy chế trên chưa nêu bật được vai trò quan trọng của cộng đồng trong công tác bảo vệ hồ.

Việc phân cấp và phân công đã được quy định cụ thể cho cấp thành phố, quận, phường, tuy nhiên, mọi điều khoản rất chung chung và chồng chéo, khó thực hiện được.

Ví dụ, với một hồ cụ thể, nếu phân cấp cho quận, việc quản lý hồ sẽ do phòng Môi trường của quận đó quản lý. Nhưng mực nước tại một số hồ điều hòa ở Hà Nội do Công ty TNHH Nhà nước MTV Thoát nước Hà Nội quản lý nên chất lượng nước do công ty này chịu trách nhiệm (điểm 1, điều 5). Trong khi đó, việc giám sát chất lượng nước do Sở Tài nguyên & Môi trường Hà Nội phụ trách, như vậy, nếu hồ bị ô nhiễm trầm trọng, người dân không biết phải báo với ai và ai là người thực sự chịu trách nhiệm giữ nước hồ trong sạch? Đây chỉ là một câu hỏi giả thiết, trong thực tế có nhiều câu hỏi rất khó quy trách nhiệm. Chừng nào các hồ vẫn là một phần của hệ thống thoát nước đô thị, chừng đó hồ vẫn tiếp tục bị ô nhiễm và cảnh quan nhiều hồ sẽ tiếp tục xuống cấp. Vì thế, việc cải tạo môi trường hồ để sạch, đẹp hơn

còn là một thách thức lớn.

Theo Quyết định số 5038/UBND-XDGT của UBND thành phố Hà Nội ngày 10/7/2014 có 85 hồ có khả năng điều hòa thoát nước đô thị (gồm mặt nước và các công trình đầu mối điều tiết nước), trong đó quận Ba Đình gồm 8 hồ, Hai Bà Trưng: 8 hồ, Đống Đa: 8 hồ, Tây Hồ: 4 hồ, hồ Hoàn Kiếm và hồ Nghĩa Tân (Cầu Giấy)... Các hồ này đều có các cống nối với hệ thống thoát nước của thành phố, vào những ngày mưa lớn hồ tiếp nhận nước mưa từ hệ thống thoát nước thành phố qua các cống nối trên vào hồ, cùng với rác và nước thải sinh hoạt. Việc tiếp nhận này không những làm suy giảm chất lượng nước hồ mà còn làm ô nhiễm mặt nước bởi rác thải. Cán bộ phụ trách việc quản lý mực nước các hồ của Công ty TNHH Nhà nước MTV Thoát nước Hà Nội cho rằng: *"Mục tiêu của các hồ Hà Nội là thoát nước chứ không phải là hệ sinh thái, và chừng nào hồ Hà Nội còn mục tiêu thoát nước thì có cải tạo đến đâu cũng sẽ ô nhiễm"*. Vì vậy, cần xác định rõ và đồng thuận về chức năng chính của hồ, ao tại Hà Nội để có thể có các phương án bảo vệ hệ sinh thái hồ.

Có thể thấy, sự phức tạp, chồng chéo trong công tác quản lý, khai thác các hồ đô thị với những mục đích khác nhau là một trong các nguyên nhân chính giảm hiệu quả của công tác quản lý bảo tồn hồ, do vậy, các hồ không phát huy hết chức năng môi trường, điều hòa khí hậu phục vụ vui chơi, giải trí và cảnh quan cho người dân trong thành phố.

2.2. Các dự án cải tạo và xử lý ô nhiễm hồ

Từ 2010 - 2015, thành phố đã triển khai nhiều chương trình xử lý, cải tạo các hồ, ao. Một số ví dụ là: *Chương trình xử lý ô nhiễm nước sông, mương, hồ trên địa bàn Hà Nội từ năm 2009 - 2012; Đề án cải tạo hồ Hà Nội; Dự án xử lý ô nhiễm nước hồ Trúc Bạch; Chế phẩm sinh học tại hồ Trúc Bạch; Chương trình thí điểm mô hình bảo vệ hồ với sự tham gia của cộng đồng; Chương trình quan trắc chất lượng nước một số hồ trên địa bàn thành phố từ năm 2010 - 2015; Các chương trình truyền thông và các chương trình nghiên cứu hợp tác nhằm tìm ra giải pháp khả thi trong việc xử lý ô nhiễm nước Hồ Hà Nội*. Các chương trình trên được thực hiện với sự tham gia của nhiều bên như Sở Tài nguyên & Môi trường, Bộ Khoa học & Công Nghệ, các Công ty như Công ty Cổ phần Xanh, Viện Hóa học; Trung tâm Nghiên cứu Công nghệ môi trường và Phát triển bền vững, UBND các phường như Ngọc Khánh, Thanh Nhàn và cộng đồng xung quanh các hồ...

Chương trình xử lý ô nhiễm nước sông, mương, hồ trên địa bàn thành phố Hà Nội được thực hiện từ năm 2009 chia làm 2 giai đoạn. Giai đoạn 1 từ 2009 - 2010 tiến hành xử lý ô nhiễm nước tại 7 hồ gồm: Hồ Quỳnh, Ngọc Khánh, Xã Đàn, Hai Bà Trưng, Ngọc Hà, hồ Dài, Kim Liên; Giai đoạn 2 từ 2010 - 2012 tiếp tục nhân rộng ra 5 hồ gồm: Thanh Nhàn, Quang Trung, Đền Lừ, Văn Quán và hồ Võ. Chương trình đã áp dụng 4 công nghệ khác nhau như: Xử lý giảm thiểu ô nhiễm nước mặt bằng công nghệ quản lý tổng hợp các thủy vực; Phục hồi cảnh quan hồ bằng giải pháp tổ hợp sinh học kết hợp với phương pháp kết tủa; Tổ hợp giải pháp Cơ - Sinh - Hóa học và Công nghệ Vi sinh IDRABEL - Vương quốc Bỉ. Các hồ đã được tách nước thải, hoặc hạn chế nước thải chảy vào đạt hiệu quả xử lý cao hơn đã đạt Quy chuẩn QCVN 08:2008 cột B1, chất lượng nước ổn định hơn trong các giai đoạn duy trì như hồ Hai Bà Trưng, hồ Xã Đàn, hồ Thanh Nhàn. Một số hồ bị tác động bởi nhiều nguồn thải phức tạp hoặc tiếp nhận nhiều nước thải, chất lượng nước sau xử lý đạt mức thấp như hồ Ngọc Khánh, hồ Quỳnh, hồ Kim Liên, hồ Đền Lừ, và hồ

Quang Trung. Đối với ao đình Ngọc Hà và hồ Dài do lượng bùn tích lũy trong hồ nhiều và chịu áp lực của nước sinh hoạt liên tục đổ vào nên chất lượng nước hồ có các chỉ tiêu chưa đạt Quy chuẩn. Song nhìn chung, tại tất cả các hồ cảm quan cho thấy, mùi hôi đã giảm rõ rệt, giảm hiện tượng cá chết, vệ sinh trên hồ tốt, cảnh quan đẹp hơn so với trước khi xử lý.

Cùng với Chương trình xử lý chất lượng nước hồ, đề án “Cải tạo môi trường hồ nội thành Hà Nội” được giao cho Sở Xây dựng Hà Nội chủ trì và thực hiện, với mục tiêu cải tạo 45 hồ chia làm 3 giai đoạn: Giai đoạn 1 gồm 15 hồ, giai đoạn 2 gồm 8 hồ, giai đoạn 3 gồm 22 hồ. Hiện nay, 12 hồ đã hoàn thành nạo vét hoặc kè, 2 hồ đang thi công nạo vét, các hồ còn lại đã chuẩn bị đầu tư nhưng chưa thi công, hoặc đang chuẩn bị đầu tư, hay chưa có nhà thầu thực hiện, tạm ngừng triển khai... Đây là một Đề án với kinh phí lớn, tập trung vào cải tạo cơ sở hạ tầng cho các hồ. Với Đề án này, nhiều hồ đã thoát khỏi nguy cơ xâm lấn lòng hồ và có được cảnh quan khang trang, đẹp mắt giúp bảo vệ hồ và phục vụ cộng đồng xung quanh.

Dự án xử lý ô nhiễm nước tại hồ Trúc Bạch: Dự án được thực hiện từ tháng 8/2010 là đề tài nghiên cứu của Bộ Khoa học & Công nghệ giao Trung tâm Ươm tạo doanh nghiệp công nghệ cao, Ban Quản lý khu công nghệ cao Hòa Lạc chủ trì thực hiện. Kết quả đề tài đã được Hội đồng khoa học cấp Nhà nước nghiệm thu và UBND thành phố Hà Nội giao Sở Xây dựng tiếp nhận, quản lý, thực hiện duy trì.

Dựa trên kết quả của Đề tài “Quy trình tổng hợp và ứng dụng xử lý ô nhiễm nước hồ Trúc Bạch” đã được nghiệm thu, Công ty TNHH MTV Thoát nước Hà Nội đã phối hợp với Trung tâm Ươm tạo doanh nghiệp công nghệ cao xây dựng “Quy trình quản lý, duy trì chất lượng nước hồ Trúc Bạch” để tiếp tục duy trì chất lượng nước hồ Trúc Bạch.

Cùng thời gian đó, nhằm tăng cường hiệu quả xử lý ô nhiễm nước hồ Trúc Bạch, UBND thành phố đã ban hành văn bản số 8455/UBND-TNMT ngày 22/10/2010 về việc sử dụng chế phẩm làm sạch nước thải tại các hộ gia đình xung quanh hồ Trúc Bạch. Chương trình có sự phối hợp của Bộ Khoa học & Công nghệ từ tháng 9/2010 đến tháng 4/2011, áp dụng tại 2 phường Quán Thánh và Trúc Bạch để thử nghiệm, cùng với các biện pháp tuyên truyền, hướng dẫn kỹ thuật, phát chế phẩm cho các hộ gia đình sử dụng tại nhà và xử lý tại một số khu vực xung quanh hồ Trúc Bạch, cống thoát nước trong khu vực dân cư, giúp giảm đáng kể mùi hôi tại các cống rãnh trong khu vực.

Bên cạnh việc áp dụng các biện pháp xử lý nhằm cải tạo chất lượng nước hồ, Sở Tài nguyên & Môi trường còn có chương trình quan trắc chất lượng nước của 37 hồ trên địa bàn thành phố nhằm theo dõi diễn biến chất lượng nước, phát hiện kịp thời tình trạng ô nhiễm cục bộ tại các hồ để kịp thời đề xuất các biện pháp khắc phục.

Mô hình thí điểm tập thể dục kết hợp bảo vệ môi trường hồ với sự tham gia của cộng đồng do Chi cục Bảo vệ môi trường chủ trì, phối hợp với Quỹ Bảo vệ môi trường Hà Nội, Viện Nước, Tưới tiêu và Môi trường thực hiện tại hồ Ngọc Khánh, phường Ngọc Khánh và hồ Thành Nhân, phường Thanh Nhân. Chương trình đã triển khai lắp đặt, bảo trì 2 bộ máy tập thể dục, bể lọc tại 2 hồ nói trên nhằm biến năng lượng tập thể dục thành năng lượng làm sạch hồ. Mô hình này được người dân đánh giá cao trong việc kết hợp tăng cường sức khỏe, đồng thời nâng cao

nhận thức của người dân về công tác bảo vệ môi trường nói chung và bảo vệ môi trường hồ nói riêng.

Có thể thấy, trong 5 năm qua, thành phố đã có sự đầu tư lớn cho công tác cải tạo, xử lý kỹ thuật các hồ Hà Nội. Tuy nhiên, hầu hết các dự án mới chỉ được tác động ở góc độ khoa học, kỹ thuật mà chưa có sự lồng ghép sự tham gia của cộng đồng xung quanh trong việc duy trì và bảo vệ các hồ ở những giai đoạn sau xử lý/cải tạo. Điều này dẫn đến việc chất lượng môi trường của nhiều hồ nhanh chóng suy giảm và bị tái ô nhiễm như hồ Hồ Mễ, ao cá Bác Hồ (Vĩnh Tuy, Hai Bà Trưng)... Các chương trình, đề án, dự án... nói trên đều được thực hiện độc lập chưa có sự liên kết để tận dụng được tối đa nguồn lực và không bền vững.

3. Các thách thức và tồn tại trong công tác quản lý ao hồ Hà Nội

3.1. Những thách thức về chức năng của Hồ Hà Nội hiện nay

Các hồ ở Hà Nội có chức năng chính là điều hòa nước mưa mùa lụt, chức năng môi trường, tạo "lá phổi" nhỏ cho đô thị và chức năng cảnh quan. Tuy nhiên, nhiều hồ ở Hà Nội hiện nay vẫn được khai thác kinh tế bằng việc nuôi cá, hoặc trồng rau và giữ chức năng thoát nước. Các chức năng này xung đột lẫn nhau. Trong bối cảnh đô thị hóa, hiện đại hóa nhanh của Hà Nội cần phân định rõ chức năng của từng hồ và quản lý từng hồ theo chức năng này, ưu tiên chức năng điều hòa nước, điều hòa không khí, cảnh quan và xã hội.

Nhiều hồ đã được thành phố đầu tư cải tạo, xử lý nước để đảm bảo chức năng điều hòa và làm cảnh quan giải trí cho cộng đồng xung quanh, nhưng vẫn được sử dụng cho chức năng nuôi cá và tiếp nhận nước thải sinh hoạt từ các khu vực xung quanh, nâng cao nồng độ dinh dưỡng cho tảo, làm chất lượng nước hồ xuống cấp trầm trọng. Thức ăn cho cá làm cho nước hồ dễ bị phú dưỡng nặng, nước có mùi hôi, tanh, đặc biệt vào những ngày nắng nóng như hồ Đền Lũ, hồ Nam Đồng, hồ Ngọc Khánh, hồ Thanh Nhàn, thậm chí cả những hồ đang ô nhiễm hữu cơ cũng được nuôi cá kinh doanh như ao Phủ, hồ Hồ Mễ... Khi thay đổi thời tiết hay nắng nóng bất thường gây hiện tượng cá chết ở nhiều hồ cũng gây ô nhiễm chất lượng nước và rất phản cảm. Việc tiếp tục nuôi cá không những gây lãng phí chi phí để xử lý nước, đồng thời làm ô nhiễm môi trường xung quanh hồ.

3.2. Thách thức trong việc thực thi các văn bản pháp lý

Trong mục 2.1 ở trên có thể thấy, tuy đã có hệ thống văn bản từ Luật đến các Quyết định của thành phố gồm các khía cạnh từ quản lý chung đến các chương trình xử lý, nhưng tất cả các văn bản mới chỉ mang tính liệt kê các nhiệm vụ chung chung, chưa cụ thể. Việc phân cấp quản lý theo chức năng xé nhỏ hồ không bảo vệ được chất lượng nước và sinh thái hồ. Tính chồng chéo về phân cấp quản lý hồ làm cho việc quản lý nặng về quy trình, không gắn với việc bảo vệ và cải thiện chất lượng nước hồ.

Qua phân tích trên có thể thấy sự khó khăn trong công tác quản lý Hồ Hà Nội nằm ở 2 khía cạnh chính: Do sự chồng chéo trong việc phân cấp quản lý và sự bất cập trong việc phân định chức năng của hồ. Để từng bước giải quyết các mâu thuẫn trên, Hà Nội cần có những biện pháp thay đổi quyết liệt trong công tác

quản lý, bắt đầu từ việc xác định rõ lại chức năng của Hồ Hà Nội, ưu tiên cho các chức năng phù hợp với đô thị hiện đại: Chức năng môi trường, cảnh quan, giải trí, văn hóa, điều hòa lũ lụt về thích ứng với thời tiết thất thường. Đặc biệt, nên loại bỏ hoàn toàn chức năng nuôi cá và thoát nước. Cần có một lộ trình chiến lược cho công tác bảo vệ Hồ Hà Nội đi vào hệ thống dài hạn với kinh phí đủ và đảm bảo cho việc khôi phục hồ có hiệu quả.

4. Cộng đồng tham gia bảo vệ hồ Hà Nội

Năm 2010, một mô hình cộng đồng tham gia bảo vệ hồ ở Hà Nội được nghiên cứu và trình bày trong sách Hồ Hà Nội 2010 là hồ Đền Lừ. Mô hình này do Hội Phụ nữ phường Hoàng Văn Thụ khởi xướng và được thực hiện rất thành công.

Tại Hội thảo quốc tế “Sử dụng bền vững hồ Hà Nội dựa vào cộng đồng trong bối cảnh đô thị hóa và biến đổi khí hậu” ngày 22/06/2012 do CECR tổ chức, sáng kiến thành lập Câu lạc bộ Hồ Hà Nội được đề xuất và đại biểu, chuyên gia tham dự Hội thảo đã đăng ký làm thành viên. Câu lạc bộ được CECR và Viện Nghiên cứu đô thị và Phát triển hạ tầng bảo trợ. Ngay sau khi thành lập, bản tin hồ Hà Nội được xây dựng nhằm duy trì cập nhật thông tin về hồ. Các hội phụ nữ ở các phường Ngọc Khánh, Hoàng Văn Thụ, Quảng An đã trở thành thành viên nòng cốt của Câu lạc bộ với nhiều hoạt động bảo vệ hồ thông qua tổ chức các sự kiện làm sạch nhân các Ngày Nước thế giới, Ngày Đất ngập nước, Ngày làm sạch bờ biển thế giới, chiến dịch Ông Công - Ông Táo..., huy động sự tham gia của nhiều bên liên quan. Bên cạnh đó, là các hoạt động quan trắc hồ, xây dựng các bản cam kết với cộng đồng quanh hồ của nhóm Thanh niên Tiên phong về bảo vệ môi trường và biến đổi khí hậu, các cộng đồng phường Nam Đồng, Hạ Đình, Kim Liên, góp phần tạo nên phong trào “Cộng đồng bảo vệ Hồ Hà Nội” ý nghĩa và thiết thực.

Dưới đây sẽ trình bày những hoạt động cộng đồng tham gia bảo vệ hồ Hà Nội tiêu biểu trong thời gian qua, gồm các điển hình hoạt động của các Hội Phụ nữ phường, cùng sự tham gia của nhiều doanh nghiệp và thanh niên, sinh viên.

4.1. Cộng đồng tham gia bảo vệ hồ Hà Nội

Hội Phụ nữ phường Hoàng Văn Thụ và phong trào “Xanh – Sạch – Đẹp” ở hồ Đền Lừ.

Hồ Đền Lừ là một hồ điều hòa lớn, là không gian và nơi vui chơi giải trí duy nhất của nhân dân trong phường Hoàng Văn Thụ, vì vậy Hội phụ nữ phường đã phổ biến phong trào bảo vệ hồ xanh - sạch - đẹp từ rất sớm. Các hội viên đều ý thức hoạt động này mang lại cho họ môi trường sống trong lành, khỏe mạnh hơn. Hội đã tổ chức việc giám sát chéo, nhắc nhở người dân không vứt rác bừa bãi, trồng hoa và cây cảnh quanh hồ.



Hội Phụ nữ phường phát động phong trào xanh - sạch - đẹp - nở hoa, bố trí thêm các thùng rác quanh hồ và giao cho từng hộ quản lý khuôn viên hồ trước cửa nhà mình. Đặc biệt, Hội đã thường xuyên tổ chức vệ sinh làm sạch quanh hồ vào các buổi cuối tuần, trong các sự kiện về môi trường để tạo dựng thói quen, nếp sống cho các cộng đồng sống quanh hồ về ý thức tự giác bảo vệ hồ. Hoạt động đã thu hút được sự tham gia của rất nhiều người dân và nhận được sự đồng tình ủng hộ của UBND phường Hoàng Văn Thụ.

Từ năm 2012, vào ngày Ông Công – Ông Táo, Hội Phụ nữ đã thực hiện chiến dịch tuyên truyền, cử người đứng quanh hồ để nhắc nhở người dân không vứt tro, bàn thờ cũ xuống hồ.

Năm 2010, Hội Phụ nữ phường Hoàng Văn Thụ đã đón tiếp bà Anne Castle, Thứ trưởng Bộ Nội địa phụ trách các vấn đề về nước và khoa học của Mỹ sang thăm Việt Nam, chia sẻ các công việc của Hội với công tác bảo vệ hồ. Bà Anne Castle đã đến thăm hồ và bày tỏ sự khâm phục với các việc làm của chị em phụ nữ: *“Đây là thành công rất lớn. Sự thành công này không chỉ cho thế hệ ngày nay được hưởng mà còn dành cho các thế hệ mai sau. Chị em phụ nữ ở đây đã làm công việc của cả cộng đồng”*.

Với sự tâm huyết và nỗ lực không ngừng, Hội Phụ nữ phường Hoàng Văn Thụ và cộng đồng đang giúp cho hồ Đền Lừ ngày càng đẹp hơn, trở thành trung tâm sinh hoạt cộng đồng của phường và khu vực lân cận.

Hội Phụ nữ phường Ngọc Khánh và phong trào bảo vệ hồ Ngọc Khánh

Hồ Ngọc Khánh là một hồ đẹp và nổi tiếng của khu vực quận Ba Đình. Các hoạt động bảo vệ hồ Ngọc Khánh được Hội Phụ nữ phường Ngọc Khánh thực hiện từ rất sớm với các hoạt động như làm sạch hồ, trồng cây, tuyên truyền vệ sinh quanh hồ, nhắc nhở một số người dân không để vật nuôi phóng uế bừa bãi xung quanh bờ hồ.



Sau lớp tập huấn “Nâng cao năng lực cộng đồng trong công tác bảo vệ môi trường địa phương tại Hà Nội”, ngày 5-6/1/2012 do CECR tổ chức, hoạt động bảo vệ hồ của Hội được đẩy lên một mức mới khi Hội Phụ nữ cùng Hội cựu chiến binh xây dựng bản đề xuất bảo vệ hồ Ngọc Khánh. Đề xuất đưa ra các hoạt động bước đầu đơn giản là cấm các biển cấm đổ rác tại những điểm người dân hay vứt rác xuống hồ và tổ chức vận động thêm các hội viên Hội phụ nữ tham gia vệ sinh hồ vào cuối tuần. Các hoạt động này được thực hiện đều đặn và thu hút sự tham gia của rất nhiều nhóm như nhóm Waterwise, học sinh trường RMIT, các cán bộ ngân hàng Standard Chartered.

Các hoạt động mà Hội Phụ nữ phường Ngọc Khánh đã và đang thực hiện để bảo vệ hồ có thể kể đến như: Ra quân vệ sinh môi trường vào chiều thứ sáu và sáng

thứ bảy hàng tuần của cán bộ, hội viên phụ nữ; Vận động hội viên phụ nữ gương mẫu thực hiện đổ rác đúng giờ, đúng nơi quy định thu hút cộng đồng dân cư cùng tham gia, nhằm loại bỏ rác thải sinh hoạt xung quanh bờ hồ trong khu dân cư; Tuyên truyền, vận động cộng đồng dân cư sống xung quanh hồ ký vào bản cam kết không đổ rác xuống hồ, trở thành những người giám sát vệ sinh quanh hồ; Tổ chức các lễ ra quân làm sạch hồ nhân các sự kiện Ngày Nước Thế giới, Ngày Trái đất nhằm nâng cao nhận thức cộng đồng sống quanh hồ trong việc bảo vệ hồ; Trồng cây cảnh, rau xanh làm đẹp ven hồ...

Bằng những hành động thiết thực, Hội Phụ nữ phường Ngọc Khánh đã góp phần quan trọng vào việc giữ gìn môi trường hồ Ngọc Khánh xanh - sạch - đẹp.

Tổ dân phố 76 phường Ô Chợ Dừa tiên phong trong bảo vệ hồ Đống Đa

Hồ Đống Đa là một hồ lớn của quận Đống Đa, là nơi tiếp giáp của 2 phường Ô Chợ Dừa và Trung Liệt. Việc duy trì vệ sinh môi trường quanh hồ Đống Đa được thực hiện bởi công nhân Công ty Hà Thủy, tuy nhiên công tác vệ sinh không được làm triệt để.



Tổ dân phố 76 nằm trên phố Mai Anh Tuấn, sát với hồ là nơi được tận hưởng không gian do hồ mang lại nhưng cũng chính họ phải chịu ảnh hưởng do tình trạng ô nhiễm hồ gây nên. Để cải thiện vấn đề này, tổ trưởng tổ dân phố 76 đã huy động các hộ gia đình cùng tham gia làm sạch khu vực bờ hồ sát với tổ dân phố định kỳ 2 lần/tháng. Với quan điểm làm sạch khu vực bờ hồ chính là làm cho chính mình, bảo vệ hồ cho thế hệ con cháu sau này và góp phần thay đổi thái độ, thói quen xả rác bừa bãi của những người dân sống xung quanh khu vực hồ, hoạt động của tổ dân phố 76 được thực hiện đều đặn từ năm 2014 và được hưởng ứng bởi các tổ lân cận như tổ 12, tổ 83. Nhờ có hoạt động này mà hầu hết các hộ gia đình trên mặt phố Mai Anh Tuấn đều có ý thức hạn chế rác thải và tham gia làm sạch đoạn bờ hồ trước cửa gia đình mình, từ đó, bờ kè hồ trên đoạn phố này thường xuyên được sạch sẽ, gọn gàng.

Đến nay, hoạt động của tổ dân phố 76 đã có thêm sự đồng hành của cán bộ phường, của nhóm sinh viên INEST (ĐH Bách khoa Hà Nội), Ngân hàng Standard Chartered với kế hoạch 2 lần/tháng. Hoạt động này bước đầu cho thấy hiệu quả trong việc làm sạch và thay đổi nhận thức của người dân xung quanh.

Mô hình cộng đồng tham gia khôi phục và bảo vệ ao Chéo, ao chùa Phổ Linh – phường Quảng An

Ao Chéo, ao chùa Phổ Linh là 2 ao phía trước cổng chùa Phổ Linh, nằm trong

quần thể ao khu vực chùa Phổ Linh, phường Quảng An, quận Tây Hồ, Hà Nội. Đây cũng là khu vực mang ý nghĩa tâm linh gắn liền với truyền thuyết về phủ Tây Hồ. Trước năm 2010, hai ao này phải đối mặt với tình trạng bị lấn chiếm bởi việc đổ rác thải, vật liệu xây dựng, đặc biệt ao Chéo phải nhận chất thải từ hoạt động chăn nuôi lợn, gây ô nhiễm ao và bức xúc cho cộng đồng dân cư.

Từ năm 2011, CECR đã nghiên cứu kỹ hiện trạng 2 ao và cùng với Hội Phụ nữ, Hội cựu chiến binh, Hợp tác xã phường Quảng An xây dựng kế hoạch quản lý ao với sự tham gia. Kế hoạch này gồm các hoạt động như: nạo vét bùn lắng, cải tạo bờ, kè bờ sinh thái, thực hiện các hoạt động làm sạch, trồng cây thủy sinh, tuyên truyền nâng cao nhận thức cộng đồng và huy động sự tham gia vào công tác cải thiện môi trường ao...

Các hoạt động trong kế hoạch nêu trên được thực hiện từ năm 2012 với lực lượng tiên phong là Hội phụ nữ phường Quảng An, sự ủng hộ của chính quyền địa phương và sự tham gia của các thanh niên, sinh viên. Các hoạt động làm sạch cỏ dại, dọn rác phần bờ và mặt nước ven hồ được thực hiện định kỳ kèm theo việc quan trắc của nhóm



tình nguyện viên, kết hợp với công tác truyền thông một cách hiệu quả. Kết quả là đến tháng 5/2013, các chuồng lợn tại ao Chéo được di dời. Các hoạt động làm sạch, nạo vét, vén rác và các vật liệu ven bờ của ao Chéo và ao chùa Phổ Linh được thực hiện trả lại không gian thoáng đãng, sạch đẹp cho hai khu vực ao này. Xung quanh ao được người dân dựng hàng rào tre sinh thái, đơn giản mà đẹp mắt vừa bảo vệ ao, vừa tạo cảnh quan sạch đẹp. Khu vực bờ ven ao dẫn vào chùa Phổ Linh được cải thiện thành một vườn hoa, cây cảnh kết hợp với sen, súng được trồng dưới nước, tạo thêm màu sắc sinh động, đẹp mắt cho ao. Một số bè thủy trúc được trồng nhằm góp phần cải thiện chất lượng nước.

Cho đến nay, Hội Phụ nữ phường Quảng An và các Phật tử của chùa Phổ Linh luôn duy trì vệ sinh quanh hồ, giúp hồ giữ được hiện trạng như sau khi cải tạo, chất lượng nước hồ đang dần được khôi phục.

4.2. Doanh nghiệp tham gia bảo vệ hồ Hà Nội

Trong 5 năm qua, các hoạt động cộng đồng tham gia bảo vệ Hồ Hà Nội không chỉ thu hút sự tham gia của người dân, của sinh viên mà đã thu hút sự tham gia của các doanh nghiệp, đó là sự tham gia nhiệt tình của Công ty FPT, New Quantum, Ngân hàng Standard Chartered, Lock&Lock và mới nhất là sự tham gia của Ngân hàng Việt Á. Các doanh nghiệp này không chỉ là nhà tài trợ cho hoạt động trong các sự kiện Ngày Trái đất, Ngày Nước Thế giới do CECR phát động, mà còn tham gia nhiệt tình vào các hoạt động hưởng ứng như làm sạch hồ, đạp xe vì Hồ Hà Nội, chạy bộ vì Hồ Hà Nội...

Trong số các doanh nghiệp kể trên, có một tấm gương sáng phải kể đến đó là Ngân hàng Standard Chartered Việt Nam, bên cạnh các sự kiện lớn, các cán bộ của

ngân hàng còn tích cực tham gia vào các hoạt động bảo vệ hồ ở các địa phương như hồ Ngọc Khánh, hồ Đống Đa cùng Hội Phụ nữ phường Ngọc Khánh và cộng đồng phường Mai Anh Tuấn. Ngoài ra, ngân hàng đã tự tổ chức hoạt động làm sạch hồ tại công viên Thống Nhất và đang cố gắng duy trì thường niên hoạt động này.

4.3. Thanh niên trong công tác bảo vệ hồ

Chương trình Thanh niên tiên phong trong bảo vệ môi trường và biến đổi khí hậu do CECR tổ chức từ năm 2012 nhằm giúp các em sinh viên có được những kiến thức cơ bản để bảo vệ môi trường dù ở bất cứ vị trí hay ngành nghề công việc nào trong tương lai. Chương trình được thiết kế 3-5 ngày, kết hợp đào tạo trên lớp và hoạt động thực tế, cung cấp cho các em ở nhiều ngành nghề khác nhau, có những kiến thức cơ bản về môi trường, hệ sinh thái, được các trải nghiệm thực tế trong giám sát nước hồ và hoạt động cộng đồng.

Kết thúc phần đào tạo, rất nhiều các ý tưởng bảo vệ Hồ Hà Nội do các học viên của lớp học đề xuất thực hiện như: xin cam kết bảo vệ môi trường của các cộng đồng dân cư sống quanh các hồ: Hai Bà Trưng, Nam Đồng, Ngọc Khánh, hồ Cẩn; quan trắc định kỳ thường xuyên một số ao, hồ Hà Nội; xây dựng các hoạt động và tổ chức chương trình Ngày Trái đất 2013; tham gia vào các hoạt động làm sạch hồ tại các địa phương... Đặc biệt là việc luôn duy trì và kết nối mạng lưới thanh niên bảo vệ hồ Hà Nội từ các trường đại học, câu lạc bộ sinh viên...

Trong năm 2015, nhằm hưởng ứng tháng hành động vì Hồ Hà Nội từ 22/3 - 22/4 do CECR tổ chức, đã có thêm nhiều nhóm thanh niên tham gia như nhóm sinh viên trường Học viện Nông nghiệp, nhằm thực hiện hoạt động làm sạch 4 hồ trong khuôn viên trường; CLB INEST Trường Đại học Bách khoa Hà Nội - làm sạch hồ Nam Đồng và nhóm còn duy trì hoạt động thường niên làm sạch hồ Đống Đa cùng với một nhóm cộng đồng địa phương; Các bạn tình nguyện viên Câu lạc bộ C25 - làm sạch hồ Kim Liên; Câu lạc bộ Cộng đồng xanh Đại học Y tế Công cộng - làm sạch hồ Thành Công; Câu lạc bộ sinh viên tình nguyện Hải Dương - làm sạch hồ Ba Mầu.

Không chỉ trong khuôn khổ dự án của CECR, phong trào thanh niên trong công tác bảo vệ hồ trong những năm qua diễn ra rất sôi nổi có thể kể đến như Dự án Lake Project do Tổ chức Water Wise Vietnam thành lập, Dự án "Những dòng chảy hy vọng" của một nhóm các bạn trẻ tham gia Hội nghị Thanh niên ASEAN (LEAD ASEAN Youth Summit) tại Manila, Philippines vào tháng 12/2013.

4.4. Truyền thông bảo vệ hồ Hà Nội

Song song với các hoạt động cộng đồng bảo vệ hồ tại từng khu vực là các sự kiện truyền thông lớn như Ngày Trái đất với các thông điệp chủ đạo hướng tới bảo vệ Hồ Hà Nội như "Chung tay bảo vệ Hồ Hà Nội"; "Dừng ngay các hoạt động gây ô nhiễm hồ"... được tổ chức và thu hút sự quan tâm của hàng nghìn người tham gia, đồng thời được truyền thông một cách hiệu quả trên báo chí và truyền hình.

Sự kiện truyền thông Ngày Trái đất (22/4) lần đầu tiên được tổ chức tại Hà Nội vào năm 2012 do CECR cùng Đại sứ quán Hoa Kỳ và Hội Phụ nữ phường Ngọc Khánh tổ chức tại hồ Ngọc Khánh. Đến nay, hoạt động đã trở thành thường niên, được tổ chức với quy mô lớn, với sự tham gia tích cực của rất nhiều cơ quan như

Tổng cục Môi trường, Chi cục Bảo vệ môi trường Hà Nội, Vụ Châu Mỹ - Bộ Ngoại giao; các doanh nghiệp như Công ty FPT, New Quantum, Ngân hàng Standard Chartered, Lock&Lock, Ngân hàng Việt Á và hàng nghìn các bạn trẻ đến từ các câu lạc bộ tình nguyện trên khắp địa bàn Hà Nội, các Hội phụ nữ. Hàng loạt bài tin và chương trình truyền hình trực tiếp đưa tin về sự kiện nhấn mạnh đến thông điệp cần phải bảo vệ Hồ Hà Nội, góp phần tuyên truyền cho hoạt động bảo vệ hồ tới đông đảo cộng đồng.

Ngoài sự kiện chính ở công viên Thống Nhất, nhiều phường tổ chức các buổi ra quân làm sạch hồ ở quy mô nhỏ vào các ngày như Ngày Đất ngập nước (2/2), Ngày Nước Thế giới (22/3), Ngày làm sạch bờ biển quốc tế, Tháng hành động bảo vệ hồ Hà Nội (22/3 - 22/4)... Tất cả các sự kiện này đã góp phần tạo nên một phong trào bảo vệ Hồ Hà Nội và lan tỏa đến nhiều người dân địa phương.

Các sự kiện truyền thông kết hợp với sự vào cuộc mạnh mẽ của báo chí, truyền hình góp phần nâng cao nhận thức của người Hà Nội về công tác bảo vệ hồ và bảo vệ môi trường, thúc đẩy các hoạt động bảo vệ hồ của cộng đồng trong thời gian qua. Kết quả là sự tham gia của cộng đồng vào công tác bảo vệ Hồ Hà Nội đang được nhân rộng và theo hướng chủ động hơn.

5. Khuyến nghị

Trong 5 năm qua, hiện trạng các Hồ Hà Nội 2015 khá ổn định về số hồ, tuy nhiên, diện tích mặt nước hồ có phần bị thu hẹp. Chất lượng nước hồ, đặc biệt, chất lượng nước một số hồ đã được cải thiện đáng kể. Công tác kè bờ các hồ gần được hoàn thành. Cảnh quan môi trường ở nhiều hồ đã sạch, đẹp hơn. Một điểm nổi bật là hoạt động cộng đồng trong việc nâng cao nhận thức, thúc đẩy tham gia công tác bảo vệ hồ đã hình thành rõ nét và lan rộng, với sự tiên phong của các Hội phụ nữ cấp cơ sở và thanh niên, sinh viên. Công tác truyền thông được triển khai mạnh mẽ, rộng khắp và liên tục trên truyền hình, báo giấy, báo mạng cũng góp phần thúc đẩy việc tham gia bảo vệ hồ hiệu quả hơn.

Tuy nhiên, ô nhiễm hồ và sự xuống cấp cảnh quan hồ vẫn là các thách thức lớn. Để có được cảnh quan hồ như mong muốn, với chất lượng nước, hệ sinh thái và cảnh quan bờ sạch và đẹp vẫn còn nhiều việc phải làm. Trên cơ sở phân tích các bất cập và khó khăn trong công tác quản lý hồ, từ những điển hình và hoạt động cộng đồng, chúng tôi xin đề xuất các khuyến nghị sau đây:

Khuyến nghị 1: Mỗi hồ cần được xác định khoanh vùng cụ thể diện tích mặt nước và diện tích khu vực quanh bờ làm cảnh quan và khu vực này được gọi là khu vực lõi tuyệt đối không xâm phạm. Mỗi hồ phải được xác định chức năng cụ thể.

Khuyến nghị 2: Chức năng nuôi cá cho mục đích kinh tế phải được cân nhắc và nơi nào cần thiết phải được loại bỏ hoàn toàn. Cá trong từng hồ phải được khống chế về số lượng và loài cho từng hồ, phục vụ cho chức năng của hồ đó.

Khuyến nghị 3: Cần có một cơ quan quản lý Hồ Hà Nội độc lập chịu trách nhiệm quản lý chung về từng hồ theo khoanh vùng trên. Cơ quan này có chịu trách nhiệm về khôi phục, cải thiện chất lượng môi trường hồ, bao gồm chất lượng nước và chất lượng khu vực xung quanh thuộc vùng lõi của từng hồ, đảm bảo từng bước khôi phục hồ về chức năng của mình.

Khuyến nghị 4: Cơ quan quản lý hồ chịu trách nhiệm xây dựng kế hoạch quản lý hồ dài hạn cho từng hồ một cách chiến lược, nhằm từng bước phục hồi hồ theo chức năng và đạt cảnh quan đẹp, sạch sẽ.

Khuyến nghị 5: Cơ quan này chịu trách nhiệm phối hợp với các Sở, ban ngành có trách nhiệm về hồ nhằm thúc đẩy quản lý tổng hợp đạt mục tiêu chung cuối cùng.

Khuyến nghị 6: Hà Nội cần có ngân sách đủ cho cơ quan quản lý hồ hoạt động hiệu quả.

Khuyến nghị 7: Hà Nội cần có sự đồng thuận cao trong việc xem hệ thống Hồ Hà Nội là một tài sản của Hà Nội cần được quan tâm, đầu tư dài hạn. Việc đầu tư vào một tài sản sẽ phải tính toán tới lợi ích trực tiếp và gián tiếp do hồ đưa lại như tạo công ăn việc làm, thu hút du lịch, giảm thiểu bệnh tật, cân bằng xã hội, giá trị giáo dục, tạo ra các giá trị phi thực thể, thích ứng với biến đổi khí hậu...

Khuyến nghị 8: Các hoạt động cộng đồng cần được đẩy mạnh và khuyến khích hệ thống. Cần có chiến lược thúc đẩy các hoạt động này, thúc đẩy sự hợp tác giữa các doanh nghiệp, các nhà khoa học, tổ chức phi chính phủ và cộng đồng trong công tác bảo vệ hồ, xem đó là nền tảng để xây dựng văn hóa môi trường cho Hà Nội.

Khuyến nghị 9: Cần có hoạt động giám sát và mở rộng công tác xây dựng thông tin nền của hồ ra ngoài phạm vi 6 quận. Qua báo cáo 2015, cần xây dựng một thông tin nền dựa vào GIS/ArcView để làm nền tảng thông tin cho các hoạt động khoa học và hoạt động xã hội.

Khuyến nghị 10: Thúc đẩy công tác truyền thông, tiếp tục nâng cao nhận thức cho người dân Hà Nội về công tác bảo vệ môi trường hồ và xây dựng văn hóa môi trường cho Hà Nội dựa trên các hoạt động của cộng đồng hiện nay.

PHỤ LỤC

PHỤ LỤC A: ỨNG DỤNG HỆ THỐNG THÔNG TIN ĐỊA LÝ (GIS) TRONG VIỆC MÔ TẢ SƠ HỌA HIỆN TRẠNG HỒ.

I. Hệ thống thông tin địa lý

Quá trình phát triển xã hội loài người đã nảy sinh yêu cầu giao lưu, trao đổi thông tin với nhau, việc trao đổi được thể hiện thông qua những hình thức như hình vẽ, mô hình, chữ viết. Tuy nhiên thông tin chữ viết vẫn chưa thể thỏa mãn nhu cầu ngày càng cao của quá trình trao đổi thông tin không gian, nhất là nhiều thông tin trên một diện rộng thì việc biểu diễn bằng văn bản đã bộc lộ những yếu điểm. Một hình thức thông tin khác đã ra đời, đó là bản đồ.

Trong những năm đầu thập kỷ 60 (1963-1964), các nhà khoa học Canada đã cho ra đời Hệ thống thông tin địa lý. Hệ thống thông tin địa lý kế thừa mọi thành tựu trong ngành bản đồ về cả ý tưởng và thành tựu của kỹ thuật bản đồ. Hệ thống thông tin địa lý bắt đầu hoạt động bằng việc thu thập dữ liệu theo định hướng tùy thuộc vào mục tiêu đặt ra. Từ đó đến nay, nhu cầu sử dụng Hệ thống thông tin địa lý ngày càng tăng với các quy mô khác nhau với các ứng dụng chủ yếu như: lập phương án quy hoạch, quản lý tài nguyên, các bài toán giao thông, cấp thoát nước, đánh giá rủi ro thiên tai... Đặc biệt là công nghệ viễn thám.

Tóm lại, Hệ thống thông tin địa lý có thể được định nghĩa như là tập hợp các công cụ để thu thập, lưu trữ, chỉnh sửa, truy cập, phân tích và cập nhật các thông tin địa lý cho một mục đích chuyên biệt.

II. ArcView

Viện nghiên cứu các hệ thống môi trường (ESRI), một công ty tư nhân của Mỹ, được thành lập từ năm 1969, có trụ sở đặt tại Redlands, California. ESRI không chỉ đóng vai trò tiên phong trong việc xây dựng các công cụ xử lý thông tin địa lý, mà còn là công ty toàn tâm toàn ý nhất trong việc truyền bá và ứng dụng công nghệ GIS trong mọi lĩnh vực.

ArcView là phần mềm thương mại của ESRI, được mệnh danh là công cụ GIS để bàn và phần mềm vẽ bản đồ phổ dụng nhất trên thế giới hiện nay. ArcView được hỗ trợ bởi một loạt các ứng dụng mở rộng với những chức năng chuyên biệt, có thể sử dụng theo nhu cầu của người dùng.

Sau quá trình khảo sát hồ và phân tích nước, nhóm nghiên cứu sử dụng các số liệu để lập bảng thuộc tính cho bản đồ nền. Các thông số được đưa vào bảng thuộc tính như đặc điểm, chức năng của hồ như: tên hồ, địa chỉ, diện tích, số lượng cống thải, vị trí bãi tập kết rác và các chức năng khác của hồ. Sau khi nhập dữ liệu vào bảng thuộc tính, nhóm nghiên cứu tiến hành công đoạn số hóa, mã hóa thêm các thông tin và đường sá, địa danh và chú giải.

PHỤ LỤC B: ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG NƯỚC CỦA 30 HỒ

Viện Khoa học Công nghệ Môi trường – Trường Đại học Bách Khoa Hà Nội

I. Phương pháp đo đạc

Chất lượng nước trong các hồ được đánh giá qua 6 thông số cơ bản: pH, nhiệt độ, DO, độ đục, BOD₅ và hàm lượng Chlorophyll-a. Trong đó 4 thông số đầu được xác định bằng máy đo nhanh tại hiện trường. Đối với thông số BOD₅ và Chlorophyll-a, cần phải tiến hành lấy mẫu nước ở hiện trường sau đó mẫu được chuyển về phòng thí nghiệm phân tích. Phương pháp đo đạc và phân tích 6 thông số này là các phương pháp theo tiêu chuẩn TCVN của Việt Nam và SMEWW (Standard Methods for the Examination of Water and Wastewater) của Mỹ. Phương pháp lấy mẫu, bảo quản và xử lý mẫu nước ao hồ được áp dụng theo hướng dẫn của các tiêu chuẩn quốc gia:

TCVN 5992:1995 (ISO 5667-2:1991) – Lấy mẫu: Hướng dẫn kỹ thuật lấy mẫu

TCVN 5993:1995 (ISO 5667-3:1985) – Lấy mẫu: hướng dẫn bảo quản và xử lý mẫu nước

TCVN 5994:1995 (ISO 5667-4:1987) – Lấy mẫu: Hướng dẫn lấy mẫu ở hồ ao tự nhiên và nhân tạo

II. Phương pháp xử lý số liệu

Các số liệu kết quả đo đạc và phân tích 6 thông số chất lượng mẫu nước của từng hồ được tổng hợp lại trong các bảng kết quả phân tích, kèm theo là mô tả điều kiện thời tiết thời điểm lấy mẫu và nhận xét kết quả. Kết quả phân tích được đối chiếu với quy chuẩn Việt Nam QCVN 08:2008 cột B1 - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước mặt áp dụng đối với nguồn nước có mục đích tưới tiêu thủy lợi hoặc các mục đích sử dụng khác có yêu cầu chất lượng nước tương tự hoặc thấp hơn. Việc đối chiếu này cho phép đánh giá chất lượng nước hồ là đạt hay không đạt tiêu chuẩn hiện hành.